

DỰ THẢO



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

STT	Thời gian	Nội dung
1	8h - 8h30	<ul style="list-style-type: none">- Đón khách;- Đăng ký Danh sách cổ đông tham dự;- Phát tài liệu cho cổ đông tham dự Đại hội.
2	8h30 - 8h35	<ul style="list-style-type: none">- Ôn định tổ chức;- Khai mạc Đại hội;- Giới thiệu Đại biểu.
3	8h35 - 8h55	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.- Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch.- Đoàn Chủ tịch giới thiệu Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu.- Thông qua Chương trình và Quy chế Đại hội.
4	8h55 – 10h15	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo về kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và mục tiêu kinh doanh năm 2022 của Công ty Victory Capital;- Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán;- Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Victory Capital năm 2021 và kế hoạch năm 2022;- Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;- Tờ trình về việc quyết toán thù lao năm 2021 và phương án thù lao năm 2022 của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát;- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022;- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán;- Tờ trình về việc thay đổi cơ cấu tổ chức và điều chỉnh chức danh Người đại diện theo pháp luật của Công ty;- Tờ trình về phương án phát hành tăng Vốn Điều lệ.
5	10h15 – 10h45	<p>Đại hội thảo luận các Tờ trình đã trình bày:</p> <ul style="list-style-type: none">- Ý kiến của các cổ đông;- Đoàn chủ tịch giải đáp các ý kiến của của cổ đông.
6	10h45 -11h00	Bỏ phiếu biểu quyết các nội dung đại hội
7	11h – 11h15	Đại hội nghỉ giải lao
8	11h15 – 11h25	Báo cáo kết quả kiểm phiếu
9	11h25 – 11h45	Thông qua Biên bản, Nghị quyết đại hội.
10	11h45	Bế mạc Đại hội.



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2022

DỰ THẢO

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VICTORY CAPITAL

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy định chung

Quy chế này quy định quyền, nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông; trách nhiệm của các chủ thể khi tham gia Đại hội cổ đông; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội; cách thức thảo luận và biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Victory Capital (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) nhằm đảm bảo Đại hội đạt kết quả. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Phạm vi áp dụng

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Victory Capital (sau đây gọi tắt là Công ty Victory Capital hoặc Công ty).

Điều 3. Chương trình họp Đại hội

1. Chương trình họp của Đại hội được gửi trước cho các cổ đông kèm theo Thông báo mời họp.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội. Kiến nghị phải ghi rõ: tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, mã số cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp để Hội đồng quản trị chấp nhận và đưa các kiến nghị này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung quy định tại Điều này, vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không còn nắm giữ đủ từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

3. Chương trình và nội dung Đại hội phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc Đại hội.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông

4.1. Điều kiện tham dự

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 22/3/2022) được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên.

4.2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

a. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quyết định của điều lệ.

b. Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai: toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông.

c. Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Thư mời họp, Giấy uỷ quyền (nếu có), Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân nộp cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết (ghi số thứ tự cổ đông, nội dung biểu quyết và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình). Giá trị biểu quyết mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

d. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết.

e. Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ toạ không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

4.3. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:

a. Tham gia hoặc uỷ quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo điều lệ của Công ty.

b. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

c. Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các

thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.

d. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị lựa chọn và ra quyết định thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ cổ đông đến họp; Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Chủ tọa cuộc họp đề cử Ban tổ chức (gồm: Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu) để Đại hội thông qua.

3. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao.

4. Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.

5. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

6. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn chủ tịch.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban Kiểm phiếu có thể là các cổ đông của Công ty;

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ tiến hành kiểm Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết khi thông qua các vấn đề được đưa ra Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và thông báo ngay kết quả kiểm phiếu cho Đoàn Chủ tọa;

3. Ban Kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 22/3/2022. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà các cổ đông đại diện và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

2. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sẽ diễn ra trong 1/2 ngày hoặc 01 ngày theo lịch cụ thể do Công ty Victory Capital thông báo.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này (số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết) thì Đại hội cổ đông triệu tập lần thứ 2 được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất và cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ 2 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 22/3/2022.

4. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 2 Điều này thì Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ 3 được gửi trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ 2 và cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ 3 được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 9. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp.

2. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp cho cổ đông, các thay đổi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 10. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp hợp lý nhất. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội hoặc điền vào Phiếu câu hỏi gửi cho Ban Chủ tọa. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.

2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ

đồng không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp.

3. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

4. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 5 phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

Điều 11. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

Điều 12. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ **65%** tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ **35%** tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên **50%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4, khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 13. Nghị quyết, Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;

e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14 Quy chế này gồm 04 (bốn) Chương 14 (mười bốn) Điều, được thông qua ngày 13 tháng 4 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tấn Thụ



Số: /BC-VCG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2022

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**Về kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021
và mục tiêu kinh doanh năm 2022 của Công ty Victory Capital**

Kính gửi: Hội đồng quản trị
Công ty Cổ phần Victory Capital

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Victory Capital xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các nội dung như sau:

PHẦN I: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Năm 2021, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19; chính sách cách ly xã hội, các hoạt động sản xuất kinh doanh bị gián đoạn, ngưng trệ. Với khó khăn chung của cả nước, Ban Tổng giám đốc và tập thể cán bộ nhân viên công ty đã không ngừng nỗ lực tìm các giải pháp nhằm chống suy giảm doanh thu và lợi nhuận như: tiết kiệm chi phí hoạt động, chuyển nhượng bất động sản tại dự án Khu đô thị mới Vũng Tàu, tìm kiếm đối tác để sang nhượng lại một số bất động sản tồn kho của Công ty ... và tập trung nguồn lực để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như quản lý doanh nghiệp.

Với quyết tâm đó, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 đạt được như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ đạt (thực hiện so với KH năm 2021)
1	Vốn điều lệ	tỷ đồng	1.000,00	1.000,00	100%
2	Giá trị sản lượng	tỷ đồng	136	127	93,38%
3	Doanh thu/thu nhập khác	tỷ đồng	125	115,17	92,14%
4	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	10	28,08	280,80%
5	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	10	28,08	280,80%

6	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	tỷ đồng	0,43	0,48	111,63%
---	---	---------	------	------	---------

2.Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh :

a. Về công tác đầu tư :

Công ty Victory Capital đang nghiên cứu, xem xét triển khai thực hiện công tác xúc tiến đầu tư các dự án, đang tiếp tục công tác xúc tiến đầu tư, khai thác, quản lý vận hành tòa nhà.

b.Về doanh thu :

Công ty Victory Capital đã thực hiện được 115,17 tỷ đồng trên 125 tỷ đồng kế hoạch đề ra đạt 92,14%. Trong đó doanh thu Công ty mẹ là 91,70 tỷ, doanh thu công ty thành viên 23,47 tỷ.

c. Về lợi nhuận trước thuế :

Lợi nhuận hợp nhất của Công ty Victory Capital và các Công ty thành viên 28,08 tỷ đồng trên 10 tỷ đồng kế hoạch đề ra đạt 280,8%.

Các nguồn thu của Công ty Victory Capital chủ yếu thu từ hoạt động quản lý vận hành tòa nhà, doanh thu cho thuê văn phòng/hợp tác đầu tư các sản phẩm thuộc tòa nhà Victory, doanh thu tài chính, chuyển nhượng đất Vũng Tàu của Công ty mẹ Victory capital (VCG) và từ doanh thu chuyển nhượng 02 căn hộ Penhouse, khai thác diện tích tầng hầm Chung cư Mỹ Phú.

Trong năm qua, Công ty đã nỗ lực vượt qua những khó khăn và đã đạt được những kết quả khả quan. Mặc dù do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19, nhưng Công ty đã kinh doanh có lãi trong năm 2021. Tổng tài sản của năm 2021 đạt 1.205 tỷ đồng, tăng hơn 57 tỷ đồng so với năm 2020. Có được kết quả trên là nhờ vào sự lãnh đạo kịp thời và sâu sát của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và tinh thần đoàn kết của toàn thể nhân viên cũng như năng lực sẵn có và đặc biệt là niềm động viên khích lệ và sự tin tưởng của Quý cổ đông Công ty cổ phần Victory Capital.

A.Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh:

I. Đánh giá chung:

Sự ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid-19 kéo dài đã tác động đến nền kinh tế Việt Nam, ảnh hưởng tiêu cực đến đối với mọi hoạt động sản xuất kinh doanh thương mại và đầu tư trong nước. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc cả nước cùng chung tay giải quyết khó khăn, hỗ trợ sản xuất nhằm đẩy lùi dịch bệnh, Công ty đã xem xét hỗ trợ giảm giá thuê văn phòng từ 10% đến 20% trong quý III/2021 cho một số khách hàng thuê tại tòa nhà Victory Tower. Việc này cũng làm giảm một phần doanh thu, lợi nhuận trong năm 2021 của Công ty, chịu nhiều ảnh hưởng đối với sản xuất kinh doanh cũng như triển khai hoạt động một số việc như dự kiến.

II. Những vấn đề ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty Victory Capital trong năm 2021:

1. Việc giải quyết khoản nợ lãi vay với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam:

Ngày 07/01/2010 Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh (Vietinbank) và Công ty đã ký Hợp đồng tín dụng với số tiền cho vay tối đa là 462.000.000.000 đồng để tài trợ vốn cho dự án Trung tâm Thương mại Tài chính Dầu khí Phú Mỹ Hưng tại lô đất C06-A01 phường Tân Phú, quận 7, Tp. Hồ Chí Minh. Khoản vay này được đảm bảo bằng toàn bộ giá trị dự án Trung tâm Thương mại Tài chính Dầu khí Phú Mỹ Hưng. Công ty đã tắt toán khoản vay với Vietinbank nhưng chưa tắt toán chi phí phạt lãi quá hạn 61.527.640.813 đồng.

Công ty Victory Capital đã nhiều lần làm việc với Hội sở Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam để kiến nghị miễn/giảm khoản lãi vay ~ 61,53 tỷ đồng còn lại của Victory Capital nhưng vẫn đang được Vietinbank xem xét. Do đó Công ty Victory Capital chưa thể thống nhất với các đơn vị đã nhận chuyển nhượng sản văn phòng trước đây về nội dung phát sinh thêm phần chênh lệch diện tích giữa hợp đồng chuyển nhượng và diện tích trên Giấy chứng nhận đã được Sở Tài nguyên và Môi trường Tp. Hồ Chí Minh cấp cho Công ty và chưa thể ghi nhận khoản doanh thu, lợi nhuận từ phần chênh lệch diện tích nêu trên trong năm 2021.

2. Hoạt động kinh doanh bất động sản

Do ảnh hưởng bởi dịch Covid -19 nên mục tiêu mở rộng, tìm kiếm sản phẩm bất động sản để kinh doanh bị hạn chế, nên trong năm 2021 Công ty tập trung vào việc thoái vốn một số dự án trước đây, cụ thể dự án Vũng Tàu thoái vốn thành công góp vốn tăng doanh thu năm 2021 của Công ty.

3. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Mỹ Phú:

Dự án Chung cư Mỹ Phú đã tiến hành bàn giao cho khách hàng từ năm 2015, do công tác quản lý giai đoạn trước còn nhiều bất cập như: công tác pháp lý dự án, công tác theo dõi công nợ nên hiện tại Ban điều hành đang làm việc với các sở ban ngành liên quan để thực hiện công tác nghiệm thu hoàn công và nghĩa vụ thuế.

Công ty đã rà soát và ghi nhận bổ sung thêm doanh thu trong năm 2021 đối với các sản phẩm đã bán do thay đổi chính sách tính tiền sử dụng đất.

B. Tình hình thực hiện các dự án:

I. Trung tâm thương mại tài chính dầu khí Phú Mỹ Hưng (Victory Tower):

a) Các vướng mắc tại dự án:

Qua đánh giá tình hình thực hiện, Công ty Victory Capital vẫn còn các vướng mắc chưa xử lý tại dự án như sau:

- Vướng mắc khoản nghĩa vụ tài chính đối với khoản vay tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh: do còn nhiều thủ

tục, trình tự hồ sơ phải làm việc với Ngân hàng Vietinbank nên cần thêm thời gian thực hiện.

- Việc chuyển đổi mục đích sử dụng 67 căn hộ từ “Nhà công vụ” sang “Nhà ở thương mại” để hoàn tất nghĩa vụ với khách hàng đã mua bán trước đây là rất khó thực hiện vì liên quan đến công tác phê duyệt/điều chỉnh quy hoạch 1/500 toàn khu vực. Do hiện nay các quy định, quy hoạch đã được Bộ Xây dựng phê duyệt từ lâu và việc các lãnh đạo các cấp của thành phố Hồ Chí Minh thay đổi ... nên việc điều chỉnh này khó hoàn thành.

- Công ty Victory Capital hiện còn tồn tại nhiều vấn đề tại các hợp đồng chuyển nhượng, hợp đồng hợp tác đầu tư các sản phẩm văn phòng thương mại tại Tòa nhà Victory Tower, do các hợp đồng này hiện Công ty Victory Capital đang ưu đãi phí dịch vụ và phải bù chi phí rất lớn trong suốt thời gian hiệu lực của hợp đồng. Từ tháng 01/2021 đến hiện tại, Ban Lãnh đạo Victory Capital đã tích cực mời các đơn vị có liên quan để đàm phán, thương thảo lại nội dung bất lợi gây thiệt hại cho Công ty và thu hồi mặt bằng theo quy định của Hợp đồng đối với những sai phạm thanh toán hoặc quá trình thực hiện hợp đồng của khách hàng. Một số đối tác đã đồng ý đàm phán lại cụ thể như các khách hàng tại tầng 3, tầng 8, tầng 17.

- Công ty Victory Capital vẫn đang chịu thiệt hại do chưa thể chấm dứt Hợp đồng dịch vụ quản lý vận hành tòa nhà Victory Capital với Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Sao Kim. Do việc Victory Capital ký hợp đồng với Công ty Sao Kim trong thời hạn 6 năm (từ 2017 - 2023), trong hợp đồng cũng có rất nhiều điều khoản bất lợi dẫn đến việc thất thu trong suốt thời hạn của hợp đồng từ thời điểm ký kết Hợp đồng đến nay cũng đã gây thiệt hại về quản lý tài sản, dòng tiền cho Công ty rất lớn.

b) Công tác kinh doanh bất động sản:

Trong năm 2021, để giải quyết các vấn đề tại các hợp đồng chuyển nhượng, hợp đồng hợp tác đầu tư các sản phẩm văn phòng thương mại tại Tòa nhà Victory Tower, Công ty đã nỗ lực đàm phán, làm việc với một số khách hàng để xử lý những vướng mắc tồn tại với các khách hàng sau:

➤ Tiếp tục làm việc với các đối tác/khách hàng mua/thuê/hợp tác các sản phẩm văn phòng tại các tầng 2, tầng 8, tầng 9, tầng 17 để điều chỉnh/chấm dứt các các hợp đồng gây thua lỗ/thiệt hại cho Công ty.

➤ Công ty tiếp tục làm việc với các chủ sở hữu các sản phẩm văn phòng để thu hồi phần giá trị do chênh lệch diện tích giữa giấy chứng nhận quyền sở hữu và hợp đồng chuyển nhượng.

c) Các công tác liên quan đến việc quản lý tòa nhà của chủ đầu tư:

- Trong năm 2021, Công ty tiếp tục thực hiện công tác tổ chức sửa chữa, duy tu bảo dưỡng Tòa nhà Victory Tower để nâng cao chất lượng phục vụ, cũng như giải quyết những kiến nghị của khách hàng đối với chất lượng kỹ thuật và thẩm mỹ của Tòa nhà.

- Tiếp tục thực hiện công tác cải tạo sửa chữa hệ thống xử lý nước thải, hệ thống

phòng cháy chữa cháy của tòa nhà.

- Làm việc với đơn vị kiểm toán để kiểm tra và phân loại các chi phí bảo trì, sửa chữa tại tòa nhà Victory Tower.

- Thông báo cho các khách hàng tại tòa nhà và đơn vị quản lý vận hành là Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ Sao Kim về việc ban hành Quy chế quản lý tòa nhà sửa đổi, bổ sung.

- Công ty đã xây dựng và thông báo cho các khách hàng sở hữu khối văn phòng và các chủ sở hữu khối căn hộ về Kế hoạch và kinh phí bảo trì tòa nhà Victory Tower năm 2021.

III. Chung cư Petroland quận 2:

Việc quyết toán với các nhà thầu và quyết toán dự án: đến thời điểm hiện nay Công ty Victory Capital vẫn chưa thể quyết toán dự án hoàn thành do:

- + Hồ sơ chất lượng, quyết toán A&B của các nhà thầu PVC-SG, PVC-Metal còn thiếu nên đơn vị Kiểm tra Chứng nhận sự phù hợp (EIC) chưa đánh giá được hồ sơ của các gói thầu M&E, Lắp đặt cửa, Thang máy, Hoàn thiện nội thất sân vườn để cấp giấy chứng nhận cho Phần hoàn thiện.

- + Hồ sơ chất lượng, Quyết toán A&B của các nhà thầu còn thiếu dẫn đến đơn vị Kiểm toán Vaco chưa ra được Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.

Công ty Victory Capital đã và đang liên hệ làm việc với các nhà thầu PVC-SG, PVC-Metal để bổ sung hoàn thiện Hồ sơ chất lượng của các gói thầu phục vụ cho việc quyết toán dự án. Tuy nhiên việc này hiện nay chưa thể thực hiện được vì công trình bàn giao đưa vào sử dụng từ năm 2013, các nhà thầu trên đã không còn hoạt động. Các nhân sự làm việc tại công trình trong thời gian đó của Victory Capital và các nhà thầu đã nghỉ việc và không liên lạc được.

Công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho các khách hàng mua 45 ki-ốt tại sàn tầng 1 và tầng 2 (sàn thương mại dịch vụ) của Chung cư Petroland quận 2 chưa thực hiện được, do đó Công ty Victory Capital chưa thu hồi 5% giá trị còn lại của các hợp đồng chuyển nhượng.

Công tác quyết toán kinh phí bảo trì và diện tích chung/riêng tại dự án Chung cư Petroland quận 2: Đến thời điểm hiện tại Ban Quản trị chung cư và Công ty Victory Capital đã thống nhất được quyết toán kinh phí bảo trì, diện tích chung/riêng tại tầng hầm, tầng 1 và tầng 2, đã có biên bản thống nhất các nội dung, phương án làm việc và dự kiến trong năm 2022 sẽ hoàn tất.

IV. Hoạt động kinh doanh bất động sản thứ cấp:

Trong năm 2021 do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp nên hoạt động tìm kiếm sản phẩm bất động sản kinh doanh: nhà phố, đất nền phân lô, các dự án xây dựng chung cư của các chủ đầu tư là doanh nghiệp/cá nhân trên địa bàn Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận để hợp tác kinh doanh phân phối bị hạn chế. Bên cạnh đó 11 lô đất còn lại

tại đường Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, quận 12, TP. HCM – Công ty đã mua từ cuối năm 2020, đến nay Công ty mới chuyển nhượng được 3 lô đất nền, và tiếp tục công tác tiếp thị để chuyển nhượng các lô đất nền còn lại 1 lần với giá trị chuyển nhượng phù hợp với mặt bằng giá trị thị trường, đảm bảo vốn cho Công ty.

V. Công tác quản lý tòa nhà:

Đơn vị quản lý vận hành tòa nhà Victory Tower là Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Sao Kim đã tổ chức thực hiện triển khai các biện pháp nhằm đảm bảo công tác phòng chống dịch như liên tục tuyên truyền các biện pháp phòng ngừa dịch bệnh đến khách hàng, tăng cường công tác an toàn vệ sinh khử khuẩn và kiểm soát lượng khách vắng lại ra vào tòa nhà một cách chặt chẽ, ... Công ty cũng yêu cầu Công ty Sao Kim thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các khuyến cáo của Ban chỉ đạo quốc gia phòng chống dịch bệnh Covid-19, của Bộ Y tế về việc phòng chống dịch Covid-19.

Giám sát chặt chẽ hoạt động quản lý vận hành Tòa nhà Victory Tower của Công ty Sao Kim nhằm hạn chế chi phí phát sinh, bảo vệ tài sản của Công ty và đảm bảo cho việc vận hành Tòa nhà được thông suốt, an toàn nhằm đảm bảo uy tín của Công ty với khách hàng.

VI. Hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Mỹ Phú:

Mặc dù chịu ảnh hưởng của dịch Covid 19 và giãn cách xã hội kéo dài, nhưng dưới sự quan tâm sâu sát và chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị cùng sự phối hợp đồng bộ, nhất quán của Ban Giám đốc và toàn thể CBNV, Công ty đã đạt được kết quả đáng ghi nhận, cụ thể:

Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 với sự thay đổi toàn diện nhân sự lãnh đạo Hội đồng quản trị, tái cấu trúc lại doanh nghiệp, thay đổi cơ bản văn hoá làm việc. Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh trọng tâm của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 phê duyệt tại Nghị quyết số 117/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/7/2021. Thực hiện định hướng, cách thức và chiến lược phát triển mới của Hội đồng quản trị, Công ty Mỹ Phú đã khẩn trương thực hiện công tác rà soát, đánh giá lại hiện trạng doanh nghiệp, làm rõ các nội dung tồn đọng và đề xuất các giải pháp cho từng nhóm vấn đề.

Bên cạnh đó, Công ty cũng tiến hành xây dựng lại quy trình, quy chế; định biên nhân sự; tái cơ cấu bộ máy tổ chức tạo hành lang pháp lý, thay đổi chính sách trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm phù hợp với chiến lược và hệ sinh thái của Công ty Victory Capital.

VII. Công tác thoái vốn của doanh nghiệp:

1. Công tác thoái vốn tại Công ty cổ phần Đầu tư dầu khí Thăng Long:

Công ty đang tiến hành đàm phán, thoái vốn sở hữu tại Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Thăng Long theo Nghị quyết 650/NQ-PETROLAND của Hội đồng quản trị Công ty ký ngày 01/11/2016 và Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần số 267/HĐCN.PETROLAND-DXG ký ngày 01/11/2016 giữa Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí (nay là công ty Cổ phần Victory Capital) và Công ty cổ phần

Dịch vụ và Xây dựng Địa ốc Đất Xanh.

Việc chuyển nhượng theo nội dung hợp đồng số 267/HĐCN.PETROLAND-DXG ngày 01/11/2016 và các phụ lục hợp đồng cũng bộc lộ nhiều vấn đề gây bất lợi cho Victory Capital cũng như tiềm ẩn dẫn đến việc thua lỗ khi thực hiện chuyển nhượng cổ phần. Do tại thời điểm chuyển nhượng, Victory Capital chưa giải quyết được dứt điểm các vấn đề tồn tại đối với dự án theo Hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty TNHH Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vũ Anh trước đây (nay đổi tên là Công ty TNHH Bệnh viện Đa khoa Anh Minh). Dẫn đến việc tranh chấp, lẫn lộn vướng mắc khó xử lý từ cả hai Hợp đồng với Công ty Đất Xanh lẫn Công ty Anh Minh, ảnh hưởng đến khả năng thu hồi vốn tại dự án không đạt được kết quả khả quan và phải chịu nhiều rủi ro thua lỗ từ việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính với Nhà nước đến việc phạt vi phạm hợp đồng với giá trị lên tới hàng trăm tỷ đồng.

Theo đó, các quyền lợi của Công ty được quy định theo hợp đồng 267/HĐCN.PETROLAND-DXG, Ban Lãnh đạo đã trực tiếp đàm phán với đối tác để đảm bảo các thiệt hại trước đây nhằm thu hồi hoặc cản trở các khoản chênh lệch và giá trị phần trăm chuyển nhượng còn lại để mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty.

2. Thoái vốn dự án Khu đô thị mới dầu khí Vũng Tàu:

Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện xong chuyển nhượng, tuy nhiên, vẫn còn 01 thửa đất chưa hoàn thành công tác bàn giao cho người mua do: (i) chưa xác định được ranh giới; (ii) còn tồn tại việc chưa đóng thuế TNCN cho ông Hà Văn Đông từ việc chuyển nhượng 07 thửa đất. Đến thời điểm hiện tại Công ty đã hoàn tất các thủ tục chuyển nhượng trên.

3. Thoái vốn dự án Khu nhà ở thương mại Tương Bình Hiệp - Bình Dương:

Ngày 29/03/2019, các bên gồm có Công ty Victory Capital, Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thương mại Dầu khí – IDICO, nay đổi tên là Công ty Cổ phần Đầu tư Khu công nghiệp Dầu khí Long Sơn (LONG SƠN P.I.C) và Công ty Cổ phần Vạn Khởi Thành (VKT) đã tiến hành làm việc về việc hoàn trả lại phần vốn góp của Victory Capital và LONG SƠN P.I.C theo đề xuất của Công ty Vạn Khởi Thành, cụ thể như sau:

- Kế hoạch hoàn trả trong vòng 06 tháng;
- Đặt cọc 4.000.000.000 đồng;
- Tỷ lệ hoàn trả 1,2 giá trị vốn góp, tương ứng 43,2 tỷ đồng.

Công ty Victory Capital đã nhận đủ giá trị đặt cọc của Công ty VKT là 4.000.000.000 đồng và đã gửi rất nhiều văn bản đề nghị Công ty VKT thanh toán đầy đủ, đúng hạn. Tuy nhiên Công ty VKT liên tục có văn bản nêu lý do nhằm trì hoãn việc thanh toán tiền hoàn trả vốn góp cho Công ty Victory Capital.

Ngày 13/5/2020, Công ty Long Sơn P.I.C gửi Công ty VKT công văn số 143/CV-TGD v/v hoàn tất thủ tục thanh lý Biên bản thỏa thuận nhận lại phần vốn góp tại dự án Khu nhà ở Thương mại Tương Bình Hiệp tỉnh Bình Dương ngày 29/3/2019. Công ty Long Sơn P.I.C mời Công ty VKT và Victory Capital cùng tham gia cuộc họp tổ chức vào ngày 19/5/2020 để hoàn tất các thủ tục thanh lý Biên bản thỏa thuận ngày 29/3/2019.

- Tại cuộc họp tổ chức vào ngày 19/5/2020 tại trụ sở của Long Sơn P.I.C, Công ty VKT cam kết sẽ thanh toán phần vốn góp cho Công ty Victory Capital và Long Sơn P.I.C theo tiến độ là thanh toán đợt 01 trước ngày 30/6/2020 và thanh toán phần còn lại trước ngày 30/9/2020.

- Ngày 24/9/2020, Công ty Long Sơn P.I.C gửi Công ty VKT công văn số 348/CV-TGD mời đại diện của Công ty VKT tham dự cuộc họp cùng với Công ty Long Sơn P.I.C và Công ty Victory Capital vào ngày 25/9/2020 để thống nhất thanh lý Biên bản thỏa thuận ký ngày 29/3/2019. Sau đó Công ty VKT có văn bản số 199/VKT-TCKT ngày 29/9/2020 gửi Long Sơn P.I.C v/v đề nghị lùi thời gian họp sang tháng 10/2020.

Trong năm 2021, Công ty Cổ phần Victory Capital và Long Sơn P.I.C đã có nhiều công văn yêu cầu Công ty Vạn Khởi Thành hoàn trả phần vốn góp theo biên bản thỏa thuận ký ngày 29/3/2019 và cung cấp hồ sơ chứng minh Vạn Khởi Thành sử dụng tiền vốn góp của Công ty Cổ phần Victory Capital và Long Sơn P.I.C đúng mục đích quy định tại hợp đồng hợp tác đầu tư nhưng Công ty Vạn Khởi Thành vẫn không thực hiện theo thỏa thuận đã cam kết.

Đến thời điểm hiện tại, Công ty Vạn Khởi Thành vẫn chưa thanh toán khoản hoàn trả vốn góp cho các bên gồm Công ty Victory Capital và Long Sơn P.I.C. Do đó Công ty Victory Capital và Long Sơn P.I.C đã thống nhất cùng nhau tiến hành chuyển hồ sơ cho cơ quan chức năng có thẩm quyền để khởi kiện Công ty Vạn Khởi Thành nhằm thu hồi vốn cho Công ty.

VIII. Các công tác khác:

A. Mô hình tổ chức

- Trong năm 2021 với việc thoái vốn của Tổng công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam, Công ty đã thực hiện việc điều chỉnh mô hình tổ chức Công ty phù hợp với chiến lược phát triển kinh doanh mới. Với định hướng Công ty ngày càng phát triển và mở rộng các lĩnh vực kinh doanh, một số dự án lớn sẽ được triển khai trong giai đoạn sắp tới và đẩy mạnh việc hợp tác với các đối tác đầu tư phát triển các dự án bất động sản, vì vậy Công ty đã thành lập các phòng ban chức năng liên quan và thành lập một số Công ty con mới.

- Áp dụng các mô hình quản lý doanh nghiệp hiện đại vào Công ty. Xây dựng hệ thống thông tin quản lý phục vụ cho công tác quản lý điều hành của Công ty.

- Hoàn thiện các quy chế tổ chức hoạt động của Công ty và các Phòng, Ban chuyên môn. Nâng cao năng lực của các phòng chức năng theo hướng mỗi phòng là bộ phận tham mưu chủ động, tích cực và hiệu quả cho lãnh đạo Công ty. Ngoài việc thực hiện chỉ đạo của cấp trên, các phòng chức năng phải là nơi chủ động đưa ra các ý tưởng và giải pháp mới cho lãnh đạo xem xét.

- Thực hiện việc tái cơ cấu nhân sự của Công ty nhằm phát huy tốt nhất năng lực sở trường của đội ngũ cán bộ nhân viên trong Công ty. Không ngừng nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ nhân viên trong Công ty nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của

công việc. Có chính sách đào tạo, tái đào tạo, phát triển nguồn nhân lực phù hợp trong giai đoạn mới.

B. Công tác lao động, đào tạo:

- Thu nhập bình quân của Công ty năm 2021 là 20,0 triệu đồng/người/tháng.
- Lao động bình quân năm 2021 là 33 người.
- Đào tạo: Công ty đã tổ chức cho CBNV tập huấn khóa đào tạo thường xuyên.

C. Hoạt động của các tổ chức đoàn thể, công tác an sinh xã hội:

- Công ty đã đóng đầy đủ các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ cán bộ nhân viên Công ty trong năm 2021.

- Công ty đã thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động theo Thỏa ước lao động tập thể đã ký.

- Trong năm 2021, Công đoàn Công ty cũng đã tổ chức cho CBNV chương trình tập huấn về nguồn kết hợp tham quan du lịch cho CBCNV tại Tây bắc.

- Công đoàn, Đoàn thanh niên Công ty đã tổ chức nhiều hoạt động cho CBNV nhân các ngày kỷ niệm trong năm như: ngày Quốc tế phụ nữ (8/3), ngày thành lập Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh (26/3), ngày Quốc tế thiếu nhi (1/6), ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10), ngày thành lập công ty (01/11)...

PHẦN II: MỤC TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Triển khai các dự án đã được ĐHĐCĐ thông qua nhằm tăng sản phẩm dịch vụ cũng như định vị lại thương hiệu trên thị trường Bất động sản theo nhận dạng thương hiệu mới;
- Tìm kiếm và phát triển các dự án cùng hợp tác với các nhà đầu tư nước ngoài, tạo doanh thu và lợi nhuận cho năm 2022;
- Huy động tối đa mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;
- Tiếp tục thực hiện kiện toàn cơ cấu tổ chức của Công ty, rà soát sắp xếp lại bộ máy quản lý và lao động gián tiếp một cách hợp lý; Hoàn thiện phương thức quản lý theo hướng gọn nhẹ và chuyên sâu; Kiểm soát chặt chẽ chi phí và tăng cường kiểm soát, giám sát, thực hành tiết kiệm chi phí và giảm giá thành sản phẩm nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Tăng cường công tác tìm kiếm các đối tác thoái/rút phần vốn góp của Công ty Victory Capital tại dự án Tương Bình Hiệp – Bình Dương... đảm bảo thu hồi tài sản về cho Công ty theo đúng các quy định, quy trình của pháp luật/Điều lệ của Công ty;
- Hoàn thành quyết toán toàn bộ dự án và thực hiện việc cấp giấy chứng quyền sở hữu cho các khách hàng tại các dự án Chung cư Petroland quận 2 (phần thương mại dịch

vụ công cộng), Chung cư cao tầng Mỹ Phú, thu hồi 5% giá trị còn lại của hợp đồng chuyển nhượng đã ký với các khách hàng;

- Đối với Tòa nhà Victory Capital Tower (Trung tâm Thương mại Tài chính Dầu khí Phú Mỹ Hưng): (i) Hoàn thành việc chuyển quyền sở hữu cho các khách hàng khối văn phòng để thu hồi 5% giá trị còn lại của hợp đồng; (ii) Làm việc với các đơn vị đã nhận chuyển nhượng sàn văn phòng về nội dung phát sinh thêm phần chênh lệch diện tích giữa hợp đồng chuyển nhượng và diện tích trên Giấy chứng nhận để có cơ sở ghi nhận khoản doanh thu, lợi nhuận trong năm 2022 từ phần chênh lệch diện tích nêu trên; (iii) Tìm giải pháp cho việc thay đổi đơn vị quản lý vận hành Tòa nhà Victory, nâng cấp hình ảnh, định vị thứ hạng của tòa nhà nhằm tăng nguồn thu từ phí quản lý dịch vụ.
- Đối với dự án Chung cư Thăng Long, phường Phước Long B, quận 9: Giải quyết dứt điểm các tồn tại trong Hợp đồng hợp tác đầu tư giữa Công ty Victory Capital và Công ty TNHH Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vũ Anh nhằm thu hồi tài sản hoặc phần chênh lệch đã bị thất thoát trước đây.
- Tích cực tìm kiếm và thực hiện hợp tác kinh doanh triển khai thực hiện dự án, tiêu thụ sản phẩm, ... với các chủ đầu tư dự án tại khu vực quận 12 (tại thời điểm báo cáo, đơn vị đã triển khai thoái vốn được 03 lô với giá trị là 13.510.800.000 tỷ đồng).
- Tiếp tục làm việc với Hội sở Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank) để xử lý khoản công nợ 61,53 tỷ đồng. Trên cơ sở kết thúc khoản nợ với Vietinbank, Victory Capital sẽ tiến hành nhận lại các Giấy chứng nhận sàn văn phòng tại Victory Tower và thực hiện chuyển quyền sở hữu cho khách hàng, từ đó tiến hành thu hồi nốt 5% giá trị các hợp đồng, bổ sung thêm vào nguồn vốn lưu động.
- Chung cư Petroland quận 2: Thực hiện quyết toán dự án/quyết toán vốn đầu tư dự án và thực hiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu cho khách hàng còn lại tại sàn dịch vụ thương mại công cộng (tầng 1 và tầng 2). Làm việc với BQL/BQT Chung cư Petroland Thủ Đức để lấy lại phần diện tích tầng hầm đưa vào khai thác để nâng cao doanh thu cho Công ty.

*Chung cư Mỹ Phú: Thực hiện công tác hoàn thiện các thủ tục để cấp chứng nhận chủ quyền cho khách hàng. Tìm kiếm khách hàng cho thuê/chuyển nhượng diện tích Tầng 2 & 3 để tối đa hoá doanh thu cho Công ty. Làm việc với Công ty Cổ phần chế biến thực phẩm nông nghiệp Quốc tế, để làm rõ nghĩa vụ đối tác với hợp đồng hợp tác đầu tư đã ký với Công ty VCG và thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với khu đất làm việc với các phòng/ban của Sở Tài nguyên và Môi trường Tp.HCM để thực hiện các thủ tục pháp lý, hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu, xem xét xác định giá trị chênh lệch quyền sử dụng đất từ 18 tầng lên 24 tầng. Thu hồi công nợ khách hàng/cư dân 05 năm và các căn Penthouse. Rà soát công tác thuế, hoàn thiện sổ sách kế toán của Công ty để giải quyết dứt điểm các tồn đọng từ giai đoạn trước để lại. Làm việc với cơ quan ninh liên quan đến các hợp đồng phí môi giới và tư vấn.

- Công tác kinh doanh bất động sản thứ cấp: Để hiện thực hóa mục tiêu đạt được giá trị sản lượng theo kế hoạch, Công ty Cổ phần Victory Capital đã xúc tiến tìm kiếm

một số sản phẩm bất động sản là các nhà phố, đất nền phân lô, các dự án xây dựng chung cư của các chủ đầu tư là doanh nghiệp/cá nhân để hợp tác kinh doanh phân phối. Triển khai đẩy mạnh công tác tìm kiếm các dự án đất nền, căn hộ tiềm năng để thực hiện đầu tư mua bán thứ cấp trên phần vốn thu hồi theo từng phương án để quay vòng vốn nhằm tối đa hóa nguồn vốn cũng như thực hiện mục tiêu kinh doanh 2022 đã đề ra.

➤ Về chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận: Trong năm 2022 doanh thu của Công ty Victory Capital gồm doanh thu từ hoạt động kinh doanh bất động sản thứ cấp, doanh thu từ chênh lệch diện tích giữa hợp đồng chuyển nhượng và diện tích trên Giấy chứng nhận đã được Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho các sản phẩm văn phòng tòa nhà Victory Capital, doanh thu từ hợp đồng quản lý vận hành tòa nhà, doanh thu cho thuê các sản phẩm văn phòng tòa nhà Victory Capital, doanh thu tài chính của Công ty mẹ Victory Capital và doanh thu từ khai thác Chung cư Mỹ Phú.

II. Các giải pháp để thực hiện, đề xuất và kiến nghị:

Công ty Victory Capital kiến nghị các giải pháp thực hiện trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Tập trung làm việc với các nhà thầu để giải quyết dứt điểm các khoản công nợ tồn tại, làm cơ sở để đơn vị kiểm toán xem xét đánh giá, từ đó thực hiện công tác quyết toán dự án Chung cư Petroland quận 2.

- Hoàn tất các thủ tục pháp lý liên quan để xác định giá trị 67 căn hộ theo quy định của các cơ quan chức năng có thẩm quyền. Làm việc với các đối tác tại các Hợp đồng hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh để đàm phán thương thảo, làm rõ trách nhiệm/nghĩa vụ để có cơ sở thực hiện làm việc với các cơ quan ban/ngành địa phương hoàn thiện thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà hoặc tài sản gắn liền với đất.

- Đẩy mạnh công tác quản lý và cho thuê tài sản hiện hữu của công ty. Triển khai hệ thống, đại lý phân phối và phân phối lại dự án/sản phẩm bất động sản của các chủ đầu tư. Tập trung nguồn lực hiện có và năng lực cốt lõi của công ty để thực hiện triển khai M&A các dự án và tạo lập gia tăng quỹ đất.

- Tập trung phát triển mô hình kinh doanh theo hệ sinh thái bất động sản như: Bất động sản đô thị, bất động sản công nghiệp, bất động sản nghỉ dưỡng... Đẩy mạnh hợp tác liên doanh liên kết với các tập đoàn nước ngoài, quỹ đầu tư nhằm tạo ra các sản phẩm dịch vụ có chất lượng mang tầm quốc tế.

- Triển khai và phát triển quỹ đất với quy mô 10 ha cho các khu đô thị và nghỉ dưỡng, từ 100-500 ha cho các khu công nghiệp.

- Thực hiện kiểm tra kiểm soát: Tiến độ pháp lý, tiến độ thiết kế - thi công, đảm bảo đúng kế hoạch chung của công ty.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp tài chính trong vận hành dòng tiền, tồn kho và dư nợ, tìm kiếm nguồn tài chính với chi vốn thấp để đảm bảo nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển cho kế hoạch năm 2022.

- Xây dựng lại bộ máy tổ chức của Victory Capital phù hợp với tình hình thực tế tại các thời điểm để đảm bảo phát huy tối đa nguồn lực.

- Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn và phát triển nguồn nhân lực của đơn vị đảm bảo đáp ứng yêu cầu SXKD, phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển của Victory Capital. Nâng cao hiệu quả công tác quản trị của cán bộ quản lý thông qua tăng cường công tác kiểm soát chất lượng công việc. Mỗi cấp quản lý phải là người lãnh đạo gương mẫu chủ động hoạch định và giao việc cho từng tháng, quý, năm đến từng cá nhân trong bộ phận cũng như đến bộ phận liên quan. Công tác lập kế hoạch hành động, giao việc và kiểm tra đánh giá kết quả hoàn thành công việc. Tổ chức quan sát, thu thập, phân tích, báo cáo dữ liệu định kỳ, từ đó xác định những điểm chưa thành công, tập hợp các cơ hội đã nhận dạng được để kịp thời chấn chỉnh, điều chỉnh, xây dựng phù hợp với chiến lược phát triển.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022. Công ty mong rằng với tinh thần đoàn kết và năng lực sẵn có, sự lãnh đạo kịp thời và sâu sát của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, tinh thần làm việc tận tụy của cán bộ nhân viên công ty và đặc biệt là niềm động viên khích lệ và sự tin tưởng của Quý cổ đông công ty sẽ giúp Công ty hoàn thành kế hoạch và các chỉ tiêu đặt ra nhằm đưa Công ty ngày càng phát triển lớn mạnh và uy tín trên thị trường.

Những kết quả đạt được trong năm 2021 của Victory Capital là sự cố gắng nỗ lực không ngừng của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc cùng toàn thể cán bộ nhân viên công ty, điều đó tạo điều kiện thuận lợi và là động lực lớn cho công ty phấn đấu hoàn thành mọi kế hoạch kinh doanh năm 2022.

Với tinh thần: "*Vwon mình – Khởi tạo*". Chúng tôi sẽ đưa Victory Capital trở thành đơn vị phát triển bất động sản uy tín hàng đầu trong khu vực.

Thay mặt Ban lãnh đạo Công ty, tôi xin gửi lời cảm ơn đến quý vị đại biểu, các cổ đông tham dự Đại hội về sự giúp đỡ, đóng góp cho sự phát triển của Công ty. Kính chúc quý vị đại biểu, toàn thể quý vị cổ đông và gia đình dồi dào sức khỏe, hạnh phúc, an khang và thịnh vượng.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT, HCNS.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Tuấn



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2022

Số: /TTr-VCG

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng
năm 2021 của Công ty Cổ phần Victory Capital

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Victory Capital.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Victory Capital đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 28/02/2022;

Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Hội đồng quản trị Công ty Victory Capital kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, xem xét thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty Victory Capital, cụ thể như sau:

1. Báo cáo của Ban giám đốc Công ty;
2. Báo cáo Kiểm toán độc lập số 1.0905/22/TC-AC ngày 31/03/2022 đối với Báo cáo tài chính riêng;
3. Báo cáo Kiểm toán độc lập số 1.0906/22/TC-AC ngày 31/03/2022 đối với Báo cáo tài chính hợp nhất;
4. Bảng cân đối kế toán riêng và hợp nhất;
5. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh riêng và hợp nhất;
6. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ riêng và hợp nhất;
7. Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất.

Một số thông tin tóm tắt về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán như sau:

1. Bảng cân đối kế toán:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 31/12/2020
I	Tổng Tài sản	1.205.020,29	1.148.818,46

1	Tài sản ngắn hạn	941.628,48	877.511,33
2	Tài sản dài hạn	263.391,81	271.307,13
II	Tổng nguồn vốn	1.205.020,29	1.148.818,46
1	Nợ phải trả	444.347,25	416.227,21
2	Vốn chủ sở hữu	760.673,04	732.591,24

2. Kết quả Hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	96.427,40	50.322,55
2	Giá vốn hàng bán	61.222,53	42.723,25
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ [3] = [1] - [2]	35.204,87	7.599,31
4	Doanh thu hoạt động tài chính	12.024,20	13.917,81
5	Chi phí tài chính	-	-
6	Chi phí bán hàng	213,83	2,64
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25.402,77	20.217,77
8	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh [8] = [3] + [4] - [5] - [6] - [7]	21.612,47	1.296,71
9	Thu nhập khác	6.715,26	1.043,91
10	Chi phí khác	245,93	290,87
11	Lợi nhuận khác [11] = [9] - [10]	6.469,33	753,04
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế [12] = [8] + [11]	28.081,80	2.049,75
13	Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp [14] = [12] - [13]	28.081,80	2.049,75

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tấn Thụ



Số: /BC-VCG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2022

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Về việc Hoạt động Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Victory Capital năm 2021 và mục tiêu kế hoạch năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Victory Capital

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Victory Capital đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/02/2022;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị được ban hành kèm Quyết định số 248/QĐ-PETROLAND ngày 14/5/2021;

Căn cứ Báo cáo 313/BC-VCG ngày 07/4/2022 của Tổng Giám đốc về kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Victory Capital.

Hội đồng quản trị Công ty Victory Capital xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2021 là một năm khó khăn đối với Công ty Victory Capital do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, các hạn chế về nguồn việc, cũng như nguồn lực tài chính và nhân lực cũng có nhiều bất cập chưa được xử lý giải quyết dứt điểm, bên cạnh đó, Victory Capital còn phải ghi nhận những số liệu tài chính dở dang từ những giai đoạn trước đây để lại. Tuy nhiên, vượt qua những khó khăn trên, Victory Capital vẫn liên tục triển khai thực hiện tái cấu trúc Công ty và đạt vượt mức kỳ vọng kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Mặc dù đạt vượt mức kế hoạch kinh doanh đã đề ra, Victory Capital vẫn gặp phải những tiềm ẩn rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh hiện tại cũng như trong thời gian tới, cụ thể như sau:

- Các nguồn thu của Công ty Victory Capital chủ yếu từ hoạt động cho thuê văn phòng, hợp tác kinh doanh tại tòa nhà Victory, quản lý tòa nhà. Tuy nhiên hiệu quả của các hoạt động này không cao, lợi nhuận không bù đắp được chi phí nên dẫn đến kết quả kinh doanh không khả quan. Tại tòa nhà Victory, nhiều công ty gặp khó khăn phải trả lại mặt bằng, cắt giảm chi phí sản xuất kinh doanh hoặc tăng số lượng nhân sự nghỉ không lương thậm chí cắt giảm định biên nhân sự do hoạt động sản xuất kinh doanh bị

ngưng trệ. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc cả nước cùng chung tay giải quyết khó khăn, hỗ trợ sản xuất nhằm đẩy lùi dịch bệnh, Công ty Victory Capital đã xem xét hỗ trợ giảm giá thuê văn phòng từ 10% đến 20% trong quý III/2021 cho một số khách hàng thuê tại tòa nhà Victory Tower. Việc này cũng làm giảm một phần doanh thu, lợi nhuận trong quý III/2021 của Công ty Victory Capital.

- Công ty Victory Capital đã nhiều lần làm việc với Hội sở Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam để kiến nghị miễn/giảm khoản lãi vay ~ 61,53 tỷ đồng còn lại của Victory Capital nhưng vẫn đang chờ Vietinbank giải quyết. Vì Công ty Victory Capital chưa thể kết thúc khoản nợ lãi vay với Vietinbank nên chưa nhận lại các Giấy chứng nhận sản văn phòng tại Victory Tower nên chưa thể thống nhất với các đơn vị đã nhận chuyển nhượng sản văn phòng trước đây về nội dung phát sinh thêm phần chênh lệch diện tích giữa hợp đồng chuyển nhượng và diện tích trên Giấy chứng nhận đã được Sở Tài nguyên và Môi trường Tp. Hồ Chí Minh cấp cho Công ty Victory Capital và chưa thể ghi nhận khoản doanh thu, lợi nhuận từ phần chênh lệch diện tích nêu trên trong năm 2021

- Công ty Victory Capital vẫn đang chịu thiệt hại do chưa thể chấm dứt Hợp đồng dịch vụ quản lý vận hành tòa nhà Victory Capital với Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Sao Kim. Trong hợp đồng Victory Capital ký với Công ty Sao Kim thời hạn 6 năm (từ 2017 - 2023) có rất nhiều điều khoản bất lợi dẫn đến việc thất thu trong suốt thời hạn của hợp đồng.

- Công tác phát triển, tìm kiếm dự án để triển khai thực hiện nhằm tạo công ăn việc làm cho người lao động và tạo nguồn thu, cũng như duy trì hoạt động cho đơn vị gặp rất nhiều khó khăn vì tình hình dịch bệnh, giãn cách xã hội kéo dài, làm ảnh hưởng đến tiến độ pháp lý dự án bị kéo dài trong các năm qua của cả nước

- Một số dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng và bàn giao cho các khách hàng nhưng thực hiện ký kết các hợp đồng chuyển nhượng còn nhiều vấn đề dẫn đến việc khiếu nại/khiếu kiện và những điểm gây bất lợi cho đơn vị làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Công tác thoái vốn góp và thoái vốn tại dự án Tương Bình Hiệp với Công ty Vạn Khởi Thành cũng gặp nhiều khó khăn. Công ty đã tích cực liên hệ để làm việc với đối tác yêu cầu hoàn trả phần vốn góp, tuy nhiên đối tác liên tục đưa ra lý do khó khăn về tài chính và liên tục không phản hồi dẫn đến chậm trễ trong công tác thu hồi. Hiện tại, Công ty vẫn đang tiếp tục thực hiện các thủ tục để khởi kiện Chủ đầu tư dự án.

- Ngoài các khó khăn vướng mắc nêu trên, việc cơ quan chức năng thực hiện công tác điều tra làm rõ các vấn đề sai phạm gây thua lỗ, thiệt hại cho Công ty Victory Capital giai đoạn 2010 - 2018 và việc khởi tố vụ án tại Công ty Victory Capital gây ảnh hưởng đến danh tiếng Công ty cũng như khó khăn trong việc tìm kiếm đối tác.

Tuy nhiên, Hội đồng quản trị và Ban điều hành của Công ty đã phối hợp vượt qua

trước những khó khăn tồn tại để lại từ giai đoạn trước, các phát sinh trong năm, không ngừng triển khai thực hiện tái cấu trúc, hoàn thiện mô hình quản trị và hoàn thành một khối lượng công việc rất lớn, mang lại hiệu quả, lợi nhuận cao cho Công ty. Mở ra một lực mới cũng như trang bị đầy đủ công cụ và hành lang pháp lý đảm bảo sự an toàn, ổn định trong toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh, vận hành Tòa nhà Victory nhằm phát triển Công ty và tạo giá trị gia tăng cho khoản vốn đầu tư của cổ đông. Victory Capital đã đạt lợi nhuận cao sau nhiều năm thua lỗ trầm trọng. Từ tháng 5/2021 đến nay, giá cổ phiếu của Victory Capital đã hơn tăng hơn gấp 3 lần so với thời điểm trước đó (có thời điểm tăng trần, đạt hơn gấp 4 lần) dần mang lại lợi nhuận và sự tin tưởng cho cổ đông của Victory Capital. Ngoài ra, tổng tài sản của năm 2021 đạt 1.205 tỷ đồng, tăng hơn 57 tỷ đồng so với năm 2020. Năm 2021, Công ty đạt doanh thu 115,17 tỷ đồng trên 125 tỷ đồng kế hoạch đề ra đạt 92,14%. Trong đó doanh thu Công ty mẹ là 91,70 tỷ, doanh thu công ty thành viên 23,47 tỷ. Năm 2021 kết quả kinh doanh của Công ty đã có mức tăng trưởng vượt bậc. Lợi nhuận hợp nhất của Công ty VCG và các Công ty thành viên 28,08 tỷ đồng trên 10 tỷ đồng kế hoạch đề ra, tăng 2,8 lần. Đây là một thành tích đáng được ghi nhận, trân trọng và biểu dương đối với Ban lãnh đạo trong năm 2021.

II. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

1. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và tình hình SXKD năm 2021

Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã nghiêm túc thực hiện việc giám sát và chỉ đạo Ban điều hành trong các hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty, các Nghị quyết của HĐQT, nội quy, quy chế của Công ty, tổ chức cuộc họp định kỳ với Ban điều hành của Công ty để thực hiện kiểm soát tình hình SXKD, đồng thời trực tiếp chỉ đạo giám sát Ban điều hành và các Phòng/Ban chuyên môn của Công ty trong công tác điều hành hàng tháng/quý để kịp thời đưa ra các giải pháp hữu hiệu nhằm giải quyết, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong quá trình điều hành. Đặc biệt chỉ đạo chủ động rà soát đánh giá, tìm kiếm các công việc mới phù hợp với năng lực, thế mạnh sẵn có và sở trường của Công ty.

Trong năm 2021, mặc dù có nhiều khó khăn do dịch bệnh, tình hình kinh tế chung, việc tiêu thụ sản phẩm cũng như đầu tư mới vào các dự án gặp rất nhiều khó khăn, HĐQT đã chủ động cùng Ban Điều hành rà soát, đánh giá lại các nội dung công việc giai đoạn trước đây, do các công việc này là nguyên nhân dẫn đến việc hoạt động SXKD không hiệu quả, thua lỗ kéo dài.

2. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ đạt (thực hiện so với KH năm 2021)
1	Vốn điều lệ	tỷ đồng	1.000,00	1.000,00	100%
2	Giá trị sản lượng	tỷ đồng	136	127	93,38%
3	Doanh thu/thu nhập khác	tỷ đồng	125	115,17	92,14%
4	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	10	28,08	280,80%
5	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	10	28,08	280,80%
6	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	tỷ đồng	0,43	0,48	111,63%

3. Các hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Victory Capital vào ngày 14/5/2021, tổ chức 10 phiên họp HĐQT và 17 lần xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để thông qua các Nghị quyết, Quyết định và ban hành nhiều văn bản khác liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty, cũng như đề ra những mục tiêu/kế hoạch cho Công ty (cụ thể theo phụ lục đính kèm).

Tổng số buổi họp Hội đồng quản trị năm 2021 bao gồm: 10 buổi, chi tiết tham dự của các thành viên Hội đồng quản trị như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Lý do không tham dự họp
01	Nguyễn Tấn Thụ	8/10	Bỏ nhiệm ngày 14/5/2021
02	Nguyễn Quang Hưng	8/10	Nộp đơn từ nhiệm ngày 15/12/2021
03	Nguyễn Trung Trí	7/10	- Ủy quyền cho ông Nguyễn Quang Hưng tham dự - Nộp đơn từ nhiệm ngày 15/12/2021
04	Dương Văn Việt	8/10	Bỏ nhiệm ngày 14/5/2021
05	Nguyễn Tuấn Anh	8/10	Bỏ nhiệm ngày 14/5/2021

06	Trần Ngọc Lâm	2/10	Miễn nhiệm ngày 14/5/2021
07	Hà Quang Ân	2/10	Miễn nhiệm ngày 14/5/2021
08	Đoàn Hữu Trắc	2/10	Miễn nhiệm ngày 14/5/2021

4. Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá

a) Thông tin về thành viên HĐQT Công ty như sau:

ST T	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Nguyễn Tấn Thụ	Chủ tịch	14/5/2021	
02	Nguyễn Quang Hưng	Thành viên	28/6/2019	
03	Nguyễn Trung Trí	Thành viên	7/12/2019	
04	Dương Văn Việt	Thành viên	14/5/2021	
05	Nguyễn Tuấn Anh	Thành viên độc lập	14/5/2021	
06	Trần Ngọc Lâm	Thành viên độc lập		14/5/2021
07	Hà Quang Ân	Thành viên độc lập		14/5/2021
08	Đoàn Hữu Trắc	Thành viên		14/5/2021

Trong năm 2021, HĐQT Công ty đã có sự thay đổi trong cơ cấu hoạt động. Ngày 14/5/2021, Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất bầu cử 3 thành viên Hội đồng quản trị mới để đồng hành cùng Công ty phát triển. Toàn bộ thành viên HĐQT tham gia tích cực vào các hoạt động hoạch định, kiểm soát tuân thủ, phân biện chiến lược và đảm bảo tốt các thông lệ quản trị công ty chuẩn mực. Đồng thời các thành viên trong HĐQT cũng được phân công phụ trách các lĩnh vực cụ thể rõ ràng theo Quyết định số 383/QĐ-PETROLAND ngày 05/7/2021.

b) Đánh giá về tổ chức các cuộc họp của HĐQT:

Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu chu đáo, theo đúng các nguyên tắc. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phân biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty.

Các vấn đề liên quan đến chiến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban điều hành. Quá trình thực thi hoạt động của Công ty được diễn ra theo quy chế phân quyền rõ ràng, luôn được phân tích, nhận diện rủi ro một cách kịp thời nhằm đảm bảo sự ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật cũng như đạt được kế hoạch do HĐQT và ĐHCĐ thường niên đã đề ra.

c) Đánh giá về việc giám sát Ban Điều hành:

Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban Điều hành, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ để đi đúng định hướng chiến lược và điều chỉnh các quyết định kịp thời khi thực tiễn yêu cầu.

Chủ tịch HĐQT đã thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban Điều hành. Các quyết sách của Ban Điều hành được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm có các giải pháp tối ưu cho lợi ích của Công ty. Qua đó, HĐQT luôn nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty cũng như được cập nhật nhanh nhất các yêu cầu từ thực tế.

HĐQT đặc biệt quan tâm đến các giải pháp quản trị rủi ro, nhằm hỗ trợ Ban Điều hành nhận diện sớm các vấn đề và giúp Công ty duy trì tính ổn định trong hoạt động, bảo vệ lợi ích của nhà cổ đông.

d) Đánh giá chung hoạt động của HĐQT:

Theo kế hoạch hoạt động của HĐQT, các công việc của HĐQT đã thực hiện trong năm 2021 tập trung đúng theo Nghị quyết của ĐHCĐ đề ra và tuân thủ Điều lệ công ty, Quy chế quản trị và các thông lệ chuẩn mực quản trị Công ty.

Tất cả thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm cao, có tính chuyên nghiệp, rõ ràng về trách nhiệm được phân công trong việc bảo vệ lợi ích của Công ty và cẩn trọng trong việc thực hiện vai trò của mình.

HĐQT đã đề xuất nhiều giải pháp hiệu quả, kịp thời để giúp Ban Điều hành vượt qua một số thách thức trong quá trình vận hành Công ty, thực hiện tốt việc giám sát và kiểm soát để đảm bảo tiêu chí tuân thủ pháp luật được Công ty tuyệt đối tôn trọng.

HĐQT đã lãnh đạo và quản lý Công ty thực hiện tốt nghĩa vụ của mình, mang lại hiệu quả cho cổ đông và thu nhập ổn định cho người lao động.

e) Báo cáo tiền lương/thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2021:

Tổng chi trả thù lao và tiền lương Hội đồng quản trị từ 01/01/2021 đến 31/12/2021 cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương/ Thù lao chi trong năm 2021	Ghi chú
I	HĐQT		1.184.150.183	
1	Ông Nguyễn Tấn Thụ	Chủ tịch HĐQT	492.484.521	
2	Ông Dương Văn Việt	Thành viên HĐQT	45.483.871	
3	Ông Nguyễn Trung Trí	Thành viên HĐQT	91.129.032	
4	Ông Nguyễn Quang Hưng	Thành viên HĐQT	388.020.501	
5	Ông Nguyễn Tuấn Anh	Thành viên độc lập HĐQT	45.483.871	
6	Đoàn Hữu Trắc	Thành viên HĐQT	40.516.129	
7	Trần Ngọc Lâm	Thành viên độc lập HĐQT	40.516.129	
8	Hà Quang Ấn	Thành viên độc lập HĐQT	40.516.129	
II	Ban KS		535.621.999	
1	Bà Từ Thị Vy Uyên	Trưởng Ban Kiểm soát	439.621.999	
2	Bà Vũ Thị Châm	Thành viên BKS	25.258.065	
3	Bà Phạm Thị Lan Phương	Thành viên BKS	25.258.065	
4	Hà Quang Ấn	Thành viên BKS	22.741.935	
5	Nguyễn Trọng Tín	Thành viên BKS	22.741.935	
III	Tổng Cộng (I + II)		1.719.772.182	

Các chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị được thực hiện đúng theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

f) Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và các thành viên trong Ban Điều hành:

Mặc dù tình hình chung của Công ty còn gặp nhiều khó khăn, cũng như nhiều yếu tố rủi ro tiềm ẩn của các giai đoạn hoạt động trước đây đã phải ghi nhận vào trong năm 2021. Tuy nhiên, Ban Điều hành đã có nhiều cố gắng để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đạt được một số chỉ tiêu quan trọng ở mức tốt nhất có thể. Cùng với đó cũng đã khoanh vùng rõ nét những vấn đề tồn tại, khó khăn tiềm ẩn khả năng thua lỗ để từ đó xây dựng các phương án và biện pháp để xử lý, ngăn chặn kịp thời.

HDQT luôn giám sát Ban Điều hành để triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HDQT đã đề ra. Các thành viên trong Ban Điều hành đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong công tác quản lý điều hành.

HDQT tham dự và có ý kiến đóng góp cụ thể trong các cuộc họp giao ban, họp mở rộng của Công ty.

Ban Điều hành đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị về cơ bản phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của HDQT và tuân thủ theo Điều lệ Công ty, quy định của Pháp luật.

Ban Điều hành thường xuyên làm việc, đôn đốc đơn vị thành viên để kịp thời chấn chỉnh các hoạt động SXKD theo đúng định hướng và giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc trong quá trình hoạt động SXKD của đơn vị.

Hàng tháng, hàng quý Ban Điều hành đã thực hiện kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện công việc được giao, chỉ đạo các Phòng/Ban chuyên môn thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ.

Bên cạnh những mặt đạt được thì Ban Điều hành vẫn còn chậm trễ trong việc hoàn thành một số nội dung theo công văn chỉ đạo, Nghị quyết của HDQT.

g) Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có

h) Đánh giá chung:

- Hội đồng quản trị thực hiện nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, đa số tán thành. Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua khi đa số thành viên Hội đồng quản trị biểu quyết hoặc bỏ phiếu tán thành.

- HDQT thường xuyên kiểm tra tình hình, đôn đốc Công ty thực hiện theo các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, phối hợp với Ban điều hành kịp thời có các biện pháp phù hợp điều chỉnh hoạt động kinh doanh, chấn chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các mặt quản lý trong công tác quản trị doanh nghiệp.

- Phối hợp với Ban kiểm soát Công ty để tăng cường thực hiện chức năng giám sát, quản lý, chỉ đạo Công ty thực hiện các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra và tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Cuộc họp HDQT đều có đủ số thành viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết và Quyết định Hội đồng quản trị ban hành trên cơ sở ý kiến thống nhất của đa số thành viên Hội đồng quản trị.

thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước và thu nhập tương đối ổn định cho người lao động.

- Chủ tịch HĐQT đã tích cực tham gia tái cấu trúc, các hoạt động xây dựng văn hóa doanh nghiệp, truyền thông nội bộ và phát triển tổ chức Công ty.

- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Tổng Giám đốc, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát, đi đúng định hướng chiến lược và phù hợp với thực tiễn.

- Chủ tịch HĐQT và một số thành viên HĐQT đã thường xuyên tham dự các cuộc họp của Ban Điều hành. Một số quyết định của Tổng Giám đốc đã được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT để đạt được kết quả tối ưu cho Công ty.

- HĐQT cũng thường xuyên xem xét các báo cáo của Tổng Giám đốc và trao đổi với Ban Điều hành để nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty cũng như được cập nhật nhanh nhất các thông tin kinh doanh.

- Chủ tịch HĐQT và các thành viên đã chủ động hỗ trợ Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong một số lĩnh vực, hoạt động; đặc biệt là lĩnh vực quản lý rủi ro nhằm sớm nhận diện các vấn đề cần được xử lý, duy trì hoạt động kinh doanh bền vững, bảo vệ lợi ích của các cổ đông và nhà đầu tư.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 CỦA HĐQT:

Để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế năm 2022, HĐQT Công ty chỉ đạo triển khai đồng bộ, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Triển khai các dự án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua nhằm tăng sản phẩm dịch vụ cũng như định vị lại thương hiệu trên thị trường Bất động sản theo nhận dạng thương hiệu mới;

- Tìm kiếm và phát triển các dự án cùng hợp tác với các nhà đầu tư nước ngoài, tạo doanh thu và lợi nhuận cho năm 2022;

- Huy động tối đa mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;

- Tiếp tục thực hiện kiện toàn cơ cấu tổ chức của Công ty, rà soát sắp xếp lại bộ máy quản lý và lao động gián tiếp một cách hợp lý; Hoàn thiện phương thức quản lý theo hướng gọn nhẹ và chuyên sâu; Kiểm soát chặt chẽ chi phí và tăng cường kiểm soát, giám sát, thực hành tiết kiệm chi phí và giảm giá thành sản phẩm nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Hoàn thành công tác thu hồi phần vốn đã đầu tư trước đây không mang lại hiệu quả như: dự án Trương Bình Hiệp - Bình Dương, dự án đất nền đường Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, Quận 12,...theo đúng quy định pháp luật/Điều lệ của Công ty;

- Tìm kiếm và kêu gọi đầu tư từ các nguồn huy động quốc tế để tăng quy mô vốn, tài sản và dự án thúc đẩy sự phát triển toàn diện hệ sinh thái của Công ty.

- Đối với Tòa nhà Victory Tower: (i) Hoàn thành việc chuyển quyền sở hữu cho các khách hàng khối văn phòng để thu hồi 5% giá trị còn lại của hợp đồng; (ii) Làm việc với các đơn vị đã nhận chuyển nhượng sàn văn phòng về nội dung phát sinh thêm phần chênh lệch diện tích giữa hợp đồng chuyển nhượng và diện tích trên Giấy chứng nhận để có cơ sở ghi nhận khoản doanh thu, lợi nhuận trong năm 2021 từ phần chênh lệch diện tích nêu trên; (iii) Tìm giải pháp cho việc thay đổi đơn vị quản lý vận hành Tòa nhà Victory, nâng cấp hình ảnh, định vị thứ hạng của tòa nhà nhằm tăng nguồn thu từ phí quản lý dịch vụ và giải pháp.

- Tiếp tục làm việc với Hội sở Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank) để xử lý khoản công nợ 61,53 tỷ đồng. Trên cơ sở kết thúc khoản nợ với Vietinbank, Victory Capital sẽ tiến hành nhận lại các Giấy chứng nhận sàn văn phòng tại Victory Tower và thực hiện chuyển quyền sở hữu cho khách hàng, từ đó tiến hành thu hồi nốt 5% giá trị các hợp đồng, bổ sung thêm vào nguồn vốn lưu động

- Tổ chức tiếp cận, từng bước mở rộng thị trường thuộc lĩnh vực Bất động sản, phát triển dự án. Xây dựng phương án kinh doanh phù hợp với từng gói thầu/dự án; Chú trọng công tác quản lý kỹ thuật, vật tư và đặc biệt là công tác an toàn lao động trên công trường. Có giải pháp thi công chi tiết, hợp lý, tiết kiệm, an toàn cho mỗi hạng mục công trình/dự án Công ty Victory Capital hợp tác đầu tư;

- Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn và phát triển nguồn nhân lực của đơn vị đảm bảo đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh, phù hợp với tốc độ tăng trưởng của Công ty.

IV. KẾT LUẬN:

Trong năm 2021 vừa qua, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, tuy nhiên với sự quyết tâm, đồng thuận cao, HĐQT Công ty Victory Capital đã có những chỉ đạo quyết liệt và quyết tâm của tập thể HĐQT, Ban giám đốc và toàn thể các CBCNV, hoạt động SXKD của Công ty vẫn duy trì và phát triển. Mặc dù đã đạt được các chỉ tiêu tài chính quan trọng trong năm 2021, nhưng Công ty Victory Capital vẫn tiếp tục không ngừng nỗ lực, khoanh vùng những vấn đề tiềm ẩn rủi ro gây thiệt hại, thua lỗ để giảm thiểu tối đa những tác động tiêu cực đến Công ty trong những năm tiếp theo.

Trong công tác tái cơ cấu xử lý nợ và thu hồi vốn tại các dự án đã đầu tư giai đoạn trước đây không đạt được hiệu quả, HĐQT đã đồng hành, phối hợp với Ban điều hành để làm việc với các đối tác và bước đầu đã có nhiều tín hiệu khả quan là bước đệm để công tác này trong năm 2022 khả quan hơn.

Ngoài ra, đối với việc xúc tiến tìm kiếm các công việc mới trong năm 2022 cũng đã được HĐQT quan tâm, chú trọng. Trong thời gian vừa qua, HĐQT Công ty Victory

Capital cũng đã chủ động làm việc với một số đối tác trong và ngoài nước, bước đầu cũng đã xác định được một số dự án có hướng khả thi.

Hội đồng quản trị Công ty rất tin tưởng Công ty sẽ hoàn thành các mục tiêu kế hoạch năm 2022 đã đề ra nhằm tạo tiền đề và đà cho sự phát triển của Công ty theo định hướng phát triển bền vững, hiệu quả và khẳng định giá trị thương hiệu của Công ty Victory Capital trong lĩnh vực Bất động sản.

Nhân Đại hội này, thay mặt HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty và toàn thể CBCNV của Công ty Victory Capital, xin được gửi lời cảm ơn chân thành đến Quý vị đại biểu khách quý và các cổ đông về sự giúp đỡ nhiều mặt cho sự phát triển của Victory Capital trong thời gian vừa qua, cũng như trong tương lai.

Xin kính chúc Quý vị đại biểu cùng toàn thể CBCNV Công ty Victory Capital và gia đình lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS;
- Lưu: HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tấn Thụ

PHỤ LỤC
DANH MỤC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH HĐQT ĐÃ BAN HÀNH NĂM 2021

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	13/QĐ-PETROLAND	11/01/2021	V/v phê duyệt và ban hành Quy trình công bố thông tin nội bộ	5/5
02	14/QĐ-PETROLAND	11/01/2021	V/v phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý tài chính	5/5
03	20/QĐ-PETROLAND	13/01/2021	V/v cử cán bộ đi công tác Trần Ngọc Lâm, Hà Quang Ân	5/5
04	47/NQ-PETROLAND	28/01/2021	V/v họp Hội đồng quản trị Công ty Petroland tháng 01/2021	5/5
05	91/QĐ-PETROLAND	05/03/2021	V/v phê duyệt giá khởi điểm để bán đấu giá đối với 03 thửa đất thuộc dự án Khu đô thị mới Vũng Tàu, phường 11, Tp Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (lần 3)	5/5
06	116/QĐ-PETROLAND	18/03/2021	V/v phê duyệt giá khởi điểm để bán đấu giá đối với 10 thửa đất thuộc dự án Khu đô thị mới Vũng Tàu, phường 11, Tp Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (lần 3)	5/5
07	122/NQ-PETROLAND	23/03/2021	V/v thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Petroland năm 2021	5/5
08	128/NQ-PETROLAND	25/03/2021	V/v phê duyệt kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí (Petroland)	5/5
09	129/QĐ-PETROLAND	25/03/2021	V/v thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí (Petroland)	5/5
10	170/QĐ-PETROLAND	13/04/2021	V/v phê duyệt giá trúng đấu giá 10 thửa đất thuộc dự án Khu đô thị mới Dầu khí Vũng Tàu, phường 11, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	5/5
11	189/NQ-PETROLAND	22/04/2021	V/v thông qua các nội dung, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Petroland năm 2021	5/5
12	243/NQ-PETROLAND	14/05/2021	V/v đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	3/5

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
13	248/QĐ-PETROLAND	14/05/2021	V/v ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	5/5
14	249/QĐ-PETROLAND	14/05/2021	V/v ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty	5/5
15	250/QĐ-PETROLAND	14/05/2021	V/v ban hành Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	5/5
16	287/NQ-PETROLAND	31/05/2021	V/v họp Hội đồng quản trị Công ty Petroland phiên thứ 2 nhiệm kỳ 2021-2026	5/5
17	290/QĐ-PETROLAND	31/05/2021	V/v phân công nhiệm vụ phụ trách một số lĩnh vực chuyên môn và giám sát hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí cho các thành viên Hội đồng quản trị	5/5
18	291/QĐ-PETROLAND	31/05/2021	V/v xếp lương cho bà Từ Thị Vy Uyên	5/5
19	321/QĐ-PETROLAND	10/06/2021	V/v miễn nhiệm Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí - Nguyễn Quang Hưng	5/5
20	322/QĐ-PETROLAND	10/06/2021	V/v tiếp nhận và bổ nhiệm Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí - Nguyễn Phú Hùng	5/5
21	326/QĐ-PETROLAND	10/06/2021	V/v thay đổi người đại diện pháp luật Công ty	5/5
22	343/QĐ-PETROLAND	22/06/2021	V/v xếp lương cho ông Nguyễn Phú Hùng	5/5
23	360/QĐ-PETROLAND	01/07/2021	V/v bổ nhiệm ông Phạm Mạnh Hải	5/5
24	372/NQ-PETROLAND	02/07/2021	V/v kiện toàn công tác nhân sự nhiệm kỳ 2019-2024 tại Công ty cổ phần Đầu tư Dầu khí Mỹ Phú	5/5
25	374/NQ-PETROLAND	02/07/2021	V/v nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Đầu tư Dầu khí Mỹ Phú (nhiệm kỳ 2019-2024)	5/5
26	378/NQ-PETROLAND	02/07/2021	V/v điều chỉnh nhân sự làm Người đại diện phần vốn của Petroland tham gia ứng cử thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Dầu khí Mỹ Phú	5/5

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
27	383/QĐ-PETROLAND	05/07/2021	V/v phân công nhiệm vụ phụ trách một số lĩnh vực chuyên môn và giám sát hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí cho các thành viên Hội đồng quản trị	5/5
28	420/QĐ-PETROLAND	21/07/2021	V/v sắp xếp, kiện toàn mô hình tổ chức của Công ty Petroland	5/5
29	421/QĐ-PETROLAND	21/07/2021	V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021 Công ty Petroland	5/5
30	422/NQ-PETROLAND	21/07/2021	V/v ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ động rà soát, xây dựng và ban hành các Quy chế còn lại hiện đang áp dụng tại Công ty Petroland	5/5
31	426/QĐ-PETROLAND	22/07/2021	V/v ban hành mới Quy chế chi tiêu nội bộ	5/5
32	427/QĐ-PETROLAND	22/07/2021	V/v phê duyệt và ban hành Quy chế trả lương	5/5
33	458/QĐ-PETROLAND	10/08/2021	V/v giao nhiệm vụ cho bà Nguyễn Thị Huyền Mai là Người phụ trách Người quản trị Công ty - Thư ký Công ty Petroland	5/5
34	486/QĐ-PETROLAND	23/08/2021	V/v miễn nhiệm Quyền Kế toán trưởng Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí - Đinh Thị Mỹ Linh	4/5
35	487/QĐ-PETROLAND	23/08/2021	V/v bổ nhiệm ông Trương Tuấn Thành giữ chức danh Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng Công ty Petroland	4/5
36	488/NQ-PETROLAND	23/08/2021	V/v miễn nhiệm Phó Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí - Ngô Bùi Ngọc	3/5
37	491/QĐ-PETROLAND	23/08/2021	V/v xếp lương cho ông Trương Tuấn Thành	4/5
38	494/QĐ-PETROLAND	24/08/2021	V/v xếp mức thù lao cho ông Nguyễn Quang Hưng - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Petroland	3/5
39	499/NQ-PETROLAND	25/08/2021	V/v xếp lương điều chỉnh cho bà Từ Thị Vy Uyên	5/5
40	500/QĐ-PETROLAND	25/08/2021	V/v xếp lương điều chỉnh cho Ban Điều hành Công ty Petroland	5/5
41	715/NQ-PETROLAND	17/11/2021	V/v lấy ý kiến Hội đồng cổ đông bằng văn bản về hủy niêm yết tự	5/5

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			nguyên trên Sàn Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đối với Công ty đại chúng Petroland	
42	720/QĐ-PETROLAND	17/11/2021	V/v bổ sung Phụ lục Quy chế chi tiêu nội bộ	5/5
43	734/NQ-PETROLAND	22/11/2021	V/v thông qua chủ trương phê duyệt phương án thu hồi vốn đối với các lô đất nền tại đường Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Tp HCM	5/5
44	759/NQ-PETROLAND	29/11/2021	V/v phê duyệt và ban hành Quy chế tuyển dụng nhân sự	5/5
45	760/QĐ-PETROLAND	29/11/2021	V/v phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý và đánh giá Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí tại Doanh nghiệp khác	5/5
46	778/NQ-PETROLAND	03/12/2021	V/v thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021	5/5
47	783/QĐ-PETROLAND	03/12/2021	V/v phê duyệt và ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	5/5
48	806/QĐ-PETROLAND	13/12/2021	V/v thành lập Ban Tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2021 của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	5/5
49	808/QĐ-PETROLAND	13/12/2021	V/v phê duyệt và ban hành Quy chế Thi đua Khen thưởng Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	5/5
50	809/QĐ-PETROLAND	13/12/2021	V/v phê duyệt và ban hành Nội quy Lao động Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	5/5
51	827/NQ-PETROLAND	15/12/2021	V/v thay đổi, bổ sung nội dung hợp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021	5/5
52	829/QĐ-PETROLAND	15/12/2021	V/v phê duyệt và ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	5/5
53	856/NQ-PETROLAND	20/12/2021	V/v triển khai phương án phát triển Công ty	3/3
54	880/QĐ-PETROLAND	29/12/2021	V/v thành lập Ban Kiểm toán nội bộ	5/5

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
55	902/NQ-PETROLAND	31/12/2021	V/v thông qua các nội dung, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021	3/3
56	905/QĐ-PETROLAND	31/12/2021	V/v phê duyệt quyết toán quỹ lương năm 2021	3/3



Số: /TTr-VCG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
 Công ty Cổ phần Victory Capital

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Victory Capital đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 28/02/2022;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 số 243/NQ-PETROLAND ngày 14/5/2021;

Căn cứ Báo cáo 313/BC-VCG ngày 07/4/2022 của Tổng Giám đốc về kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và mục tiêu kinh doanh năm 2022 của Công ty Victory Capital.

Năm 2022, HĐQT Công ty Victory Capital đã xác định rõ mục tiêu phát triển mạnh mẽ mặc dù với rất nhiều khó khăn thách thức và những hạn chế/tồn tại và rủi ro tiềm ẩn. HĐQT cam kết với tinh thần trách nhiệm cao nhất với Công ty đã cùng Ban Tổng giám đốc rà soát, đánh giá cẩn trọng các vấn đề trong công tác xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022, cụ thể:

a) Các chỉ tiêu về kinh tế:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	%KH2022/TH2021
1	Giá trị sản lượng	tỷ đồng	127,00	723,89	570%
2	Doanh thu/thu nhập khác	tỷ đồng	115,17	664,12	577%
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	28,08	98,21	350%
4	Tổng các khoản phải nộp NSNN	tỷ đồng	0,48	12,00	2500%
5	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	28,08	86,21	307%

b) Kế hoạch đầu tư:

Công ty Victory Capital đã xây dựng kế hoạch đầu tư trong năm 2022. Việc đầu tư đã được triển khai các bước như tìm kiếm, đánh giá hiệu quả kinh tế của từng dự án. Trên cơ sở lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản với các dự án đã đề xuất trong năm 2022 (Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường số 139/NQ-PETROLAND ngày 28/02/2022).

Với định hướng phát triển Công ty Victory Capital trở thành nhà phát triển dự án chuyên nghiệp hàng đầu trong năm 2022, HĐQT sẽ tích cực hơn trong việc tìm kiếm, khai thác và đầu tư mang lại hiệu quả cho công ty. Tuy nhiên thực tế hoạt động kinh doanh có nhiều biến động và thay đổi và khó có thể dự báo chính xác điều này rất cần sự chủ động nên HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ giao cho HĐQT quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đầu tư các dự án với số lượng và quy mô không hạn chế.

c) Chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch hợp đồng với các bên liên quan của Công ty:

Nhằm tối ưu hóa nguồn lực, HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ giao cho HĐQT quyết định cấp các khoản vay, bảo lãnh và các hợp đồng giao dịch cho Công ty con (và ngược lại), cho các bên liên quan của Công ty với giá trị mỗi khoản vay, bảo lãnh vay, giá trị mỗi hợp đồng giao dịch không vượt quá 35% tổng tài sản ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tấn Thụ



Số: /TTr-VCG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc quyết toán thù lao năm 2021 và phương án thù lao năm 2022 của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Victory Capital

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Victory Capital đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 28/02/2022;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 số 243/NQ-PETROLAND ngày 14/5/2021;

Căn cứ Nghị quyết số 287/NQ-PETROLAND ngày 31/5/2021 của Hội đồng quản trị về việc họp HĐQT Công ty Petroland phiên thứ 2 nhiệm kỳ 2021-2026.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và phương án thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 của Công ty như sau:

1. Quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (Ban KS) năm 2021: thù lao của HĐQT, Ban KS năm 2021 thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 số 243/NQ-PETROLAND ngày 14/5/2021 và Nghị quyết của HĐQT số 287/NQ-PETROLAND ngày 31/5/2021, cụ thể:

- Tổng tiền lương/thù lao của HĐQT: 1.184.150.183 VNĐ/năm.
- Tổng tiền lương/thù lao của Ban KS: 535.621.999 VNĐ/năm.

Chi tiết tiền lương, thù lao của từng thành viên HĐQT, BKS theo phụ lục đính kèm

2. Phương án thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2022:

Hội đồng quản trị đề xuất phương án chi trả tiền lương/thù lao/tiền thưởng cụ thể như sau:

a. Đối với Chủ tịch HĐQT/thành viên HĐQT (kể cả thành viên HĐQT độc lập) và Trưởng ban Kiểm soát/thành viên Ban kiểm soát làm việc theo chế độ chuyên trách tại Công ty được hưởng mức tiền lương/thù lao/tiền thưởng theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tiền

lương, tiền thưởng, phúc lợi cụ thể cho từng thành viên HĐQT và BKS.

b. Đối với các thành viên HĐQT (kể cả thành viên HĐQT độc lập), thành viên Ban kiểm soát làm việc theo chế độ kiêm nhiệm tại Công ty, được hưởng mức thù lao như sau:

- Thành viên HĐQT : 10.000.000 đồng/người/tháng;
- Thành viên Ban kiểm soát : 5.000.000 đồng/người/tháng.

c. Thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận cho các thành viên HĐQT, thành viên BKS theo nguyên tắc trích từ lợi nhuận sau thuế (khi Công ty hoàn thành kế hoạch chỉ tiêu lợi nhuận), mức trích cụ thể là 2% lợi nhuận sau thuế. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tiền thưởng cụ thể cho từng thành viên khi Công ty hoàn thành kế hoạch chỉ tiêu lợi nhuận.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, HCNS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tấn Thụ

Phụ lục
BẢNG QUYẾT TOÁN TIỀN LƯƠNG/THÙ LAO CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021
(Đính kèm Tờ trình số /TTr-VCG ngày /4/2022)

TT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương/Thù lao chi trong năm 2021	Ghi chú
I	HDQT		1.184.150.183	
1	Ông Nguyễn Tấn Thụ	Chủ tịch HDQT	492.484.521	
2	Ông Dương Văn Việt	Thành viên HDQT	45.483.871	
3	Ông Nguyễn Trung Trí	Thành viên HDQT	91.129.032	
4	Ông Nguyễn Quang Hưng	Thành viên HDQT	388.020.501	
5	Ông Nguyễn Tuấn Anh	Thành viên độc lập HDQT	45.483.871	
6	Đoàn Hữu Trắc	Thành viên HDQT	40.516.129	
7	Trần Ngọc Lâm	Thành viên độc lập HDQT	40.516.129	
8	Hà Quang Ân	Thành viên độc lập HDQT	40.516.129	
II	Ban KS		535.621.999	
1	Bà Từ Thị Vy Uyên	Trưởng Ban Kiểm soát	439.621.999	
2	Bà Vũ Thị Châm	Thành viên BKS	25.258.065	
3	Bà Phạm Thị Lan Phương	Thành viên BKS	25.258.065	
4	Hà Quang Ân	Thành viên BKS	22.741.935	
5	Nguyễn Trọng Tín	Thành viên BKS	22.741.935	
III	Tổng Cộng (I + II)		1.719.772.182	



Số: 04/BC-BKS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 04 năm 2022

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Victory Capital (VCG).

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của quốc hội nước cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Victory Capital (Công ty VCG) ban hành ngày 28/02/2022;

Căn cứ Báo cáo hoạt động của HĐQT và Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD của Công ty VCG năm 2020;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán soát xét;

Căn cứ các báo cáo kiểm tra, kiểm soát hàng quý năm 2021 của Ban kiểm soát.

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty VCG quá trình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau:

PHẦN A: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021:

1. Ngày 14/5/2021 Đại hội đồng cổ đông Công ty VCG đã thông qua Nghị quyết số 243/NQ-PETROLAND . Gồm 03 thành viên: 01 Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm, cụ thể như sau:

- Bà Từ Thị Vy Uyên :Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách tái bổ nhiệm 14/5/2021

- Ông Hà Quang Ân: Thành viên không chuyên trách, bổ nhiệm ngày 14/5/2021

- Ông Nguyễn Trọng Tín: Thành viên không chuyên trách, bổ nhiệm ngày 14/5/2021

- Bà Vũ Thị Châm : Thành viên không chuyên trách ,miễn nhiệm ngày 14/5/2021

- Bà Phạm Thị Lan Phương: TV không chuyên trách ,miễn nhiệm ngày 14/5/2021

2. Phạm vi và giới hạn kiểm soát:

- Ban kiểm soát (BKS) đưa ra các ý kiến đánh giá về các nội dung kiểm soát dựa trên các hồ sơ, tài liệu, báo cáo có liên quan do Công ty VCG cung cấp;

- Công ty VCG chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp lý, hợp lệ của số liệu trong Báo cáo tài chính Công ty mẹ và hợp nhất cũng như Báo cáo tài chính các doanh nghiệp có vốn góp.

- Số liệu Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 của Công ty VCG đã được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C. Trong trường hợp có sự kiểm tra, thanh tra của các cơ quan có thẩm quyền (Thuế, Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra...) nếu có sự thay đổi số liệu về kết quả sản xuất kinh doanh và tài chính, VCG có trách nhiệm điều chỉnh theo quy định hiện hành.

- Kết quả sản xuất kinh doanh và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước của Công ty mẹ - VCG thực hiện theo chế độ quy định hiện hành và theo kết quả kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền.

3. Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công việc sau:

- Giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các biên bản họp giao ban hàng tháng.

- Kiểm tra công tác quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc (thông qua các Nghị quyết, quyết định, văn bản...).

- Kiểm tra công tác Tài chính Kế toán, công tác Đầu tư - Xây dựng cơ bản và các lĩnh vực khác như Tổ chức - Hành chính - Lao động tiền lương.

- Kiểm tra việc quản lý, hoạt động của các công ty con có vốn góp của VCG.

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT theo thư mời.

- Phối hợp cùng đơn vị kiểm toán độc lập A &C để thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

- Phối hợp với các Phòng chức năng Công ty tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Tổng số cuộc họp của Ban kiểm soát là 03 buổi.

- Tổng số cuộc kiểm tra định kỳ của Ban kiểm soát là 04.

4. Tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát VCG đã hoàn thành kế hoạch hoạt động năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua ngày 14/5/2021, các thành viên BKS chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, đảm bảo tuân thủ đúng theo Điều lệ hoạt động của VCG, Luật doanh nghiệp và quy chế làm việc của Ban kiểm soát.

Tuy nhiên trong điều kiện hoạt động kinh doanh còn nhiều rủi ro tiềm ẩn ngoài tầm kiểm soát cũng như ngoài khả năng chuyên môn nên công tác kiểm soát không tránh khỏi những tồn tại. Ban kiểm soát sẽ nỗ lực và hoàn thiện hơn nữa trong thời gian tới.

Để triển khai nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã lập các kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng quý. Chương trình kế hoạch kiểm tra kiểm soát đã được thông qua Hội đồng quản trị (HĐQT) và đã được phê duyệt gửi tới Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD), các Phòng, Ban và Đơn vị trực thuộc Công ty Petroland để phối hợp triển khai. Kết quả các cuộc kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát đã được gửi đến HĐQT, Ban giám đốc Công ty VCG về các vấn đề tồn tại, vướng mắc trong hoạt động SXKD của Công ty mẹ và công ty con Mỹ Phú.

Ban kiểm soát VCG đã họp, xem xét tự đánh giá mức độ hoàn thành công việc của các thành viên Ban kiểm soát như sau

4.1. Bà Từ Thị Vy Uyên: Hoàn thành nhiệm vụ được phân công. Với vai trò Trưởng Ban kiểm soát phụ trách các công việc sau:

- Chịu trách nhiệm chung trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 39 - Điều lệ Công ty, tại Điều 52, Chương VI Mục 1- Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc của Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các nội dung quy định tại Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty, quy định của Luật doanh nghiệp. Thực hiện quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 38 - Điều lệ Công ty bao gồm nhưng không giới hạn các công việc:

- Ký ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát sau khi lấy ý kiến bằng văn bản trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số Thành viên Ban kiểm soát;

- Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty;

- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên;

- Lập và phê duyệt kế hoạch kiểm tra theo định kỳ, đột xuất trên cơ sở kế hoạch hoạt động năm được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban kiểm soát;

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Giám đốc;

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về quản lý và sử dụng vốn của doanh nghiệp, việc thực hiện ban hành quy chế quản lý tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ, kiểm tra giám sát việc phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ;

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ tiền lương, thưởng, thù lao và quyền

lợi khác đối với người lao động, người quản lý doanh nghiệp theo quy định pháp luật;

- Kiểm tra, giám sát chi phí quản lý trên cơ sở các số liệu thu chi tiền mặt, tiền gửi ngân hàng và tiền vay của Công ty (nếu có);

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm;

- Tổng hợp toàn bộ các báo cáo của các thành viên Ban kiểm soát trên cơ sở đó sẽ đưa ra các nhận định, đánh giá và nêu các vấn đề cần thảo luận tại các phiên họp thường kỳ/ tại các cuộc họp với Hội đồng quản trị;

- Lập báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát định kỳ hàng quý, năm;

- Kiểm tra, giám sát công tác tái cấu trúc doanh nghiệp;

- Kiểm tra, giám sát việc quản lý đầu tư tài chính, thoái vốn, chuyển nhượng vốn tại doanh nghiệp;

- Kiến nghị Hội đồng quản trị thành lập đoàn kiểm tra và mời Ban Kiểm soát tham gia chứng kiến quá trình thực hiện của đoàn kiểm tra liên quan đến việc kiểm tra hoạt động điều hành của Người đại diện phần vốn/người đại diện của Petroland tại các đơn vị có vốn góp của Công ty VCG;

4.2. Ông Hà Quang Ân : Hoàn thành nhiệm vụ được phân công. Với vai trò Thành viên kiêm nhiệm phụ trách các công việc sau:

Phối hợp, hỗ trợ Trưởng ban kiểm soát trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 39 - Điều lệ Công ty, tại Điều 52, Chương VI Mục 1-Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc của Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các nội dung quy định tại Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty, quy định của Luật doanh nghiệp. Thực hiện trách nhiệm của Thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 42, Điều 43, Điều 44 - Điều lệ Công ty bao gồm nhưng không giới hạn các công việc:

- Kiểm tra, giám sát công tác đầu tư xây dựng cơ bản, công tác thanh quyết toán các hợp đồng tại các dự án do Công ty Petroland và các đơn vị thành viên làm chủ đầu tư;

- Kiểm tra, giám sát các vấn đề liên quan đến công tác quản lý toà nhà VCG;

- Kiểm tra, giám sát việc trích lập dự phòng, hoàn nhập dự phòng của doanh nghiệp (đối với các khoản đầu tư tài chính/ đầu tư vào các công ty con);

- Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty;

- Tham gia cùng Trưởng Ban Kiểm soát chứng kiến quá trình thực hiện của đoàn kiểm tra liên quan đến việc kiểm tra hoạt động điều hành của Người đại diện phần vốn/người đại diện của VCG tại các đơn vị có vốn góp của Công ty VCG;

- Tham gia cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất của Ban kiểm soát liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty;

- Thực hiện báo cáo kết quả kiểm tra liên quan đến các nội dung công việc được phân công theo dõi và trong vòng 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc kiểm tra có trách nhiệm gửi văn bản tới Trưởng Ban Kiểm soát để thực hiện tổng hợp báo cáo theo quy định;

- Thực hiện cho ý kiến khi Trưởng Ban Kiểm soát lấy ý kiến bằng văn bản để làm cơ sở cho việc Trưởng Ban Kiểm soát ký ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát;

- Ghi chép và lưu trữ các tài liệu do mình phụ trách kiểm tra, giám sát theo quy định bảo mật của Công ty VCG ;

4.3. Ông Nguyễn Trọng Tín : Hoàn thành nhiệm vụ được phân công. Với vai trò Thành viên kiêm nhiệm phụ trách các công việc sau:

Phối hợp, hỗ trợ Trưởng ban kiểm soát trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 39 - Điều lệ Công ty, tại Điều 52, Chương VI Mục 1-Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc của Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các nội dung quy định tại Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty, quy định của Luật doanh nghiệp. Thực hiện trách nhiệm của Thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 42, Điều 43, Điều 44 - Điều lệ Công ty bao gồm nhưng không giới hạn các công việc:

- Kiểm tra , giám sát công tác pháp lý;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc;
- Kiểm tra, giám sát các vấn đề liên quan đến công tác bán hàng; công tác thu hồi công nợ;
- Kiểm tra, giám sát tình hình quản lý tạm ứng và thu hồi công nợ tạm ứng cá nhân;
- Kiểm tra, giám sát việc trích lập dự phòng, hoàn nhập dự phòng của doanh nghiệp (đối với hàng tồn kho);
- Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty;
- Tham gia cùng Trưởng Ban Kiểm soát chứng kiến quá trình thực hiện của đoàn kiểm tra liên quan đến việc kiểm tra hoạt động điều hành của Người đại diện phân vốn/người đại diện của Petroland tại các đơn vị có vốn góp của VCG;
- Tham gia cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất của Ban kiểm soát liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty;

- Thực hiện báo cáo kết quả kiểm tra liên quan đến các nội dung công việc được phân công theo dõi và trong vòng 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc kiểm tra có trách nhiệm gửi văn bản tới Trưởng Ban Kiểm soát để thực hiện tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Thực hiện cho ý kiến khi Trưởng Ban Kiểm soát lấy ý kiến bằng văn bản để làm cơ sở cho việc Trưởng Ban Kiểm soát ký ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát;

- Ghi chép và lưu trữ các tài liệu do mình phụ trách kiểm tra, giám sát theo quy định bảo mật của Công ty VCG;

PHẦN B: KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2021

I. Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2021:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu của kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

ST T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ đạt (thực hiện so với KH năm 2021)
1	Vốn điều lệ	tỷ đồng	1.000,00	1.000,00	100%
2	Giá trị đầu tư	tỷ đồng	0	0	0
3	Giá trị sản lượng	tỷ đồng	136,00	127,00	93,38%
4	Doanh thu/thu nhập khác	tỷ đồng	125,00	115,17	92,14%
5	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	10,00	28,08	280,8%
6	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	10,00	28,08	280,8%
7	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	tỷ đồng	0,43	0,48	111,63%

2. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh :

a. Về công tác đầu tư :

Công ty VCG đang nghiên cứu, xem xét triển khai thực hiện công tác xúc tiến đầu tư các dự án, đang tiếp tục công tác xúc tiến đầu tư, khai thác, quản lý vận hành tòa nhà.

b. Về doanh thu :

Công ty VCG đã thực hiện được 115,17 tỷ đồng trên 125 tỷ đồng kế hoạch đề ra đạt 92,14%. Trong đó doanh thu Công ty mẹ là 91,70 tỷ, doanh thu công ty thành viên 23,47 tỷ.

c. Về lợi nhuận trước thuế :

Lợi nhuận hợp nhất của Công ty VCG và các Công ty thành viên 28,08 tỷ đồng trên 10 tỷ đồng kế hoạch đề ra đạt 280,8%.

Trong năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty VCG – Công ty mẹ có lợi nhuận sau thuế 19 tỷ đồng, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Mỹ Phú – Công ty con có lợi nhuận sau thuế 9 tỷ đồng.

Đánh giá tình hình thực hiện SXKD năm 2021 của Công ty VCG, hoàn thành và vượt chỉ tiêu lợi nhuận.

Mặc dù do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19, trong năm 2021 giai đoạn ban đầu điều hành cũng như HĐQT tiếp nhận chuyển giao nhưng Công ty đã nỗ lực vượt qua những khó khăn và đã đạt được những kết quả khả quan.

Các nguồn thu của Công ty VCG chủ yếu thu từ hoạt động quản lý vận hành tòa nhà, doanh thu cho thuê văn phòng/hợp tác đầu tư các sản phẩm thuộc tòa nhà Victory, doanh thu tài chính, chuyển nhượng đất vũng tàu của Công ty mẹ Victory capital (VCG) và từ doanh thu chuyển nhượng 02 căn hộ Penhouse, khai thác diện tích tầng hầm Chung cư Mỹ Phú.

Các tồn tại giai đoạn trước đây chưa được xử lý dứt điểm, dẫn đến tiếp tục phải ghi nhận những ý kiến ngoại trừ trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

Các dự án thoái vốn theo kế hoạch đề ra như dự án Khu nhà ở thương mại Tương Bình Hiệp- Bình Dương và các lô đất nền tại quận 12 vẫn chưa thoái vốn được trong năm 2021.

3. Tình hình thực hiện các dự án:

a. Tòa nhà Victory Tower:

Phối hợp các cơ quan có thẩm quyền để thực hiện thủ tục sang tên chủ quyền trên giấy chứng nhận quyền sở hữu cho khách hàng và hoàn thiện thủ tục pháp lý đối với công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng quyền sở hữu của khối căn hộ.

Để giải quyết các vấn đề tại các hợp đồng chuyển nhượng, hợp đồng hợp tác đầu tư các sản phẩm văn phòng thương mại tại Tòa nhà Victory Tower, Công ty đã nỗ lực đàm phán, làm việc với một số khách hàng để xử lý những vướng mắc tồn tại với các khách hàng sau:

Tiếp tục làm việc với các đối tác/khách hàng mua/thuê/hợp tác các sản phẩm văn phòng tại các tầng 2, tầng 8, tầng 9, tầng 17 để điều chỉnh/chấm dứt các hợp đồng gây thua lỗ/thiệt hại cho Công ty.

Công ty tiếp tục làm việc với các chủ sở hữu các sản phẩm văn phòng để thu hồi phần giá trị do chênh lệch diện tích giữa giấy chứng nhận quyền sở hữu và hợp đồng chuyển nhượng.

Công ty Victory Capital hiện còn tồn tại nhiều vấn đề tại các hợp đồng chuyển nhượng, hợp đồng hợp tác đầu tư các sản phẩm phòng thương mại tại Tòa nhà Victory Tower, do các hợp đồng này hiện Công ty Victory Capital đang ưu đãi phí dịch vụ và phải bù chi phí rất lớn trong suốt thời gian hiệu lực của hợp đồng. Từ tháng 01/2021 đến hiện tại, Ban Lãnh đạo Victory Capital đã tích cực mời các đơn vị có liên quan để đàm phán, thương thảo lại nội dung bất lợi gây thiệt hại cho Công ty và thu hồi mặt bằng theo quy định của Hợp đồng đối với những sai phạm thanh toán hoặc quá trình thực hiện hợp đồng của khách hàng. Một số đối tác đã đồng ý đàm phán lại cụ thể như các khách hàng tại tầng 3, tầng 8, tầng 17.

b. Chung cư quận 2 :

Thực hiện việc quyết toán dự án hoàn thành và công tác cấp giấy chứng nhận chủ quyền kho khách hàng tại sản phẩm thương mại (sản phẩm tầng 1 và 2)

Làm việc với ban quản trị chung cư về công nợ khai thác diện tích tầng hầm.

c. Chung cư Mỹ Phú:

Làm việc với các sở ban ngành liên quan để thực hiện các công tác nghiệm thu hoàn công và nghĩa vụ về thuế để phục vụ cho việc cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu cho cư dân

Làm việc với các phòng/ban của Sở Tài nguyên và Môi trường Tp.HCM để thực hiện các thủ tục pháp lý, hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu, xem xét xác định giá trị chênh lệch quyền sử dụng đất từ 18 tầng lên 24 tầng.

Thu hồi công nợ khách hàng/cư dân 05 năm và các căn Penthouse.

Rà soát công tác thuế, hoàn thiện sổ sách kế toán của Công ty để giải quyết dứt điểm các tồn đọng từ giai đoạn trước để lại.

Làm việc với cơ quan ninh liên quan đến các hợp đồng phí môi giới và tư vấn.

d. Khu đô thị mới Vũng Tàu :

Công ty đã thực hiện xong chuyển nhượng, tuy nhiên, vẫn còn 01 thửa đất chưa hoàn thành công tác bàn giao cho người mua do: (i) chưa xác định được ranh giới; (ii) còn tồn tại việc chưa đóng thuế TNCN cho ông Hà Văn Đông từ việc chuyển nhượng 07 thửa đất.

e. Chung cư Thăng Long :

Việc chuyển nhượng dự án theo nội dung hợp đồng số 267/HĐCN.PETROLAND-DXG ngày 01/11/2016 và các phụ lục hợp đồng, có một số vướng mắc tồn tại trong quá trình chuyển nhượng cổ phần.

Hiện tại Công ty đang làm việc để tiến hành đàm phán lại với Công ty Cổ phần Tập đoàn đất xanh, nhằm giảm thiểu tối đa rủi ro cho Công ty VCG tại hợp đồng nêu trên.

f. Dự án tương Bình Hiệp- Bình Dương :

Đến thời điểm hiện tại, Công ty Vạn Khởi Thành vẫn chưa hoàn trả vốn góp

cho các bên gồm Công ty Victory Capital và Long Son P.I.C. Do đó Công ty Victory Capital và Long Son P.I.C đã hợp, trao đổi thống nhất cùng nhau tiến hành khởi kiện khởi kiện Công ty Vạn Khởi Thành trong năm 2022.

4. Công tác quản lý tòa nhà :

Công ty VCG đã ký hợp đồng dịch vụ quản lý vận hành tòa nhà Victory Tower với Công ty Cổ phần dịch vụ sao kim (Sao Kim). Do việc VCG tiếp tục thực hiện hợp đồng với Công ty Sao Kim có nhiều yếu tố rủi ro dẫn đến thất thu trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

Tính đến thời điểm tại, Công ty VCG chưa thể chấm dứt hợp đồng với Công ty Sao Kim trong khi chờ phán quyết của Tòa án. Song song đó ,VCG cũng đã chủ động làm việc các cơ quan chức năng tiến hành biện pháp pháp lý khác để thực hiện việc chấm dứt hợp đồng.

5. Tình hình thực hiện công tác khác :

a. Mô hình tổ chức:

Trong năm 2021 với việc thoái vốn của Tổng công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam, Công ty đã thực hiện việc điều chỉnh mô hình tổ chức Công ty phù hợp với chiến lược phát triển kinh doanh mới. Với định hướng Công ty ngày càng phát triển và mở rộng các lĩnh vực kinh doanh, một số dự án lớn sẽ được triển khai trong giai đoạn sắp tới và đẩy mạnh việc hợp tác với các đối tác đầu tư phát triển các dự án bất động sản, vì vậy Công ty đã thành lập các bộ phận và thành lập một số Công ty con mới.

Áp dụng các mô hình quản lý doanh nghiệp hiện đại vào Công ty. Xây dựng hệ thống thông tin quản lý phục vụ cho công tác quản lý điều hành của Công ty.

Hoàn thiện các quy chế tổ chức hoạt động của Công ty và các Phòng, Ban chuyên môn.

Nâng cao năng lực của các phòng chức năng theo hướng mỗi phòng là bộ phận tham mưu *chủ động, tích cực và hiệu quả* cho lãnh đạo Công ty. Ngoài việc thực hiện chỉ đạo của cấp trên, các phòng chức năng phải là nơi chủ động đưa ra các ý tưởng và giải pháp mới cho lãnh đạo xem xét.

Thực hiện việc sắp xếp, cơ cấu nhân sự của Công ty nhằm phát huy tốt nhất năng lực sở trường của đội ngũ cán bộ nhân viên trong Công ty. Không ngừng nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ nhân viên trong Công ty nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc. Có chính sách đào tạo, tái đào tạo, phát triển nguồn nhân lực phù hợp trong giai đoạn mới.

b. Công tác lao động, đào tạo:

Thu nhập bình quân của Công ty năm 2021 là 20,0 triệu đồng/người/tháng.

Lao động bình quân năm 2021 là : 33 người.

Đào tạo: Công ty đã tổ chức cho CBNV tập huấn khóa đào tạo với kinh phí 30

triệu đồng.

c. Hoạt động của các tổ chức đoàn thể, công tác an sinh xã hội:

Công ty đã đóng đầy đủ các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ cán bộ nhân viên Công ty trong năm 2021.

Công ty đã thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động theo Thỏa ước lao động tập thể đã ký.

Trong năm 2021, Công đoàn Công ty cũng đã tổ chức cho CBNV chương trình tập huấn về nguồn kết hợp tham quan du lịch cho CBCNV năm 2021 tại Tây bắc.

Công đoàn, Đoàn thanh niên Công ty tổ chức sinh hoạt cho CBNV nhân các ngày kỷ niệm trong năm như: ngày Quốc tế phụ nữ (8/3), ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10), ...

6. Những vấn đề ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty VCG trong năm 2021:

6.1. Việc giải quyết khoản nợ lãi vay với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam:

Công ty Victory Capital (VCG) đã nhiều lần làm việc với Hội sở Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam để kiến nghị miễn/giảm khoản lãi vay ~ 61,53 tỷ đồng còn lại của Victory Capital nhưng vẫn chưa được Vietinbank giải quyết. Vì Công ty Victory Capital chưa thể kết thúc khoản nợ lãi vay với Vietinbank nên chưa nhận lại các Giấy chứng nhận sản văn phòng tại Victory Tower. Do đó Công ty Victory Capital (VCG) chưa thể thống nhất với các đơn vị đã nhận chuyển nhượng sản văn phòng trước đây về nội dung phát sinh thêm phần chênh lệch diện tích giữa hợp đồng chuyển nhượng và diện tích trên Giấy chứng nhận đã được Sở Tài nguyên và Môi trường Tp. Hồ Chí Minh cấp cho Công ty Victory Capital và chưa thể ghi nhận khoản doanh thu, lợi nhuận từ phần chênh lệch diện tích nêu trên trong năm 2021.

6.2. Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Mỹ Phú:

Đã nhiều lần làm việc với Công ty Cổ phần chế biến thực phẩm nông nghiệp Quốc tế, để làm rõ nghĩa vụ đối tác với hợp đồng hợp tác đầu tư đã ký với Công ty VCG và thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với khu đất, nhưng vẫn chưa đạt được kết quả.

Hiện nay các công tác chính của Công ty Mỹ Phú xử lý các công việc còn tồn đọng tại đơn vị và công tác cấp giấy chứng nhận cho khách hàng của dự án Chung cư cao tầng Mỹ Phú, và thu hồi công nợ đã quá hạn.

7. Tình hình giải quyết các vụ tranh chấp tại VCG :

S T T	Vụ Tranh chấp	Vai trò PTL	Ngày thụ lý Khởi tố	Cơ quan Giải quyết	Thời gian giải quyết dự kiến	Tình trạng hồ sơ đến hiện tại	Diễn giải
1	TC Hợp đồng Thi công XD giữa PVC-SG và Mỹ Phú và Petroland là Bên có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến khoản 18, 2 tỷ đồng	Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan	16/11/2016	TA Quận 3	Theo thủ tục của Tòa	Đang hòa giải và chuẩn bị xét xử Sơ thẩm	Vụ án từ năm 2016, Tòa Quận 3 có quyết định đình chỉ giải quyết vụ án sau đó Nguyên đơn Kháng cáo Tòa án Tp. HCM. Bản án Phúc thẩm yêu cầu Tòa Quận 3 xét xử lại theo thủ tục Sơ thẩm. Vì trong vụ này Mỹ Phú là bị đơn nên Đề nghị lãnh đạo chỉ đạo Người đại diện tại Công ty Mỹ Phú phối hợp chặt chẽ với VCG để giải quyết dứt điểm. VCG tiếp tục thực hiện khi các cơ quan thẩm quyền làm việc lại
2	TC giữa Petroland và Sao Kim về hợp đồng cung cấp dịch vụ quản lý và vận hành tòa nhà	Bị đơn	26/09/2018	TA Quận 7	Theo thủ tục của Tòa	Đang giai đoạn chuẩn bị xét xử Sơ thẩm	Vụ tranh chấp kéo dài đã hơn 03 năm, Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp để thúc đẩy Tòa án đưa vụ án ra xét xử nhằm giảm thiểu thiệt hại cho Công ty. Tuy nhiên cho đến thời điểm hiện tại, Công ty vẫn chưa nhận được thông báo đưa vụ án ra xét xử của Tòa án Q7.
3	TC giữa Petroland và An Song về Hợp đồng hợp tác đầu tư	Bị đơn	10/12/2018	TA Quận 7	Viện KS đang xem xét HS theo thủ tục Giám đốc thẩm	Đang giai đoạn Giám đốc thẩm	Công ty đã có văn bản đề nghị thủ tục Giám đốc thẩm đến VKS, tuy nhiên vẫn chưa có phản hồi từ phía cơ quan VKS.
4	TC Petroland và Cty IHS về Hợp đồng CNTSGLVĐ một phần diện tích Tầng 3 Tòa nhà Petroland	Bị đơn	12/10/2020	VIAC	Theo thủ tục của TT Trọng Tài VIAC	Đang giai đoạn giải quyết vụ án	Phiên giải quyết của Trọng tài vào ngày 10/01/2022, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án, Trọng tài yêu cầu 2 bên tiếp tục bổ sung hồ sơ và sẽ thực hiện giải quyết vụ án vào một ngày khác. Hiện Công ty đã thực hiện bổ sung hồ sơ cho HĐTT.
5	TC Petroland và Bệnh viện quốc tế Anh Minh về HĐ hợp tác đầu tư	Nguyên đơn	31/10/2019	TA. Tp. HCM	Theo thủ tục của Tòa	PTL đã có Đơn yêu cầu không tiếp tục hòa giải và đưa vụ án ra xét xử. Vụ án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử	Công ty đã có đơn yêu cầu đưa vụ án ra xét xử, tuy nhiên chưa nhận được phản hồi từ Tòa án Tp. HCM.

6	TC Petroland và Bệnh viện quốc tế Anh Minh về HĐ hợp tác đầu tư	Bị đơn	21/08/2021	TA. Tp. HCM	Theo thủ tục của Tòa	Đang giai đoạn hòa giải	Công ty đã có đơn yêu cầu đưa vụ án ra xét xử, tuy nhiên chưa nhận được phản hồi từ Tòa án Tp. HCM.
7	TC PTL & Ô. Nguyễn Quốc Thống	Bị đơn	04/03/2021	TATp. Thủ Đức	Trong Quý I/2022	Đang trong giai đoạn hòa giải	Phòng pháp lý đã thực hiện theo ủy quyền của Công ty tham gia phiên triệu tập của Tòa án, qua đó Công ty cũng đã có bản ý kiến về vụ án gửi Tòa với quan điểm không đồng ý với tất cả các yêu cầu của Nguyên đơn trong Đơn khởi kiện. Hiện đang chờ ngày đưa vụ án ra xét xử.
8	TC PTL và Khách hàng Nguyễn Kiều Linh và Trương Nguyễn Hà My	Bị đơn		TATp. Thủ Đức		Đang giai đoạn nộp đơn kiện	Tòa chưa thụ lý Đơn khởi kiện của Khách hàng
9	TC PTL và Ngô Thị Ngọc Minh	Bị đơn	04/03/2021	TATp. Thủ Đức	Trong Quý I/2022	Đang trong giai đoạn hòa giải	Phòng pháp lý đã thực hiện theo ủy quyền của Công ty tham gia phiên triệu tập của Tòa án, qua đó Công ty cũng đã có bản ý kiến về vụ án gửi Tòa với quan điểm không đồng ý với tất cả các yêu cầu của Nguyên đơn trong Đơn khởi kiện. Hiện đang chờ ngày đưa vụ án ra xét xử.
10	TC PTL & bà Phạm Ngọc Lan	Bị đơn	01/03/2021	TATp. Thủ Đức	Trong Quý I/2022	Đang trong giai đoạn hòa giải	Phòng pháp lý đã thực hiện theo ủy quyền của Công ty tham gia phiên triệu tập của Tòa án, qua đó Công ty cũng đã có bản ý kiến về vụ án gửi Tòa với quan điểm không đồng ý với tất cả các yêu cầu của Nguyên đơn trong Đơn khởi kiện. Hiện đang chờ ngày đưa vụ án ra xét xử.
11	TC PTL & Ô. Huỳnh Văn Tuyền	Bị đơn	15/03/2020	TATp. Thủ Đức	Trong Quý I/2022	Đang trong giai đoạn hòa giải	Phòng pháp lý đã thực hiện theo ủy quyền của Công ty tham gia phiên triệu tập của Tòa án, qua đó Công ty cũng đã có bản ý kiến về vụ án gửi Tòa với quan điểm không đồng ý với tất cả các yêu cầu của Nguyên đơn trong Đơn khởi kiện. Hiện đang chờ ngày đưa vụ án ra xét xử.

12	TC PTL & bà Phùng Thị Liệu	Bị đơn	04/03/2021	TATp. Thủ Đức	Trong Quý I/2022	Đang trong giai đoạn hòa giải	Phòng pháp lý đã thực hiện theo ủy quyền của Công ty tham gia phiên triệu tập của Tòa án, qua đó Công ty cũng đã có bản ý kiến về vụ án gửi Tòa với quan điểm không đồng ý với tất cả các yêu cầu của Nguyên đơn trong Đơn khởi kiện. Hiện đang chờ ngày đưa vụ án ra xét xử.
13	Vụ Bùi Minh Chính và Đồng phạm	Bị hại	27/09/2019	TATP. HCM TA Cấp cao	Theo thủ tục của Tòa	Đang giai đoạn chuẩn bị xét xử Phúc thẩm	Công ty đã gửi đơn yêu cầu bổ sung bồi thường khoản 2,8 tỷ tiền thuế nhưng chưa nhận được phản hồi từ Tòa án. Sẽ tiếp tục theo đuổi vụ án để đòi lại quyền lợi cho Công ty. Sẽ thực hiện yêu cầu thi hành án khi bản án có hiệu lực.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ:

Mặc dù trong năm 2021 Công ty VCG vẫn gặp rất nhiều các vấn đề khó khăn, vướng mắc tồn tại từ giai đoạn trước đây và từ các nguyên nhân chủ quan lẫn khách quan khác gây tác động không nhỏ tới hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị, nhưng kết quả SXKD trong năm đã đạt được nhiều khả quan và kỳ vọng. Các chỉ tiêu SXKD quan trọng như, lợi nhuận đều hoàn thành và vượt kế hoạch được ĐHCĐ thông qua ngày 14/5/2021, lợi nhuận sau thuế hợp nhất là 28 tỷ tăng so với năm 2020.

Số lợi nhuận chưa phải là lớn tuy nhiên cho thấy dấu hiệu khả quan cho tình hình hoạt động của Công ty và sự nỗ lực của tập thể Ban lãnh đạo và cán bộ công nhân viên trong hai năm 2021 vừa qua.

Công tác thu hồi công nợ trong năm 2021 chưa được quyết liệt, đề nghị làm việc các vướng mắc để thu hồi vốn nhằm phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Chi phí trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi. Nguyên nhân: Khoản phải thu 5% giá trị hợp đồng còn lại của phần kiot thương mại tại Chung cư Petroland (2,25 tỷ đồng) không có khả năng thu hồi do không thể thực hiện công tác cấp chủ quyền cho phần kiot thương mại theo quy định.

Công tác thanh quyết toán với các nhà thầu tại các dự án còn tồn đọng nhiều vướng mắc chưa giải quyết dứt điểm dẫn tới việc chưa xác định rõ chính xác giá trị công nợ để làm cơ sở thanh quyết toán công nợ giữa các bên liên quan.

Công tác thoái vốn tại các dự án: Trong năm 2021 công tác thoái vốn tại Công ty cổ phần Đầu tư Dầu khí Thăng Long kéo dài do các vướng mắc phát sinh trong quá trình chuyển nhượng; riêng dự án Khu nhà ở Tương Bình Hiệp tại thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đến cuối năm 2019 đã có tiến triển tốt, nhưng trong năm 2020, 2021 xử lý chưa cương quyết dứt khoát.

Đối với việc thoái vốn Khu đô thị mới Vũng Tàu : Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện xong chuyển nhượng, tuy nhiên, vẫn còn 01 thửa đất chưa hoàn thành công tác bàn giao cho người mua do: (i) chưa xác định được ranh giới; (ii) còn tồn tại việc chưa đóng thuế TNCN cho ông Hà Văn Đông từ việc chuyển nhượng 07 thửa đất. Đến thời điểm hiện tại Công ty đã hoàn thành xong thủ tục trên.

Đối với Hợp đồng hợp tác đầu tư giữa Công ty VCG và Công ty chế biến nông sản Quốc tế chưa quyết liệt giải quyết dứt điểm. Gây thiệt hại lớn về tiền cho chủ đầu tư, nhưng cho đến nay vẫn không đưa ra giải pháp quyết liệt, giải quyết dứt điểm nhằm giảm thiểu thiệt hại cho VCG, cũng như Mỹ Phú

III. Thăm định báo cáo tài chính năm 2021:

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thăm định Báo cáo tài chính năm 2021 Hợp nhất sau kiểm toán của Công ty và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

Một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2021:

Đơn vị tính: VND

STT	Nội dung	Số liệu tại ngày 31/12/2021	Tỷ trọng (%)
A	TỔNG TÀI SẢN	1,205,020,289,667	100%
I	Tài sản ngắn hạn	941,628,482,291	78%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	210,211,785,812	17%
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	27,726,430,029	2%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	573,073,584,451	48%
4	Hàng tồn kho	102,158,047,475	8%
5	Tài sản ngắn hạn khác	28,458,634,524	2%
II	Tài sản dài hạn	263,391,807,376	22%
1	Các khoản phải thu dài hạn	74,872,798,694	6%
2	Tài sản cố định	99,229,717,382	8%
3	Bất động sản đầu tư	89,172,464,733	7%
4	Tài sản dở dang dài hạn		0%
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		0%
6	Tài sản dài hạn khác	116,826,567	0%
B	TỔNG NGUỒN VỐN	1,205,020,289,667	100%
I	Nợ phải trả	444,347,250,832	37%

1	Nợ ngắn hạn	426,772,583,215	35%
2	Nợ dài hạn	17,574,667,617	1%
II	Vốn chủ sở hữu	760,673,038,835	63%
1	Vốn chủ sở hữu	760,673,038,835	63%
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1,000,000,000,000	83%
	- Cổ phiếu quỹ	-7,866,485,920	-1%
	- Các quỹ	23,458,924,626	2%
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-266,921,678,590	-22%
	- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	12,002,278,719	1%

1. Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

7.	Tổng doanh thu	: 115.166.865.858 đồng
-	Tổng chi phí	: 87.085.070.084 đồng
1.	Lợi nhuận trước thuế	: 28.081.795.774 đồng
1.	Lợi nhuận sau thuế	: 28.081.795.774 đồng

3. Nhận xét, đánh giá:

Báo cáo tài chính được Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C kiểm toán ngoài phân ý kiến ngoại trừ, báo cáo đã phản ánh đầy đủ, trung thực, khách quan trên các khía cạnh trọng yếu kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2021 và tình hình tài chính của VCG tại ngày 31/12/2021 phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các qui định hiện hành khác về kế toán.

Ban kiểm soát đồng thuận với các ý kiến ngoại trừ trong Báo cáo kiểm toán năm 2021 về những rủi ro của khoản mục chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, công nợ phải thu, phải trả, chi phí xây dựng cơ bản dở dang, giá vốn hàng bán.

Tại ngày 31/12/2021, tổng tài sản của Công ty là 1.205 tỷ đồng, bằng 105% tăng so với năm 2020.

Tổng công nợ phải thu trên toàn hệ thống là : 647,77 tỷ đồng trong đó công nợ phải thu khách hàng là 296,82 tỷ đồng; ứng trước người bán 4,77 tỷ đồng; phải thu khác 350,95 tỷ đồng (trong đó có 75,12 tỷ đồng là phải thu tiền phạt chậm tiến độ, chậm thanh toán, phạt bồi thường thiệt hại tại các công trình dự án nhưng chưa được các bên liên quan xác nhận).

1.

1.

Tổng công nợ phải trả trên toàn hệ thống là 444,34 tỷ đồng, chủ yếu là chi phí lãi vay (61,52 tỷ đồng), công nợ phải trả Công ty TNHH BV Quốc tế Vũ Anh (158,26 tỷ đồng), công nợ phải trả Tập đoàn về cổ phần hóa (10,85 tỷ đồng), Quỹ bảo trì các dự án (Phú Mỹ Hưng, Petroland quận 2, Mỹ Phú) 19,46 tỷ đồng; các khoản phải trả ngắn hạn khác 3,02 tỷ đồng...

Hệ số thanh toán ngắn hạn là 2,20 (năm 2020 là 2,20); hệ số thanh toán nhanh là 1,96 (năm 2020 là 1,82). Cả hai hệ số trên cho thấy khả năng thanh toán hiện hành của Công ty Victory Capital (VCG) đang ở mức dư thừa. Vốn lưu động của doanh nghiệp bị ứ đọng, vòng quay vốn chậm.

IV. Đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 14/5/2021, Đại hội đã thông qua kế hoạch SXKD năm 2021, thông qua các báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc, thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 ; bầu nhân sự HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2025 và một số nội dung khác... Mặc dù, trong điều kiện đại dịch Covid bùng phát, HĐQT/ Ban Lãnh đạo Công ty VCG đã nỗ lực điều hành hoạt động SXKD của đơn vị, đã đạt một số kết quả tích cực trong năm 2021 như lợi nhuận tăng 14 lần so với 2020.

Năm 2021, HĐQT Công ty đã tổ chức họp 10 (mười) lần và thông qua ban hành 56 (năm mươi sáu) Nghị quyết, Quyết định. Trong đó phê duyệt triển khai công tác đấu giá đất tại Vũng Tàu ; thay đổi người đại diện phần vốn góp của Công ty VCG tại các Công ty con; bãi bỏ các quy chế không còn phù hợp, phê duyệt điều chỉnh các quy chế cũ cho phù hợp với tình hình thực tế; chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty VCG năm 2021; Miễn nhiệm, bổ nhiệm người đại diện pháp luật, lấy ý kiến các cổ đông bằng văn bản về hủy niêm yết ; phê duyệt chủ trương phương án thu hồi vốn đối với các lô đất quận 12; thông qua kế hoạch đại hội bất thường và một số nội dung khác...

Danh mục các Nghị quyết, Quyết định như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	13/QĐ-PETROLAND	11/01/2021	V/v phê duyệt và ban hành Quy trình công bố thông tin nội bộ	5/5
02	14/QĐ-PETROLAND	11/01/2021	V/v phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý tài chính	5/5
03	20/QĐ-PETROLAND	13/01/2021	V/v cử cán bộ đi công tác Trần Ngọc Lâm, Hà Quang Ân	5/5
04	47/NQ-PETROLAND	28/01/2021	V/v họp Hội đồng quản trị Công ty Petroland tháng 01/2021	5/5
05	91/QĐ-PETROLAND	05/03/2021	V/v phê duyệt giá khởi điểm để bán đấu giá đối với 03 thửa đất	5/5

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			thuộc dự án Khu đô thị mới Vũng Tàu, phường 11, Tp Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (lần 3)	
06	116/QĐ-PETROLAND	18/03/2021	V/v phê duyệt giá khởi điểm để bán đấu giá đối với 10 thửa đất thuộc dự án Khu đô thị mới Vũng Tàu, phường 11, Tp Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (lần 3)	5/5
07	122/NQ-PETROLAND	23/03/2021	V/v thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Petroland năm 2021	5/5
08	128/NQ-PETROLAND	25/03/2021	V/v phê duyệt kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí (Petroland)	5/5
09	129/QĐ-PETROLAND	25/03/2021	V/v thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí (Petroland)	5/5
10	170/QĐ-PETROLAND	13/04/2021	V/v phê duyệt giá trúng đấu giá 10 thửa đất thuộc dự án Khu đô thị mới Dầu khí Vũng Tàu, phường 11, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	5/5
11	189/NQ-PETROLAND	22/04/2021	V/v thông qua các nội dung, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Petroland năm 2021	5/5
12	243/NQ-PETROLAND	14/05/2021	V/v đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	3/5
13	248/QĐ-PETROLAND	14/05/2021	V/v ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	5/5
14	249/QĐ-PETROLAND	14/05/2021	V/v ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty	5/5
15	250/QĐ-PETROLAND	14/05/2021	V/v ban hành Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	5/5
16	287/NQ-PETROLAND	31/05/2021	V/v họp Hội đồng quản trị Công ty Petroland phiên thứ 2 nhiệm kỳ 2021-2026	5/5

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
17	290/QĐ-PETROLAND	31/05/2021	V/v phân công nhiệm vụ phụ trách một số lĩnh vực chuyên môn và giám sát hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí cho các thành viên Hội đồng quản trị	5/5
18	291/QĐ-PETROLAND	31/05/2021	V/v xếp lương cho bà Từ Thị Vy Uyên	5/5
19	321/QĐ-PETROLAND	10/06/2021	V/v miễn nhiệm Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí - Nguyễn Quang Hưng	5/5
20	322/QĐ-PETROLAND	10/06/2021	V/v tiếp nhận và bổ nhiệm Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí - Nguyễn Phú Hùng	5/5
21	326/QĐ-PETROLAND	10/06/2021	V/v thay đổi người đại diện pháp luật Công ty	5/5
22	343/QĐ-PETROLAND	22/06/2021	V/v xếp lương cho ông Nguyễn Phú Hùng	5/5
23	360/QĐ-PETROLAND	01/07/2021	V/v bổ nhiệm ông Phạm Mạnh Hải	5/5
24	372/NQ-PETROLAND	02/07/2021	V/v kiện toàn công tác nhân sự nhiệm kỳ 2019-2024 tại Công ty cổ phần Đầu tư Dầu khí Mỹ Phú	5/5
25	374/NQ-PETROLAND	02/07/2021	V/v nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Đầu tư Dầu khí Mỹ Phú (nhiệm kỳ 2019-2024)	5/5
26	378/NQ-PETROLAND	02/07/2021	V/v điều chỉnh nhân sự làm Người đại diện phần vốn của Petroland tham gia ứng cử thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Dầu khí Mỹ Phú	5/5
27	383/QĐ-PETROLAND	05/07/2021	V/v phân công nhiệm vụ phụ trách một số lĩnh vực chuyên môn và giám sát hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí cho các thành viên Hội đồng quản trị	5/5

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
28	420/QĐ-PETROLAND	21/07/2021	V/v sắp xếp, kiện toàn mô hình tổ chức của Công ty Petroland	5/5
29	421/QĐ-PETROLAND	21/07/2021	V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021 Công ty Petroland	5/5
30	422/NQ-PETROLAND	21/07/2021	V/v ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ động rà soát, xây dựng và ban hành các Quy chế còn lại hiện đang áp dụng tại Công ty Petroland	5/5
31	426/QĐ-PETROLAND	22/07/2021	V/v ban hành mới Quy chế chi tiêu nội bộ	5/5
32	427/QĐ-PETROLAND	22/07/2021	V/v phê duyệt và ban hành Quy chế trả lương	5/5
33	458/QĐ-PETROLAND	10/08/2021	V/v giao nhiệm vụ cho bà Nguyễn Thị Huyền Mai là Người phụ trách Người quản trị Công ty - Thư ký Công ty Petroland	5/5
34	486/QĐ-PETROLAND	23/08/2021	V/v miễn nhiệm Quyền Kế toán trưởng Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí - Đinh Thị Mỹ Linh	4/5
35	487/QĐ-PETROLAND	23/08/2021	V/v bổ nhiệm ông Trương Tuấn Thành giữ chức danh Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng Công ty Petrolnad	4/5
36	488/NQ-PETROLAND	23/08/2021	V/v miễn nhiệm Phó Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí - Ngô Bùi Ngọc	3/5
37	491/QĐ-PETROLAND	23/08/2021	V/v xếp lương cho ông Trương Tuấn Thành	4/5
38	494/QĐ-PETROLAND	24/08/2021	V/v xếp mức thù lao cho ông Nguyễn Quang Hưng - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Petroland	3/5
39	499/NQ-PETROLAND	25/08/2021	V/v xếp lương điều chỉnh cho bà Từ Thị Vy Uyên	5/5
40	500/QĐ-PETROLAND	25/08/2021	V/v xếp lương điều chỉnh cho Ban Điều hành Công ty Petroland	5/5
41	715/NQ-PETROLAND	17/11/2021	V/v lấy ý kiến Hội đồng cổ đông bằng văn bản về hủy niêm yết tự nguyện trên Sàn Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đối với Công ty đại chúng Petroland	5/5

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
42	720/QĐ-PETROLAND	17/11/2021	V/v bổ sung Phụ lục Quy chế chi tiêu nội bộ	5/5
43	734/NQ-PETROLAND	22/11/2021	V/v thông qua chủ trương phê duyệt phương án thu hồi vốn đối với các lô đất nền tại đường Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Tp HCM	5/5
44	759/NQ-PETROLAND	29/11/2021	V/v phê duyệt và ban hành Quy chế tuyển dụng nhân sự	5/5
45	760/QĐ-PETROLAND	29/11/2021	V/v phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý và đánh giá Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí tại Doanh nghiệp khác	5/5
46	778/NQ-PETROLAND	03/12/2021	V/v thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021	5/5
47	783/QĐ-PETROLAND	03/12/2021	V/v phê duyệt và ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	5/5
48	806/QĐ-PETROLAND	13/12/2021	V/v thành lập Ban Tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2021 của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	5/5
49	808/QĐ-PETROLAND	13/12/2021	V/v phê duyệt và ban hành Quy chế Thi đua Khen thưởng Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	5/5
50	809/QĐ-PETROLAND	13/12/2021	V/v phê duyệt và ban hành Nội quy Lao động Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	5/5
51	827/NQ-PETROLAND	15/12/2021	V/v thay đổi, bổ sung nội dung hợp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021	5/5
52	829/QĐ-PETROLAND	15/12/2021	V/v phê duyệt và ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	5/5
53	856/NQ-PETROLAND	20/12/2021	V/v triển khai phương án phát triển Công ty	3/3
54	880/QĐ-PETROLAND	29/12/2021	V/v thành lập Ban Kiểm toán nội bộ	5/5

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
55	902/NQ-PETROLAND	31/12/2021	V/v thông qua các nội dung, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021	3/3
56	905/QĐ-PETROLAND	31/12/2021	V/v phê duyệt quyết toán quỹ lương năm 2021	3/3

Hội đồng quản trị (HĐQT) đã tổ chức họp định kỳ hàng quý và có thể đột xuất nêu vấn đề cấp bách nằm trong quyền hạn của HĐQT. Khi phát sinh các vấn đề ngoài phạm vi quyền hạn của HĐQT thì HĐQT đều có văn bản xin ý kiến cổ đông theo quy định của Điều lệ Công ty.

Qua kết quả kiểm soát, giám sát và kiểm toán độc lập Ban kiểm soát đánh giá HĐQT Công ty đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty; các quy chế, quy định của Công ty.

V. Đánh giá công tác điều hành của Ban giám đốc:

Ban Giám đốc Công ty đã hoạt động, điều hành theo đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được phân công, phân cấp. Ban Giám đốc đã chủ động báo cáo, đề xuất, xin ý kiến HĐQT thông qua chủ trương các vấn đề, nội dung công việc thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của HĐQT trong việc quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác thoái vốn các dự án và các vấn đề khác.

VI. Đánh giá công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ:

Trong năm 2021, Công ty đã xây dựng cơ cấu đội ngũ chuyên trách làm công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ. Tuy nhiên, do Ban kiểm soát nội bộ mới thành lập chưa tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, đánh giá rủi ro của Công ty và chưa xây dựng kế hoạch định kỳ. Các vấn đề phát sinh được xử lý theo từng vụ việc dẫn đến hiệu quả quản trị chưa cao.

VII. Đánh giá công tác phối hợp giữa Ban kiểm soát, HĐQT và Ban giám đốc:

- Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, kiểm soát phối hợp với ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, kiểm soát.

- HĐQT Công ty đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS, Ban Giám đốc đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD, tham gia các cuộc họp thường kỳ của HĐQT, các cuộc họp giao ban của Ban Giám đốc và Lãnh đạo các phòng, ban nhằm nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty và đề xuất biện pháp giải quyết theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD.

Thông qua các đợt kiểm tra, kiểm soát trong năm Ban kiểm soát đã thông báo kết quả kiểm tra đến HĐQT và Ban giám đốc để có biện pháp khắc phục kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

VIII. Đánh giá các rủi ro tiềm ẩn:

1. Qua thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, Ban kiểm soát nhận thấy:

1.1. Một số khoản phải thu tiền phạt do chậm tiến độ tại các dự án và phạt chậm thanh toán vẫn chưa được các bên xác nhận nhưng đã được Công ty ghi nhận từ các năm trước (bắt đầu ghi nhận từ năm 2012 là 30,05 tỷ đồng và tăng dần đến 75,12 tỷ đồng tại ngày 31/12/2019). Do vậy, sẽ tiềm ẩn phát sinh chi phí trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi trong trường hợp Công ty không thu được của các nhà thầu; ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong tương lai.

1.2. Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Mỹ Phú:

Rủi ro thiệt hại về tài chính do liên quan đến Hợp đồng hợp tác Đầu tư giữa Công ty Petroland và Công ty Chế biến sản phẩm Nông sản Quốc tế (gọi tắt là Cty Nông sản Quốc tế) :

Công tác thu hồi công nợ của khách hàng mua căn hộ trả chậm 5 năm đến nay đã quá hạn nhưng ban điều hành chưa quyết liệt đẩy nhanh tiến độ cho việc thu hồi công nợ làm ảnh hưởng đến dòng tiền.

Đối với khoản công nợ tạm ứng cá nhân đã nghỉ việc nhưng chưa giải quyết kéo dài trong suốt thời gian dài số tiền : 1.057.117.239đ

Công tác tài chính kế toán, soát xét lại toàn bộ hệ thống sổ sách kế toán, khai báo tờ khai thuế bổ sung chưa thực hiện kịp thời, dẫn đến nguy cơ bị xử lý phạt và truy thu thuế với số tiền lớn.

Công tác quyết toán hoàn thiện tầng 2,3 chưa được thực hiện.

Đối với 03(ba) Hợp đồng tư vấn, môi giới (Cty Sao Thiên Phú, Cty Vương Khang và Cty Tân Trụ) Công ty Mỹ Phú đã tập hợp và chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra để làm rõ. Bên cạnh đó, Công ty Mỹ Phú đang tập hợp hồ sơ cung cấp đến đơn vị tư vấn Pháp lý để tiến hành các bước thu hồi lại những khoản tiền bị thất thoát do các sai phạm, số tiền khoảng 7,5 tỷ đồng. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại Công ty Mỹ Phú không có báo cáo nội dung làm việc với các cơ quan chức năng.

- Các vấn đề liên quan đến ý kiến ngoại trừ xuất toán trong báo cáo kiểm toán vaco, chủ đầu tư và các nhà thầu cử cán bộ làm việc và trao đổi cùng rà soát để làm rõ giải quyết theo nội dung trong báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.

- Rủi ro do việc khách hàng phạt chậm tiến độ hoàn thành công trình và bàn giao căn hộ cho khách hàng theo quy định tại hợp đồng mua bán căn hộ dự án Chung cư Cao tầng Mỹ Phú;

- Rủi ro do việc khách hàng phạt chậm tiến độ cấp giấy chứng nhận sở hữu căn hộ cho khách hàng theo quy định tại hợp đồng mua bán căn hộ dự án Chung cư Cao tầng mỹ Phú;

- Rủi ro từ hợp đồng bán các căn shop house tại Chung cư Cao tầng Mỹ Phú. Theo dự án đầu tư được phê duyệt, căn cứ bản vẽ quy hoạch 1/500 và văn bản thỏa thuận của Sở Xây dựng, diện tích các căn shop thương mại theo thiết kế là diện tích kinh doanh dịch vụ thương mại (trung tâm thương mại, các kios cho thuê). Tuy nhiên trong giai đoạn trước, Công ty Mỹ Phú đã ký hợp đồng mua bán căn hộ với khách hàng trong khi trên thực tế, đây không thể là diện tích để ở và việc cấp giấy chủ quyền cho các chủ căn hộ này là hoàn toàn không thể. Do đó rủi ro dẫn đến khiếu kiện bồi thường cho các chủ căn hộ này sẽ xảy ra là điều không thể tránh khỏi.

- Đối với khoản 18,92 tỷ đồng mà Công ty Petroland đã hạch toán bù trừ công nợ phải thu đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn (PVC-SG) và nợ phải trả Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Mỹ Phú nhưng chưa có xác nhận của PVC-SG: tiềm ẩn chi phí rủi ro khi PVC-SG không chấp nhận việc cản trở giữa các bên ảnh hưởng đến dòng tiền của Công ty trong tương lai.

- Đối với vụ kiện giữa PVC-SG và Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Mỹ Phú về việc “Tranh chấp hợp đồng cung cấp và thi công xây dựng”. Hiện Tòa án nhân dân Quận 3 đang thụ lý vụ án. Đây là khoản công nợ tiềm tàng của Công ty Mỹ Phú, đơn vị thành viên mà Petroland chiếm 89,9% vốn góp, có thể ảnh hưởng đến dòng tiền của Công ty trong tương lai.

IX. Kiến nghị của Ban kiểm soát với Công ty:

1- Kiến nghị đối với HĐQT:

Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế.

Chỉ đạo công tác lập, phê duyệt dự toán chi phí quản lý hàng năm (theo từng đầu mục) làm cơ sở giám sát thực hiện việc tiết giảm chi phí nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vấn đề ngoại trừ trên Báo cáo tài chính của Công ty.

Chỉ đạo giải quyết các vấn đề tồn tại, vướng mắc giữa đơn vị với các đối tác hợp tác kinh doanh, Công ty Anh Minh (trước đây là bệnh viện Vũ Anh)

Kiến nghị HĐQT Công ty VCG sớm chỉ đạo ban điều hành nhằm giải quyết một số nội dung về trách nhiệm, nghĩa vụ liên quan đến Hợp đồng hợp tác Đầu tư với Công ty Nông sản Quốc tế. Đây là vấn đề then chốt, mang tính sống còn ảnh hưởng đến công tác hoàn thành nghĩa vụ trách nhiệm cấp sổ cho cư dân tại công trình Cao tầng Mỹ Phú. Cụ thể là Thuế chuyên mục đích sử dụng đất và trách nhiệm xây dựng 02 tuyến đường liên quan tiếp giáp với công trình Chung cư Mỹ Phú.

- Có quyết sách, chỉ đạo Công ty Mỹ Phú triển khai phương án tối ưu nhất, nhằm giảm thiểu tối đa thiệt hại do việc phải thực hiện nghĩa vụ tài chính với nhà nước và các khoản chi phí phạt do việc chậm nộp thuế có thể xảy ra.

- Đối với công tác quản lý vốn và sử dụng vốn đảm bảo nguyên tắc bảo toàn và sử dụng vốn có hiệu quả, không đầu tư sử dụng vốn khi chưa có các phương án tính toán hiệu quả đầu tư .

- Đối với công tác quản lý các khoản chi phí đề nghị HĐQT chỉ đạo ban điều hành thực hiện mức tiết giảm chi phí hơn nữa ở mức thấp nhất có thể, không làm phát sinh tăng chi phí thực hiện trong năm 2022 so với kế hoạch đã được đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

2- Kiến nghị đối với Ban giám đốc:

Đẩy nhanh công tác thu hồi toàn bộ vốn góp tại dự án Khu nhà ở Tương Bình Hiệp.

Chỉ đạo các bộ phận liên quan đối chiếu công nợ theo đúng quy định, thường xuyên đôn đốc khách hàng thanh toán theo tiến độ hợp đồng đã ký kết và cần có biện pháp tích cực trong phương án xử lý, thu hồi các khoản nợ quá hạn. Đặc biệt là quyết liệt yêu cầu Ban quản trị Chung cư quận 2 hoàn trả phần diện tích tầng hầm theo quy định pháp luật; đẩy nhanh công tác cấp chủ quyền cho khối 67 căn hộ tại Phú Mỹ Hưng nhằm thu hồi 5% giá trị hợp đồng; nhanh chóng hoàn tất đàm phán với Ngân hàng Công thương giảm thiểu chi phí lãi vay (khoản nợ còn lại) ở mức thấp nhất nhằm giải chấp giấy chủ quyền thực hiện các thủ tục sang tên chủ quyền cho khách hàng khối văn phòng thương mại tại Tòa nhà Victory để thu được 5% giá trị hợp đồng còn lại.

Khẩn trương yêu cầu/ phối hợp với các nhà thầu thi công tại các công trình/ dự án do VCG và các đơn vị thành viên thực hiện để sớm giải quyết dứt điểm các tồn đọng vướng mắc, hoàn thành quyết toán các hợp đồng làm cơ sở thanh quyết toán công nợ giữa các bên (với PVC- Metal, PVC-SG, PVC-PT).

Dự án Chung cư Petroland, quận 2: Đẩy nhanh công tác quyết toán vốn dự án hoàn thành; Yêu cầu Ban quản trị hoàn trả phần diện tích tầng hầm và nguồn thu từ

khai thác phần diện tích này từ tháng 8/2016 đến nay. Xây dựng kế hoạch, phương án xử lý đối với chênh lệch diện tích căn hộ, cấp chủ quyền cho khối kiot thương mại.

Dự án Chung cư Mỹ Phú: Đẩy nhanh công tác hoàn thiện và hệ thống lại toàn bộ sổ sách kế toán, nhằm xử lý khắc phục và giảm thiểu tối đa các thiệt hại liên quan đến thuế, tránh rủi ro cho các kỳ tài chính tiếp theo. Chỉ đạo người đại diện phần vốn của VCG tại Công ty Mỹ Phú giải quyết dứt điểm các tồn tại, vướng mắc, công nợ tạm ứng cá nhân.

PHẦN C

TIỀN LƯƠNG VÀ THÙ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

Quyết toán năm 2021:

Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Kế hoạch năm 2021 (VND)	Thực hiện năm 2021 (VND)
1	Từ Thị Vy Uyên	Trưởng BKS chuyên trách (*) tái bổ nhiệm từ 14/5/2021		439.621.999
2	Vũ Thị Châm	Thành viên BKS miễn nhiệm 14/5/2021	25.258.065	25.258.065
3	Phạm Thị Lan Phương	Thành viên BKS miễn nhiệm 14/5/2021	25.258.065	25.258.065
4	Hà Quang Ân	Thành viên BKS bổ nhiệm 14/5/2021	22.741.935	22.741.935
5	Nguyễn Trọng Tín	Thành viên BKS bổ nhiệm 14/5/2021	22.741.935	22.741.935
	Tổng cộng		96.000.000	539.621.999

(*) Trưởng BKS chuyên trách hưởng mức lương theo quy chế trả lương, trả thưởng tại Công ty. (Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021)

PHẦN D:

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông, năm 2022 Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

-Báo cáo Đại hội đồng cổ đông và kết quả hoạt động năm 2022 và báo cáo theo yêu cầu đột xuất khác.

-Giám sát thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. Giám sát việc thực hiện, tuân thủ chế độ chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định, quy chế, các nghị quyết quyết định của HĐQT Công ty ban hành.

-Thẩm định Báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2022, báo cáo tài chính hàng quý năm 2022.

-Kiểm tra, giám sát việc ký kết và quản lý thực hiện các hợp đồng kinh tế.

-Kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn.

-Tổng nhất kết quả kiểm tra thường xuyên và định kỳ theo kế hoạch của Ban kiểm soát với HĐQT Công ty.

-Đề xuất ý kiến với HĐQT, Ban Giám đốc về công tác quản lý điều hành và kinh doanh của Công ty trên cơ sở kết quả kiểm tra.

-Thực hiện các công tác khác theo yêu cầu của cổ đông theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

-Tham dự các cuộc họp định kỳ của HĐQT theo thông báo của HĐQT.

-Tăng cường giám sát thường xuyên các khoản công nợ phải thu và đối chiếu công nợ và các khoản công nợ tạm ứng cá nhân đảm bảo thu hồi vốn, không để tồn đọng lâu dài, tránh thất thoát vốn.

Chương trình làm việc như sau:

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (dự kiến)
1	Kiểm soát hoạt động Quý 4/2021. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022	Quý 1, 2/2022
2	Kiểm soát hoạt động Quý 1/2022	Quý 2/2022
3	Kiểm soát hoạt động 6 tháng đầu năm 2022 tại VCG và đơn vị thành viên	Quý 3/2022
4	Thẩm định báo cáo tài chính soát xét bán niên 2022	Quý 3/2022
5	Kiểm soát hoạt động Quý 3/2022	Quý 4/2022

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021, kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty Victory Capital.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT VCG;
- Ban TGD Công ty VCG;
- Lưu: VT, BKS.

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Từ Thị Vy Uyên

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Victory Capital

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Victory Capital đã được Đại hội cổ đông bất thường thông qua ngày 28/02/2022;

Căn cứ Danh sách Doanh nghiệp Kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ Kiểm toán được Bộ Tài chính cập nhật định kỳ và công khai thường xuyên trên trang thông tin điện tử của Bộ Tài chính.

Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua danh sách đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Victory Capital là 04 (bốn) đơn vị kiểm toán như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư Vấn A & C;
2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
3. Công ty TNHH Kiểm toán VACO.
4. Công ty TNHH Hãng kiểm toán và định giá ASCO

Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong bốn Công ty kiểm toán nêu trên thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Victory Capital.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban tổng giám đốc
- Lưu: VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Từ Thị Vy Uyên



Số: /TTr-VCG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Về việc thay đổi cơ cấu tổ chức và
điều chỉnh chức danh người đại diện theo pháp luật của Công Ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Victory Capital (“**Công Ty**”)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Victory Capital đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 28 tháng 2 năm 2022 (“**Điều Lệ**”)*

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và thông qua các nội dung về thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý và bổ sung người đại diện theo pháp luật của Công Ty như sau:

1. Điều chỉnh chức danh người đại diện theo pháp luật của Công Ty

Hiện Công Ty có 01 (một) người đại diện theo pháp luật nắm giữ chức danh Tổng Giám đốc. Nay Hội đồng quản trị trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua việc điều chỉnh chức danh của người đại diện theo pháp luật Công Ty như sau:

(i) Điều chỉnh chức danh của người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc; và

(ii) Thông qua việc Hội đồng quản trị quyết định và phân công Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty từ thời điểm.

2. Thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công Ty

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công Ty hiện nay đang được thực hiện theo mô hình được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc hoặc Tổng giám đốc.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 137, Luật Doanh nghiệp hiện hành cho phép Công Ty Cổ Phần được lựa chọn mô hình có Ban kiểm soát hoặc không có Ban kiểm soát trong cơ cấu tổ chức quản lý và hoạt động của Công ty. Quy định này được đánh giá là một bước tiến, phù hợp với thực tế và xu hướng quản trị chung của Thế giới. Tại Việt Nam, mô hình quản trị không có Ban kiểm soát đã được các doanh nghiệp niêm yết lớn như: Novaland, Vinamilk, Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh, Licogi 16, Tập đoàn Hoa Sen, ... triển khai áp dụng.

Xuất phát từ chủ trương tinh gọn bộ máy quản lý và tối đa hóa nguồn lực để triển khai kế hoạch kinh doanh, cùng với kỳ vọng đưa hoạt động giám sát đi vào thực chất, hiệu quả hơn, Hội đồng quản trị kính đề xuất Đại hội đồng cổ đông chấp thuận áp dụng mô hình quản trị quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp cụ thể cơ cấu tổ chức bao gồm:

- a) Đại hội đồng cổ đông;
- b) Hội đồng quản trị;
- c) Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị;
- d) Tổng Giám đốc.

Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi cơ cấu mới, Hội đồng quản trị sẽ tiến hành bổ nhiệm Ủy ban kiểm toán theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Ủy ban kiểm toán thông qua các hoạt động kiểm tra, đánh giá của mình sẽ có những khuyến nghị kịp thời hơn đối với các rủi ro và sẽ phối hợp, tham mưu hiệu quả hơn cho Hội đồng quản trị để triển khai hiệu quả các mục tiêu, chiến lược, kế hoạch kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Thông qua việc miễn nhiệm Kiểm soát viên

Do việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công Ty như được nêu tại Mục 2, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm các chức danh Trưởng Ban kiểm soát và Thành viên Ban Kiểm soát đối với:

- a) Bà Từ Thị Vy Uyên – Trưởng Ban Kiểm soát;
- b) Ông Phạm Hoàng Nhân – Thành viên Ban Kiểm soát;
- c) Ông Nguyễn Tấn Đạt - Thành viên Ban Kiểm soát.

4. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công Ty

Căn cứ theo các nội dung về thay đổi cơ cấu tổ chức nêu trên, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc điều chỉnh Điều Lệ Công Ty phù hợp với các thay đổi nêu trên. Các điểm thay đổi đối với Điều Lệ Công Ty như được nêu tại Phụ lục 1 của Tờ trình này.

5. Thông qua việc bãi bỏ quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát của Công Ty

6. Căn cứ vào việc thay đổi cơ cấu tổ chức của Công ty nêu trên, Hội đồng quản trị trình Đại Hội đồng cổ đông phê chuẩn bãi bỏ quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công Ty phù hợp với cơ cấu tổ chức quản lý mới của Công Ty tại Mục 2.

7. Thông qua điều chỉnh Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Sửa đổi các nội dung của Quy chế nội bộ về quản trị công ty liên quan đến thay đổi cơ cấu tổ chức Công ty nêu trên như được nêu tại Phụ lục 2 của Tờ trình này.

8. Thông qua điều chỉnh Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Sửa đổi một số nội dung của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty liên quan đến việc thay đổi cơ cấu tổ chức Công ty nêu trên, như được nêu tại Phụ lục 3 của Tờ trình này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tấn Thụ

Phụ lục 1
CÁC ĐIỂM THAY ĐỔI CỦA ĐIỀU LỆ CÔNG TY

STT	Điều lệ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 28/02/2022	Sửa đổi, bổ sung
1.	<p>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công Ty</p> <p>Tổng Giám đốc là đại diện theo pháp luật của Công ty.</p> <p>Quyền hạn và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật của Công ty tuân thủ theo quy định tại Điều 12 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công Ty</p> <p>Số lượng Người Đại Diện Theo Pháp Luật của Công Ty là 01 người. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc sẽ là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Hội đồng quản trị sẽ quyết định và phân công Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty tùy từng thời điểm.</p> <p>Quyền hạn và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật của Công ty tuân thủ theo quy định tại Điều 12 Luật Doanh nghiệp. Quyền hạn và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật của Công ty tuân thủ theo quy định tại Điều 12 Luật Doanh nghiệp.</p>
2.	<p>Điều 6. Vốn điều lệ</p>	<p>[Ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phần riêng lẻ]</p>
3.	<p>Điều 11: Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát</p> <p>Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Đại hội đồng cổ đông2. Hội đồng quản trị3. Ban Kiểm soát4. Tổng Giám đốc	<p>Điều 11: Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát</p> <p>Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Đại hội đồng cổ đông;2. Hội đồng quản trị;3. Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị;4. Tổng giám đốc.

STT	Điều lệ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 28/02/2022	Sửa đổi, bổ sung
4.	<p>Điều 12. Quyền của cổ đông</p> <p>...</p> <p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:</p> <p>...</p> <p>b) Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hàng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;</p> <p>c) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p>...</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:</p>	<p>Điều 12. Quyền của cổ đông</p> <p>...</p> <p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:</p> <p>...</p> <p>b) Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hàng năm, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;</p> <p>c) [bãi bỏ điểm c, khoản 2 Điều 12]</p> <p>...</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:</p> <p>a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ</p>

STT	<p>Điều lệ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 28/02/2022</p> <p>a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung</p> <p>đồng thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, và các cổ đông khác đề cử.</p>
5.	<p>Điều 14. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>...</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;</p> <p>b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;</p>	<p>Điều 14. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>...</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;</p> <p>b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;</p>

STT	Điều lệ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 28/02/2022	Sửa đổi, bổ sung
	<p>d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;</p> <p>đ) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này;</p> <p>b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>c) Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì có đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;</p> <p>...</p>	<p>[d. Bãi bỏ]</p> <p>d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c khoản 3 Điều này;</p> <p>[b. Bãi bỏ]</p> <p>b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>...</p>
6.	<p>Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>...</p> <p>c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</p>	<p>Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>...</p> <p>c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>...</p>

STT	Điều lệ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 28/02/2022	Sửa đổi, bổ sung
	<p>...</p> <p>h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;</p> <p>...</p> <p>k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>l) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>...</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>...</p> <p>c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>d) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;</p> <p>đ) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>...</p> <p>g) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>h) BẦU, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>i) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>...</p>	<p>h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;</p> <p>...</p> <p>k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị;</p> <p>l) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;</p> <p>...</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>...</p> <p>c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>d) Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán</p> <p>đ) [bãi bỏ]</p> <p>...</p> <p>g) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>h) BẦU, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>i) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị;</p> <p>...</p> <p>t) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;</p> <p>...</p>

STT	Điều lệ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 28/02/2022	Sửa đổi, bổ sung
	<p>t) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban Kiểm soát;</p> <p>...</p>	
7.	<p>Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>...</p> <p>3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi có phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:</p>	<p>Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>...</p> <p>3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi có phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:</p>

STT	Điều lệ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 28/02/2022	Sửa đổi, bổ sung
	<p>a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;</p> <p>b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>...</p>	<p>a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;</p> <p>b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>...</p>
8.	<p>Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>...</p> <p>2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:</p> <p>a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp</p> <p>...</p>	<p>Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>...</p> <p>2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:</p> <p>a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số.</p> <p>...</p>

STT	Điều lệ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 28/02/2022	Sửa đổi, bổ sung
9.	<p>Điều 22. Thăm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>...</p> <p>5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>...</p>	<p>Điều 22. Thăm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>...</p> <p>5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>...</p>
10.	<p>Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;</p> <p>b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;</p> <p>c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>...</p> <p>6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định.</p>	<p>Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Có đề nghị của thành viên độc lập Hội đồng quản trị;</p> <p>b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;</p> <p>c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>...</p> <p>6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 01 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và</p>

STT	Điều lệ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 28/02/2022	Sửa đổi, bổ sung
	<p>Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</p> <p>Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ Công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.</p> <p>7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.</p>	<p>phiếu biểu quyết của thành viên. Đối với các cuộc họp bất thường thì không áp dụng quy định về thời hạn gửi thư mời họp kể trên.</p> <p>Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ Công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.</p> <p>7. [bãi bỏ]</p>
11.	<p>Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty</p> <p>...</p> <p>2. Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.</p> <p>3. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>...</p> <p>b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;</p> <p>...</p>	<p>Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty</p> <p>...</p> <p>2. Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.</p> <p>3. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>...</p> <p>b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị;</p> <p>...</p> <p>e) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị;</p>

STT	Điều lệ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 28/02/2022	Sửa đổi, bổ sung
	<p>e) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>...</p>	...
12.	<p>IX. BAN KIỂM SOÁT</p>	<p>[BÀI BỐ TOÀN BỘ NỘI DUNG TẠI CHƯƠNG X. BAN KIỂM SOÁT]</p> <p>Bổ sung quy định về Ủy Ban Kiểm Toán Trục Thuộc Hội Đồng Quản Trị:</p> <p>IX. ỦY BAN KIỂM TOÁN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>Điều 36. Ủy ban kiểm toán</p> <p>1. Ủy ban kiểm toán là cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng quản trị. Ủy ban kiểm toán có từ 02 thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.</p> <p>2. Cơ cấu tổ chức cụ thể, chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban kiểm toán quy định tại Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị ban hành.</p>
13.	<p>X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các</p>	<p>X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những</p>

STT	Điều lệ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 28/02/2022	Sửa đổi, bổ sung
	<p>nhiệm vụ của mình, kê cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiêu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cần trọng vì lợi ích của Công ty.</p> <p>Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p> <ol style="list-style-type: none"> Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị về bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu công đồng hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. 	<p>nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiêu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cần trọng vì lợi ích của Công ty.</p> <p>Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p> <ol style="list-style-type: none"> Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không

STT	Điều lệ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 28/02/2022	Sửa đổi, bổ sung
14.	<p>5. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p> <p>6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</p> <p>b) Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.</p>	<p>được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p> <p>6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</p> <p>b) Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.</p>
	Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường	Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

	<p style="text-align: center;">Sửa đổi, bổ sung</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.</p> <p>2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Công ty ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Công ty, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.</p> <p style="text-align: center;">...</p>
<p>Điều lệ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 28/02/2022</p>	<p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.</p> <p>2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Công ty ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Công ty, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.</p> <p style="text-align: center;">...</p>
<p>15.</p>	<p style="text-align: center;">XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY</p> <p>Điều 49. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ</p> <p>1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:</p> <p>a) Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;</p>
	<p style="text-align: center;">XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY</p> <p>Điều 49. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ</p> <p>1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:</p> <p>a) Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;</p>

STT	Điều lệ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 28/02/2022	Sửa đổi, bổ sung
	<p>b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.</p> <p>2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông và hồ sơ khác của Công ty, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.</p> <p>4. Công ty phải lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này.</p> <p>5. Điều lệ công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.</p>	<p>b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.</p> <p>2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.</p> <p>4. Công ty phải lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này.</p> <p>5. Điều lệ Công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.</p>

STT	Điều lệ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 28/02/2022	Sửa đổi, bổ sung
16.	<p>XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ</p> <p>Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ</p> <p>1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:</p> <p>a) Cổ đông với Công ty;</p> <p>b) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hay người điều hành khác;</p> <p>...</p>	<p>XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ</p> <p>Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ</p> <p>1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:</p> <p>a) Cổ đông với Công ty;</p> <p>b) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hay người điều hành khác;</p> <p>...</p>
17.		<p>Điều chỉnh thứ tự các điều khoản của Điều Lệ Công ty phù hợp với các điều chỉnh nêu trên</p>

Phụ lục 2

CÁC ĐIỂM THAY ĐỔI CỦA QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

STT	Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
1.		<p>Điều chỉnh nội dung ghi nhận tên “CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TĂNG VÀ ĐỒ THỊ DẦU KHÍ” thành “CÔNG TY CỔ PHẦN VICTORY CAPITAL”</p>
2.	<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</p> <p>1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.</p> <p>2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và những người liên quan.</p>	<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</p> <p>1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.</p> <p>2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người liên quan.</p>
3.	<p>Điều 2. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>...</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>...</p> <p>c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</p>	<p>Điều 2. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>...</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>...</p> <p>c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>...</p>

STT	Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
	<p>...</p> <p>h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;</p> <p>...</p> <p>k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>l) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>...</p>	<p>h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;</p> <p>...</p> <p>k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị;</p> <p>l) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;</p> <p>...</p>
4.	<p>Điều 12. Cách thức bỏ phiếu bầu cử</p> <p>1. Nguyên tắc chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; - Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, tự ứng cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. - ... 	<p>Điều 12. Cách thức bỏ phiếu bầu cử</p> <p>2. Nguyên tắc chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; - Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, tự ứng cử vào Hội đồng quản trị. - ...
5.	<p>Điều 36. Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường</p> <p>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc</p>	<p>Điều 36. Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường</p> <p>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc</p>

STT	<p>Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021</p> <p>hợp, vấn đề cần thảo luận, và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị:</p> <p>a) Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;</p> <p>b) Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;</p> <p>c) Ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>...</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung</p> <p>hợp, vấn đề cần thảo luận, và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị:</p> <p>a) Thành viên độc lập Hội đồng quản trị;</p> <p>b) Tổng Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;</p> <p>c) Ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>...</p>
6.	<p>Điều 37. Thông báo họp Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>Điều 37. Thông báo họp Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>3. [bãi bỏ]</p>
7.	<p>Điều 38. Quyền dự họp Hội đồng quản trị của thành viên Ban Kiểm soát</p> <p>Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.</p>	<p>[Bãi bỏ Điều 38]</p>
8.	<p>CHƯƠNG IV. BAN KIỂM SOÁT</p>	<p>[BÁI BỎ TOÀN BỘ NỘI DUNG TẠI CHƯƠNG IV. BAN KIỂM SOÁT]</p> <p>Bổ sung quy định về Ủy Ban Kiểm Toán Trực Thuộc Hội Đồng Quản Trị:</p> <p>CHƯƠNG IV. ỦY BAN KIỂM TOÁN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>Điều 52. Ủy ban kiểm toán</p>

STT	Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
		<p>Ủy ban kiểm toán là cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng quản trị. Ủy ban kiểm toán có từ 02 thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.</p> <p>Điều 53. Cơ cấu, chức năng và nhiệm vụ của Ủy ban kiểm toán</p> <p>Cơ cấu tổ chức cụ thể, chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban kiểm toán quy định tại Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị ban hành.</p>
9.	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG V. GIÁM ĐỐC</p> <p style="text-align: center;">Mục 1.</p> <p style="text-align: center;">Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc</p> <p>Điều 60. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc</p> <ol style="list-style-type: none"> Vai trò của Giám đốc: Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Quyền và nghĩa vụ của Giám đốc: thực hiện theo quy định tại Khoản 4, Điều 35 Điều lệ Công Ty. Trách nhiệm của Giám đốc: thực hiện theo quy định tại Điều 42, Điều 43 Điều lệ Công Ty. 	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG V. TỔNG GIÁM ĐỐC</p> <p style="text-align: center;">Mục 1.</p> <p style="text-align: center;">Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc</p> <p>Điều 60. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc</p> <ol style="list-style-type: none"> Vai trò của Tổng Giám đốc: Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc: thực hiện theo quy định tại Khoản 4, Điều 35 Điều lệ Công Ty. Trách nhiệm của Tổng Giám đốc: thực hiện theo quy định tại Điều 42, Điều 43 Điều lệ Công Ty.

STT	Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
10.	<p style="text-align: center;">Mục 2</p> <p>Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng với Giám đốc</p> <p>Điều 61. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc</p> <p>1. Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động.</p> <p>2. Tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc theo quy định tại Điều 162 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p style="text-align: center;">Mục 2</p> <p>Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng với Tổng Giám đốc</p> <p>Điều 61. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc</p> <p>1. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động.</p> <p>2. Tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc theo quy định tại Điều 162 Luật Doanh nghiệp.</p>
11.	<p>Điều 62. Bổ nhiệm, ký hợp đồng lao động với Giám đốc</p> <p>Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc thuê một người làm Giám đốc; ký hợp đồng trong đó quy định mục lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản liên quan khác.</p>	<p>Điều 62. Bổ nhiệm, ký hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc</p> <p>Hội đồng quản trị bổ nhiệm thành viên trong Hội đồng hoặc thuê người khác làm Tổng Giám đốc; ký hợp đồng trong đó quy định mục lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản liên quan khác.</p>
12.	<p>Điều 63. Miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Giám đốc</p> <p>1. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp có quyền biểu quyết tán thành và bổ nhiệm một Giám đốc mới thay thế.</p>	<p>Điều 63. Miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc</p> <p>1. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp có quyền biểu quyết tán thành và bổ nhiệm một Giám đốc mới thay thế.</p>

STT	Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
	<p>2. Khi Giám đốc muốn từ nhiệm phải có đơn gửi Hội đồng quản trị trước 30 ngày. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được đơn, Hội đồng quản trị xem xét và quyết định.</p> <p>3. Giám đốc đương nhiệm mất từ cách khi xảy ra các trường hợp: chết, mất năng lực hành vi dân sự, mất quyền công dân, tự ý bỏ nhiệm sở, vi phạm Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật. Trong trường hợp này, Hội đồng quản trị phải tiến hành các thủ tục đề bổ nhiệm Giám đốc mới trong thời hạn tối đa 30 ngày.</p>	<p>2. Khi Tổng Giám đốc muốn từ nhiệm phải có đơn gửi Hội đồng quản trị trước 30 ngày. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được đơn, Hội đồng quản trị xem xét và quyết định.</p> <p>3. Tổng Giám đốc đương nhiệm mất từ cách khi xảy ra các trường hợp: chết, mất năng lực hành vi dân sự, mất quyền công dân, tự ý bỏ nhiệm sở, vi phạm Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật. Trong trường hợp này, Hội đồng quản trị phải tiến hành các thủ tục đề bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới trong thời hạn tối đa 30 ngày.</p>
13.	<p>Điều 64. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc</p> <p>Sau khi có quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng với Giám đốc, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang website của Công ty theo trình tự và quy định của pháp luật hiện hành.</p>	<p>Điều 64. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc</p> <p>Sau khi có quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng với Tổng Giám đốc, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang website của Công ty theo trình tự và quy định của pháp luật hiện hành.</p>
14.	<p>Điều 65. Tiền lương và lợi ích khác của Giám đốc</p> <p>Giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.</p>	<p>Điều 65. Tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc</p> <p>Tổng Giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.</p>
15.	<p align="center">CHƯƠNG VI. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC</p> <p align="center">Mục 1</p> <p>Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc</p> <p>Điều 66. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản</p>	<p align="center">CHƯƠNG VI. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC</p> <p align="center">Mục 1</p> <p>Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc</p> <p>Điều 66. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản</p>

STT	Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
16.	<p>Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp các cuộc họp Hội đồng quản trị được quy định tại điều 30 Điều lệ Công ty và Điều 157 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Hội đồng quản trị có thể cử một người trong số họ hoặc một người khác làm thư ký cuộc họp để thực hiện ghi biên bản cuộc họp.</p> <p>Thành viên Ban kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết. Giám đốc có thể được mời tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị và tham gia phát biểu ý kiến (nếu được yêu cầu) nhưng không được biểu quyết.</p>	<p>Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp các cuộc họp Hội đồng quản trị được quy định tại điều 30 Điều lệ Công ty và Điều 157 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Hội đồng quản trị có thể cử một người trong số họ hoặc một người khác làm thư ký cuộc họp để thực hiện ghi biên bản cuộc họp.</p> <p>Tổng Giám đốc có thể được mời tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị và tham gia phát biểu ý kiến (nếu được yêu cầu) nhưng không được biểu quyết.</p>
16.	<p>Điều 67. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát</p> <p>Nghị quyết, biên bản họp Hội đồng quản trị sau khi được ban hành phải được gửi đến cho các Thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>[Bãi bỏ Điều 67]</p>
17.	<p>Điều 68. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Giám đốc</p> <p>Nghị quyết Hội đồng quản trị (với các nội dung liên quan đến trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ của Giám đốc) sau khi được ban hành phải được gửi đến cho Giám đốc cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>Điều 68. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Tổng Giám đốc</p> <p>Nghị quyết Hội đồng quản trị (với các nội dung liên quan đến trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc) sau khi được ban hành phải được gửi đến cho Tổng Giám đốc cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.</p>

STT	Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
18.	<p>Điều 69. Các trường hợp Giám đốc và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị</p> <p>1. Các trường hợp đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị</p> <p>a. Ban kiểm soát có thể đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi xét thấy quyền tiếp cận các thông tin và tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của công ty của Thành viên Ban kiểm soát không được thực hiện đầy đủ theo pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty. - Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác sau khi đã thực hiện thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị nhưng người có hành vi vi phạm chưa chấm dứt vi phạm hoặc có giải pháp khác phục hậu quả. <p>Khoản 5 Điều 39 Điều lệ Công ty nhưng người có hành vi vi phạm chưa chấm dứt vi phạm hoặc có giải pháp khác phục hậu quả.</p> <p>b. Giám đốc có thể đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi xét thấy các quyền của Giám đốc theo quy định tại Điều 35 Công ty không được thực thi. - Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của những người điều hành khác sau khi đã thực hiện thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị nhưng người có hành vi vi phạm chưa chấm dứt vi phạm hoặc có giải pháp khác phục hậu quả. <p>2. Những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị</p>	<p>Điều 69. Các trường hợp Tổng Giám đốc đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị</p> <p>1. Các trường hợp đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị [a. Bãi bỏ]</p> <p>a. Tổng Giám đốc có thể đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi xét thấy các quyền của Tổng Giám đốc theo quy định tại Điều 35 Điều lệ Công ty không được thực thi. - Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của những người điều hành khác sau khi đã thực hiện thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị nhưng người có hành vi vi phạm chưa chấm dứt vi phạm hoặc có giải pháp khác phục hậu quả. <p>2. Những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị</p> <p>a. Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;</p> <p>b. Đề xuất tuyển dụng người điều hành khác của Công ty;</p> <p>c. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;</p> <p>d. Các nội dung khác khi xét thấy lợi ích của Công ty.</p>

STT	Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
19.	<p>a. Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;</p> <p>b. Đề xuất tuyên dụng người điều hành khác của Công ty;</p> <p>c. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;</p> <p>d. Các nội dung khác khi xét thấy lợi ích của Công ty.</p> <p>Điều 70. Báo cáo của Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao</p> <p>1. Báo cáo về tình hình thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p> <p>2. Định kỳ hàng quý, hàng năm báo cáo đánh giá tình hình tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.</p> <p>3. Báo cáo về những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.</p> <p>4. Báo cáo hàng năm về việc triển khai thực hiện các nghĩa vụ đối với môi trường, cộng đồng, người lao động.</p> <p>5. Báo cáo về tình hình thực hiện các nội dung được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông ủy quyền khác.</p> <p>6. Thực hiện báo cáo các vấn đề khác theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.</p>	<p>Điều 70. Báo cáo của Tổng Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao</p> <p>1. Báo cáo về tình hình thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p> <p>2. Định kỳ hàng quý, hàng năm báo cáo đánh giá tình hình tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.</p> <p>3. Báo cáo về những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.</p> <p>4. Báo cáo hàng năm về việc triển khai thực hiện các nghĩa vụ đối với môi trường, cộng đồng, người lao động.</p> <p>5. Báo cáo về tình hình thực hiện các nội dung được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông ủy quyền khác.</p> <p>6. Thực hiện báo cáo các vấn đề khác theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.</p>
20.	<p>Điều 71. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc</p> <p>Căn cứ vào báo cáo của Giám đốc về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo quy định tại Điều 70 Quy chế này, Hội</p>	<p>Điều 71. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc</p> <p>Căn cứ vào báo cáo của Tổng Giám đốc về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo quy định tại Điều 70 Quy chế này,</p>

STT	Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
	<p>đồng quản trị sẽ tiến hành kiểm điểm kết quả thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị với Giám đốc.</p>	<p>Hội đồng quản trị sẽ tiến hành kiểm điểm kết quả thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị với Tổng Giám đốc.</p>
21.	<p>Điều 72. Các vấn đề Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát</p> <p>1. Các vấn đề Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị:</p> <p>a. Giám đốc phải lập kế hoạch đề Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức đoàn thể theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ công ty, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành;</p> <p>b. Giám đốc có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị các giao dịch giữa công ty, công ty con, các công ty khác (nếu có) do Công ty nắm quyền kiểm soát với chính thành viên đó hoặc với người có liên quan tới thành viên đó theo quy định của pháp luật;</p> <p>c. Các nội dung khác cần xin ý kiến của Hội đồng quản trị phải được gửi trước ít nhất là bảy (07) ngày làm việc và Hội đồng quản trị sẽ phản hồi trong vòng bảy (17) ngày làm việc.</p> <p>2. Các vấn đề Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Ban kiểm soát:</p> <p>a. Giám đốc có trách nhiệm hỗ trợ, phối hợp với Ban kiểm soát nhằm đảm bảo Ban kiểm soát thực hiện đúng trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;</p> <p>b. Báo cáo của Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành được gửi đến các Thành viên Ban</p>	<p>Điều 72. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị</p> <p>Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị:</p> <p>a. Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch đề Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ công ty, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành;</p> <p>b. Tổng Giám đốc có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị các giao dịch giữa công ty, công ty con, các công ty khác (nếu có) do Công ty nắm quyền kiểm soát với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan tới thành viên đó theo quy định của pháp luật;</p> <p>c. Các nội dung khác cần xin ý kiến của Hội đồng quản trị phải được gửi trước ít nhất là bảy (07) ngày làm việc và Hội đồng quản trị sẽ phản hồi trong vòng bảy (17) ngày làm việc.</p> <p>[2. Bài bỏ]</p>

STT	Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
	<p>Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>c. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành doanh nghiệp khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.</p>	
22.	<p>Điều 73. Phó hội hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các Thành viên Ban kiểm soát và Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên</p> <p>1. Phó hội hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị: Ban kiểm soát có vai trò giám sát, phối hợp, tư vấn và thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác. Cụ thể như sau:</p> <p>a. Thường xuyên thông báo với Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động, tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b. Trong các cuộc họp của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị (cùng lúc yêu cầu cả Giám đốc, thành viên kiểm toán nội bộ (nếu có) và kiểm toán viên độc lập) tham dự và trả lời các vấn đề mà các Thành viên Ban kiểm soát quan tâm;</p> <p>c. Các cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất của Ban kiểm soát phải có kết luận bằng văn bản (không trễ hơn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc) gửi cho Hội đồng quản trị để có thêm cơ sở giúp Hội đồng quản trị trong công tác quản lý Công ty. Tùy theo mức độ và kết quả của cuộc kiểm tra trên, Ban kiểm soát cần phải ban bạc thông nhất với Hội đồng quản trị,</p>	<p>Điều 73. Phó hội hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, và Tổng Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên</p> <p>[Bãi bỏ Khoản 1, Khoản 2]</p> <p>Phó hội hợp hoạt động giữa Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị: Tổng Giám đốc là người thay mặt điều hành hoạt động của Công ty, đảm bảo Công ty hoạt động liên tục và hiệu quả.</p> <p>a. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu;</p> <p>b. Khi có đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty, Tổng Giám đốc gửi cho Hội đồng quản trị sớm nhất có thể nhưng không ít hơn bảy (07) ngày trước ngày nội dung đó cần được quyết định;</p> <p>c. Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ công ty, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành;</p>

STT	Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
	<p>Giám đốc trước khi báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp không thống nhất quan điểm thì được ủy quyền báo lưu ý kiến ghi vào biên bản và Trưởng Ban kiểm soát có trách nhiệm báo cáo với Đại hội đồng cổ đông gần nhất;</p> <p>d. Trường hợp Ban kiểm soát phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khác phục hậu quả;</p> <p>e. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị các giao dịch giữa công ty, công ty con, các công ty khác (nếu có) do công ty nắm quyền kiểm soát với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan tới thành viên đó theo quy định của pháp luật;</p> <p>f. Đối với các kiến nghị liên quan đến tình hình hoạt động và tài chính của Công ty thì Ban kiểm soát phải gửi văn bản cùng tài liệu liên quan trước ít nhất mười lăm (15) ngày làm việc so với ngày dự định nhận được phản hồi;</p> <p>g. Các nội dung kiến nghị đến Hội đồng quản trị phải được gửi trước ít nhất là bảy (7) ngày làm việc và Hội đồng quản trị sẽ phản hồi trong vòng bảy (7) ngày làm việc.</p> <p>2. Phổii hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và Giám đốc: Ban kiểm soát có chức năng kiểm tra và giám sát:</p> <p>a. Trong các cuộc họp của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Giám đốc (cùng lúc yêu cầu cả thành viên Hội đồng quản trị, thành viên kiểm toán nội bộ (nếu có) và kiêm</p>	<p>d. Tổng Giám đốc đọc có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị các giao dịch giữa công ty, công ty con, các công ty khác (nếu có) do Công ty nắm quyền kiểm soát với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan tới thành viên đó theo quy định của pháp luật.</p>

STT	Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
	<p>toán viên độc lập) tham dự và trả lời các vấn đề mà các Thành viên Ban kiểm soát quan tâm:</p> <p>b. Các cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất của Ban kiểm soát phải có kết luận bằng văn bản (không trễ hơn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc) gửi cho Giám đốc để có thêm cơ sở giúp Giám đốc trong công tác quản lý Công ty. Tùy theo mức độ và kết quả của cuộc kiểm tra trên, Ban kiểm soát cần phải bàn bạc thông nhất với Giám đốc trước khi báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp không thông nhất quan điểm thì được ủy quyền báo lưu ý kiến ghi vào biên bản và Trưởng Ban kiểm soát có trách nhiệm báo cáo với Đại hội đồng cổ đông gần nhất;</p> <p>c. Trường hợp Ban kiểm soát phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của Giám đốc, Ban kiểm soát thông báo bằng văn bản với Giám đốc trong vòng bốn mươi tám (48) giờ; yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khác phục hậu quả;</p> <p>d. Thành viên Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Giám đốc tạo điều kiện tiếp cận hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty tại Trụ sở chính hoặc nơi lưu trữ hồ sơ;</p> <p>e. Đối với thông tin, tài liệu về quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh và báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính, văn bản yêu cầu cung cấp của Ban kiểm soát phải được gửi đến Công ty trước ít nhất bốn mươi tám (48) giờ làm việc so với thời gian dự định nhận được phản hồi. Ban kiểm soát không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan;</p>	

STT	Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
	<p>f. Các nội dung kiến nghị về các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh công ty của Ban Kiểm soát phải được gửi đến Giám đốc trước ít nhất bảy (07) ngày làm việc so với ngày dự định nhận được phản hồi.</p> <p>3. Phối hợp hoạt động giữa Giám đốc và Hội đồng quản trị: Giám đốc là người thay mặt điều hành hoạt động của Công ty, đảm bảo Công ty hoạt động liên tục và hiệu quả.</p> <p>a. Giám đốc chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu;</p> <p>b. Khi có đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty, Giám đốc gửi cho Hội đồng quản trị sớm nhất có thể nhưng không ít hơn bảy (07) ngày trước ngày nội dung đó cần được quyết định;</p> <p>c. Giám đốc phải lập kế hoạch đề Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ công ty, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành;</p> <p>d. Giám đốc có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị các giao dịch giữa công ty, công ty con, các công ty khác (nếu có) do Công ty nắm quyền kiểm soát với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan tới thành viên đó theo quy định của pháp luật;</p> <p>e. Các nội dung khác cần xin ý kiến theo quy định tại Khoản 2 Điều 69 Quy chế này Hội đồng quản trị phải được gửi trước ít nhất là bảy (27) ngày làm việc so với ngày dự định nhận được phản hồi Hội đồng quản trị.</p>	

STT	Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
23.	<p>Mục 2. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác</p> <p>Điều 74. Quy định về việc đánh giá hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người điều hành khác</p> <p>1. Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động cho tất cả các đối tượng là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác.</p> <p>2. Các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động phải hài hòa giữa lợi ích của người điều hành doanh nghiệp với lợi ích lâu dài của Công ty và cổ đông. Các chỉ số tài chính và phi tài chính được sử dụng trong đánh giá được Hội đồng quản trị cân nhắc thận trọng và quyết định tại từng thời điểm. Trong đó, các chỉ tiêu phi tài chính có thể được đề cập như: quyền lợi của các bên liên quan, hiệu quả hoạt động, những tiến bộ và cải tiến đạt được, vv....</p> <p>3. Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công và các tiêu chuẩn đánh giá đã được thiết lập/các kết quả đạt được, Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện đánh giá hoạt động thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>4. Việc đánh giá hoạt động của các Thành viên Ban kiểm soát được tổ chức thực hiện theo phương thức được đề cập tại cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.</p> <p>5. Việc đánh giá hoạt động của người điều hành khác thực hiện theo các quy định nội bộ hoặc có thể dựa vào bản tự đánh giá hoạt động của những người điều hành này.</p>	<p>Mục 2. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác</p> <p>Điều 74. Quy định về việc đánh giá hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác</p> <p>1. Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động cho tất cả các đối tượng là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác.</p> <p>2. Các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động phải hài hòa giữa lợi ích của người điều hành doanh nghiệp với lợi ích lâu dài của Công ty và cổ đông. Các chỉ số tài chính và phi tài chính được sử dụng trong đánh giá được Hội đồng quản trị cân nhắc thận trọng và quyết định tại từng thời điểm. Trong đó, các chỉ tiêu phi tài chính có thể được đề cập như: quyền lợi của các bên liên quan, hiệu quả hoạt động, những tiến bộ và cải tiến đạt được, vv....</p> <p>3. Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công và các tiêu chuẩn đánh giá đã được thiết lập/các kết quả đạt được, Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện đánh giá hoạt động thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>[4. Bỏ bỏ]</p> <p>4. Việc đánh giá hoạt động của người điều hành khác thực hiện theo các quy định nội bộ hoặc có thể dựa vào bản tự đánh giá hoạt động của những người điều hành này.</p>

STT	Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
24.	<p>Điều 75. Khen thưởng</p> <p>1. Đối tượng: các cá nhân theo chế độ khen thưởng do Hội đồng quản trị quy định.</p> <p>2. Chế độ khen thưởng đối với đối tượng là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.</p> <p>3. Đối với đối tượng là người điều hành doanh nghiệp khác: nguồn kinh phí thưởng được trích từ Quỹ khen thưởng phúc lợi của Công ty và nguồn hợp pháp khác. Mức khen thưởng được căn cứ vào kết quả kinh doanh thực tế hàng năm, Giám đốc sẽ đề xuất Hội đồng quản trị phê chuẩn, trường hợp vượt thẩm quyền sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p>	<p>Điều 75. Khen thưởng</p> <p>1. Đối tượng: các cá nhân theo chế độ khen thưởng do Hội đồng quản trị quy định.</p> <p>2. Chế độ khen thưởng đối với đối tượng là thành viên Hội đồng quản trị sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.</p> <p>3. Đối với đối tượng là người điều hành doanh nghiệp khác: nguồn kinh phí thưởng được trích từ Quỹ khen thưởng phúc lợi của Công ty và nguồn hợp pháp khác. Mức khen thưởng được căn cứ vào kết quả kinh doanh thực tế hàng năm, Tổng Giám đốc sẽ đề xuất Hội đồng quản trị phê chuẩn, trường hợp vượt thẩm quyền sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p>
25.	<p>Điều 76. Kỷ luật</p> <p>1. Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng hệ thống kỷ luật dựa trên tính chất và mức độ của việc vi phạm. Việc kỷ luật phải có hình thức cao nhất là bãi nhiệm, cách chức.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, người điều hành doanh nghiệp khác không hoàn thành nhiệm vụ của mình so với yêu cầu với sự trung thực, siêng năng, cần trọng sẽ phải chịu trách nhiệm cá nhân về những thiệt hại do mình gây ra.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, người điều hành doanh nghiệp khác khi thực hiện nhiệm vụ mà có hành vi vi phạm quy định pháp luật hoặc quy định của Công ty thì tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, vi phạm hành chính tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật và</p>	<p>Điều 76. Kỷ luật</p> <p>1. Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng hệ thống kỷ luật dựa trên tính chất và mức độ của việc vi phạm. Việc kỷ luật phải có hình thức cao nhất là bãi nhiệm, cách chức.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành doanh nghiệp khác không hoàn thành nhiệm vụ của mình so với yêu cầu với sự trung thực, siêng năng, cần trọng sẽ phải chịu trách nhiệm cá nhân về những thiệt hại do mình gây ra.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành doanh nghiệp khác khi thực hiện nhiệm vụ mà có hành vi vi phạm quy định pháp luật hoặc quy định của Công ty thì tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Trường hợp gây</p>

STT	<p>Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung</p>
	<p>Điều lệ công ty. Trường hợp gây thiệt hại đến lợi ích của Công ty, cổ đông hoặc người khác sẽ phải bồi thường theo quy định của pháp luật.</p>	<p>thiệt hại đến lợi ích của Công ty, cổ đông hoặc người khác sẽ phải bồi thường theo quy định của pháp luật.</p>
26.		<p>Điều chỉnh thứ tự các điều khoản của Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty phù hợp với các điều chỉnh nêu trên</p>

Phụ lục 3

CÁC ĐIỂM THAY ĐỔI CỦA QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
1.		<p>Điều chỉnh nội dung ghi nhận tên “CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TĂNG VÀ ĐỒ THỊ DẦU KHÍ” thành “CÔNG TY CỔ PHẦN VICTORY CAPITAL”</p>
2.	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG</p> <p>Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị</p> <p>1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.</p> <p>2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.</p>	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG</p> <p>Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị</p> <p>3. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.</p> <p>4. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng Giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.</p>
3.	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG II THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Giám đốc, Phó Giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin,</p>	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG II THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin,</p>

STT	<p>Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021</p> <p>tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.</p> <p>2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ Công ty quy định.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung</p> <p>cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.</p> <p>2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ Công ty quy định.</p>
4.	<p>Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;</p> <p>c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng tổng số công ty mà thành viên này làm thành viên Hội đồng quản trị không được quá 5 công ty.</p> <p>d. Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.</p>	<p>Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;</p> <p>c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng tổng số công ty mà thành viên này làm thành viên Hội đồng quản trị không được quá 5 công ty.</p> <p>d. Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.</p>

STT	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
	<p>2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>a. Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liên tục trước đó;</p> <p>b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;</p> <p>c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;</p> <p>d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;</p> <p>e. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liên tục trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.</p> <p>3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện.</p>	<p>2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>a. Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liên tục trước đó;</p> <p>b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;</p> <p>c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;</p> <p>d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;</p> <p>e. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị của Công ty ít nhất trong 05 năm liên tục trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.</p> <p>3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện.</p>
5.	<p>Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.</p>

STT	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
	<p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Giám đốc.</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;</p> <p>b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;</p> <p>c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>đ. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>e. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</p>	<p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Tổng Giám đốc.</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;</p> <p>b. Phân công cho các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị;</p> <p>c. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;</p> <p>d. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>e. Chỉ đạo, giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>đ. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>f. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</p>
6.	<p>Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;</p>	<p>Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;</p> <p>b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên Hội đồng quản trị tối thiểu theo quy định pháp luật; Số</p>

STT	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
	<p>b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên Hội đồng quản trị tối thiểu theo quy định pháp luật; Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại số lượng không đảm bảo quy định tại khoản 3 Điều 26 Điều lệ này. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày phát sinh sự kiện.</p> <p>c. Trừ trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.</p>	<p>lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại số lượng không đảm bảo quy định tại khoản 3 Điều 26 Điều lệ Công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày phát sinh sự kiện.</p> <p>c. Trừ trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.</p>
7.	<p style="text-align: center;">Chương III</p> <p style="text-align: center;">HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;</p> <p>b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;</p> <p>c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;</p> <p>d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;</p> <p>e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong phạm vi quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;</p>	<p style="text-align: center;">Chương III</p> <p style="text-align: center;">HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;</p> <p>b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;</p> <p>c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;</p> <p>d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;</p> <p>e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong phạm vi quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;</p>

STT	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
	<p>g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</p> <p>h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>j. Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;</p> <p>k. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;</p> <p>l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;</p> <p>m. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>n. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>o. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;</p>	<p>g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</p> <p>h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 10% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ Công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>j. Trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị sẽ quyết định các vấn đề liên quan đến quyền của chủ sở hữu đối với phần vốn của Công ty đầu tư ở doanh nghiệp khác; thực hiện việc cử, quản lý, đánh giá người đại diện quản lý phần vốn góp/đại diện cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Quy chế quản lý và đánh giá người đại diện của Công ty tại doanh nghiệp khác;</p> <p>k. Quyết định đầu tư góp vốn; tăng, giảm vốn đầu tư, vốn góp theo quy định của Điều lệ Công ty và Điều lệ của doanh nghiệp có vốn góp của Công ty;</p> <p>l. Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;</p> <p>m. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;</p>

STT	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
	<p>p. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của công ty;</p> <p>q. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	<p>n. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;</p> <p>o. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>p. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>q. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;</p> <p>r. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của công ty;</p> <p>s. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>
8.	<p>Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch</p> <p>1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này; 	<p>Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch</p> <p>1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này; - Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;

STT	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
	<ul style="list-style-type: none"> - Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ; - Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp. 2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết. 	<ul style="list-style-type: none"> - Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp. 2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị và các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.
9.	<p>Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: <ol style="list-style-type: none"> a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty; b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật; c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan; 	<p>Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: <ol style="list-style-type: none"> a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty; b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật; c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

STT	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
	<p>d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;</p> <p>e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p> <p>2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;</p> <p>3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:</p> <p>a. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;</p> <p>b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;</p> <p>c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp;</p> <p>d. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;</p> <p>e. Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;</p> <p>f. Xác định thời gian và địa điểm họp;</p> <p>g. Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;</p> <p>h. Các công việc khác phục vụ cuộc họp.</p>	<p>[d. Bãi bỏ]</p> <p>d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p> <p>2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c khoản 1 Điều này;</p> <p>3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:</p> <p>a. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;</p> <p>b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;</p> <p>c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp;</p> <p>d. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;</p> <p>e. Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>f. Xác định thời gian và địa điểm họp;</p> <p>g. Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;</p> <p>h. Các công việc khác phục vụ cuộc họp.</p>
10.	Chương V	Chương V

STT	<p>Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021</p> <p>BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH</p> <p>Điều 18. Trình báo cáo hằng năm</p> <p>1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:</p> <p>a. Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;</p> <p>b. Báo cáo tài chính;</p> <p>c. Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;</p> <p>d. Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát.</p> <p>2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban Kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ Công ty không có quy định khác.</p> <p>3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung</p> <p>BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH</p> <p>Điều 18. Trình báo cáo hằng năm</p> <p>1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:</p> <p>a. Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;</p> <p>b. Báo cáo tài chính;</p> <p>c. Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;</p> <p>[2. Bãi bỏ].</p> <p>2. Báo cáo quy định tại khoản 1 Điều này và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.</p>
11.	<p>Chương VI</p> <p>MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>Điều 22. Mối quan hệ với Ban điều hành</p>	<p>Chương VI</p> <p>MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p> <p>Điều 22. Mối quan hệ với Ban điều hành</p> <p>a. Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.</p>

STT	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
	<p>1. Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.</p> <p>2. Hội đồng quản trị không can thiệp trực tiếp vào công tác điều hành của Giám đốc Công ty. Hội đồng quản trị có thể tham dự các buổi họp giao ban hàng tháng của bộ máy điều hành Công ty, các cuộc họp xét duyệt các dự án đầu tư, đề án hợp tác... do Giám đốc Công ty chủ trì trước khi trình Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt. Hàng năm, nếu cần thiết, Hội đồng quản trị có kế hoạch làm việc với các đơn vị trong Công ty để kiểm tra, giám sát việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị để kịp thời xử lý các kiến nghị có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.</p> <p>...</p>	<p>b. Ban Điều hành có quyền và trách nhiệm chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ và quyết định các vấn đề trong phạm vi quyền hạn của mình đảm bảo tuân thủ đúng pháp luật và Điều lệ Công ty và các quy định về phân cấp, phân quyền của Hội đồng quản trị.</p> <p>c. Hội đồng quản trị có thể tham dự các buổi họp giao ban hàng tháng của bộ máy điều hành Công ty, các cuộc họp xét duyệt các dự án đầu tư, đề án hợp tác... do Tổng Giám đốc Công ty chủ trì trước khi trình Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt. Thành phần tham dự cuộc họp có thể mở rộng theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Bộ phận giúp việc của Hội đồng quản trị có trách nhiệm ghi biên bản cuộc họp. Biên bản cuộc họp phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền trong trường hợp Tổng Giám đốc vắng mặt có lý do. Hàng năm, nếu cần thiết, Hội đồng quản trị có kế hoạch làm việc với các đơn vị trong Công ty để kiểm tra, giám sát việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị để kịp thời xử lý các kiến nghị có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.</p> <p>...</p>
12.	Điều 23. Nguyên tắc phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Giám đốc	Điều 23. Nguyên tắc phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc

STT	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
	<p>1. Hội đồng quản trị và Giám đốc phải phối hợp hoạt động theo tinh thần đảm bảo tính thống nhất trong quản lý và điều hành của đơn vị; đảm bảo đoàn kết nội bộ và tăng cường sự hỗ trợ nhau trong lãnh đạo, chỉ đạo vì sự phát triển của Công ty và theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p> <p>2. Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ của mình thông qua các nghị quyết, quyết định và yêu cầu Giám đốc thực hiện. Trừ trường hợp khẩn cấp do yêu cầu của sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị sẽ xử lý và trả lời chậm nhất trong vòng bảy (07) ngày kể từ khi nhận được các tờ trình hoặc công văn đề nghị của Giám đốc. Đối với các vấn đề lớn cần họp Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, Hội đồng quản trị sẽ xử lý và trả lời chậm nhất trong vòng mười lăm (15) ngày.</p> <p>3. Đối với việc ký kết hợp đồng có liên quan đến trách nhiệm Hội đồng quản trị hoặc phải trình Hội đồng quản trị quyết định thì Giám đốc có trách nhiệm thông báo cho Chủ tịch Hội đồng quản trị biết để tham dự hoặc cử thành viên Hội đồng quản trị khác tham dự với tư cách Hội đồng quản trị nếu xét thấy cần thiết.</p> <p>4. Các cuộc họp do các cơ quan liên quan, các đối tác, khách hàng... mời Công ty tham dự (trừ trường hợp mời đích danh) có tính chất đặc biệt quan trọng, có liên quan đến đối mới tổ chức, cơ chế, chính sách, hướng phát triển trung, dài hạn hoặc xử lý những vấn đề đang vướng mắc lớn của Công ty thì Giám đốc thông báo cho Hội đồng quản trị biết để tham dự nếu có điều kiện.</p> <p>5. Trách nhiệm của Giám đốc trong quan hệ công việc với Hội đồng quản trị</p> <p>5.1. Giám đốc là người tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Trong khi tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội</p>	<p>1. Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc phải phối hợp hoạt động theo tinh thần đảm bảo tính thống nhất trong quản lý và điều hành của đơn vị; đảm bảo đoàn kết nội bộ và tăng cường sự hỗ trợ nhau trong lãnh đạo, chỉ đạo vì sự phát triển của Công ty và theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p> <p>2. Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ của mình thông qua các nghị quyết, quyết định và yêu cầu Tổng Giám đốc thực hiện. Trừ trường hợp khẩn cấp do yêu cầu của sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị sẽ xử lý và trả lời chậm nhất trong vòng bảy (07) ngày kể từ khi nhận được các tờ trình hoặc công văn đề nghị của Tổng Giám đốc. Đối với các vấn đề lớn cần họp Hội đồng quản trị hoặc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, Hội đồng quản trị sẽ xử lý và trả lời chậm nhất trong vòng mười lăm (15) ngày.</p> <p>3. Đối với việc ký kết hợp đồng có liên quan đến trách nhiệm Hội đồng quản trị hoặc phải trình Hội đồng quản trị quyết định thì Tổng Giám đốc có trách nhiệm thông báo cho Chủ tịch Hội đồng quản trị biết để tham dự hoặc cử thành viên Hội đồng quản trị khác tham dự với tư cách Hội đồng quản trị nếu xét thấy cần thiết.</p> <p>4. Các cuộc họp do các cơ quan liên quan, các đối tác, khách hàng... mời Công ty tham dự (trừ trường hợp mời đích danh) có tính chất đặc biệt quan trọng, có liên quan đến đối mới tổ chức, cơ chế, chính sách, hướng phát triển trung, dài hạn hoặc xử lý những vấn đề đang vướng mắc lớn của Công ty thì Tổng Giám đốc thông báo cho Hội đồng quản trị biết để tham dự nếu có điều kiện.</p> <p>5. Trách nhiệm của Tổng Giám đốc trong quan hệ công việc với Hội đồng quản trị</p> <p>5.1. Tổng Giám đốc là người tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ</p>

STT	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
	<p>đồng quản trị, nếu phát hiện vấn đề không có lợi cho Công ty thì Giám đốc phải báo cáo ngay với Hội đồng quản trị để xem xét và điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định (nếu cần). Trường hợp Hội đồng quản trị không điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định thì Giám đốc vẫn phải thực hiện nhưng có quyền báo lưu ý kiến và kiến nghị.</p> <p>Giám đốc có quyền từ chối thực hiện những nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị hoặc các thành viên Hội đồng quản trị nếu xét thấy trái với pháp luật, trái với Điều lệ Công ty hoặc trái với quyết định của Đại hội đồng cổ đông; đồng thời có trách nhiệm thông báo ngay bằng văn bản cho Ban kiểm soát; Giám đốc tự chịu trách nhiệm về những ý kiến của mình trước pháp luật và Hội đồng quản trị đối với những vấn đề nói trên.</p> <p>5.2. Các trách nhiệm khác của Giám đốc thực hiện theo Điều 42 và Điều 43 Điều lệ Công ty.</p>	<p>đồng. Trong khi tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, nếu phát hiện vấn đề không có lợi cho Công ty thì Tổng Giám đốc phải báo cáo ngay với Hội đồng quản trị để xem xét và điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định (nếu cần). Trường hợp Hội đồng quản trị không điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định thì Tổng Giám đốc vẫn phải thực hiện nhưng có quyền báo lưu ý kiến và kiến nghị.</p> <p>Tổng Giám đốc có quyền từ chối thực hiện những nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị hoặc các thành viên Hội đồng quản trị nếu xét thấy trái với pháp luật, trái với Điều lệ Công ty hoặc trái với quyết định của Đại hội đồng cổ đông; Tổng Giám đốc tự chịu trách nhiệm về những ý kiến của mình trước pháp luật và Hội đồng quản trị đối với những vấn đề nói trên.</p> <p>5.2. Các trách nhiệm khác của Tổng Giám đốc thực hiện theo Điều 42 và Điều 43 Điều lệ Công ty.</p>
13.	<p>Điều 24. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát</p> <ol style="list-style-type: none"> Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời. 	[Bãi bỏ]

STT	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
14.	<p>Điều 25. Quan hệ với tổ chức Đảng, Công đoàn và Đoàn thanh niên</p> <p>Hội đồng quản trị phối hợp và tạo điều kiện để tổ chức Đảng, Công đoàn và Đoàn thanh niên thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và điều lệ của các tổ chức này tại Công ty.</p>	<p>Điều 25. Quan hệ với Công đoàn và Đoàn thanh niên</p> <p>Hội đồng quản trị phối hợp và tạo điều kiện để Công đoàn và Đoàn thanh niên thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức này tại Công ty.</p>
15.	<p>Điều 26. Quan hệ với cổ đông và cơ quan truyền thông báo chí</p> <p>...</p> <p>4. Các thành viên Hội đồng quản trị không được tự ý thay mặt Công ty phát ngôn với các cơ quan truyền thông, báo chí, với cổ đông về các vấn đề liên quan đến Công ty. Ngoại trừ có các quy định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc là người chịu trách nhiệm thay mặt Công ty phát ngôn chính thức với cơ quan truyền thông về các vấn đề liên quan của Công ty.</p> <p>5. Chủ tịch và các ủy viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm bảo quản và lưu giữ các tài liệu liên quan đến Công ty và không được cho các cá nhân, công ty khác mượn sao chụp, ghi chép các thông tin liên quan đến Công ty làm ảnh hưởng đến lợi ích của Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm tuân thủ các quy định an toàn bảo mật hiện hành của Nhà nước và của Công ty.</p>	<p>Điều 26. Quan hệ với cổ đông và cơ quan truyền thông báo chí</p> <p>...</p> <p>4. Các thành viên Hội đồng quản trị không được tự ý thay mặt Công ty phát ngôn với các cơ quan truyền thông, báo chí, với cổ đông về các vấn đề liên quan đến Công ty. Ngoại trừ có các quy định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc là người chịu trách nhiệm thay mặt Công ty phát ngôn chính thức với cơ quan truyền thông về các vấn đề liên quan của Công ty.</p> <p>5. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm bảo quản và lưu giữ các tài liệu liên quan đến Công ty và không được cho các cá nhân, công ty khác mượn sao chụp, ghi chép các thông tin liên quan đến Công ty làm ảnh hưởng đến lợi ích của Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm tuân thủ các quy định an toàn bảo mật hiện hành của Nhà nước và của Công ty.</p>

STT	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021	Sửa đổi, bổ sung
		Điều chỉnh thứ tự các điều khoản của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công Ty phù hợp với các điều chỉnh nêu trên.



Số: /TTr-VCG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc phương án phát hành tăng vốn Điều lệ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ thông tư số 118/2020/TT-BTC hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Victory Capital đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 07/03/2022;

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty cổ phần Victory Capital (“Công ty”) kính trình Quý Cổ đông xem xét và thông qua phương án phát hành chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ, nội dung cụ thể như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1.	Tổ chức phát hành:	Công ty cổ phần Victory Capital
2.	Tên chứng khoán:	Cổ phiếu Công ty cổ phần Victory Capital
3.	Mã chứng khoán:	PTL
4.	Vốn điều lệ trước khi phát hành tại thời điểm tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022:	1.000.000.000.000 VNĐ (Một nghìn tỷ đồng)
5.	Số cổ phần trước khi phát hành tại thời điểm tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022:	100.000.000 cổ phần

6.	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tính đến thời điểm phát hành:	98.865.080 cổ phiếu
7.	Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông
8.	Mệnh giá cổ phần:	10.000 đồng/cổ phần
9.	Hình thức phát hành:	Chào bán cổ phần riêng lẻ
10.	Số lượng cổ phần phát hành:	Dự kiến tối đa là 100.000.000 cổ phần
11.	Giá trị cổ phần phát hành theo mệnh giá:	Tối đa 1.000.000.000.000 VNĐ (Một nghìn tỷ đồng)
12.	Giá phát hành:	10.000 đồng/cổ phiếu.
13.	Đối tượng phát hành:	Nhà đầu tư chiến lược và nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đáp ứng tiêu chí theo Phương Án Phát Hành này và phù hợp với quy định của pháp luật. ĐHDCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn nhà đầu tư cụ thể, và nguyên tắc phân phối cổ phiếu cho Nhà đầu tư sao cho đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật hiện hành và đảm bảo lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông Công ty.
14.	Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chào bán:	Đối với đầu tư chiến lược: Là tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có tiềm lực về tài chính, mong muốn gắn bó với Công Ty và đáp ứng điều kiện là nhà đầu tư chiến lược theo quy định pháp luật. Đối với đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp: Đáp ứng các điều kiện là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành
15.	Số lượng nhà đầu tư dự kiến chào bán:	Chào bán không giới hạn số lượng nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và dưới 100 nhà đầu tư chiến lược không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
16.	Hạn chế chuyển nhượng:	03 (ba) năm đối với nhà đầu tư chiến lược và 01 (một) năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
17.	Mục đích chào bán:	Tiền thu được từ đợt chào bán được sử dụng để mở rộng quỹ đất, và/hoặc bổ sung vốn lưu động và/hoặc thực hiện dự án đầu tư phát triển bất động

sản phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty, và/hoặc góp vốn vào công ty con.

- 18. Thời gian phát hành dự kiến:**
- Trong quý 2 và quý 3 năm 2022, trong vòng 90 ngày ngay sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận.
 - ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian phát hành phù hợp với quy định của pháp luật và bảo đảm tối đa lợi ích cho cổ đông và Công ty.

19. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán

Số tiền dự kiến thu được từ : 1.000.000.000.000 VNĐ (Một nghìn tỷ
đợt phát hành đồng)

Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lập, quyết định chi tiết phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành và linh hoạt điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động từ đợt phát hành này; thay đổi mục đích, phương án sử dụng nguồn vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với tình hình thực tế bảo đảm lợi ích của Công ty, cổ đông và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong cuộc họp gần nhất về các điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

Phương án xử lý số cổ phần chào bán không hết và phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện dự án : Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục tìm kiếm và phân phối số lượng cổ phiếu không chào bán hết cho Nhà đầu tư khác với tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư và mức giá phát hành không thuận lợi hơn so với những Nhà đầu tư đã đăng ký mua cổ phiếu trong thời gian chào bán mà Công ty đã thông báo. Trong trường hợp sau khi tìm kiếm vẫn không phân phối hết số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và quyết định các phương án huy động vốn vay và các nguồn vốn hợp pháp khác để tài trợ bổ sung cho dự án đầu tư.

- 20. Đăng ký lưu ký và giao dịch cổ phiếu phát hành thêm**
- Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký thay đổi niêm

	yết với Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh sau khi hoàn tất việc phát hành.
21. Phê duyệt liên quan đến thay đổi vốn điều lệ:	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty theo kết quả của đợt phát hành. - Phê duyệt việc sửa đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo kết quả của đợt phát hành. - Phê duyệt việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả đợt phát hành. - ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật hiện hành.
22. Các phê duyệt liên quan đến thay đổi số lượng cổ phần lưu hành của Công ty:	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt việc (i) Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và (ii) Đề nghị thay đổi niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HSX), để đăng ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành. - ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật hiện hành.
23. Căn cứ tại thời điểm tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2022 thì vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành:	2.000.000.000.000 (Hai nghìn tỷ đồng)
24. Căn cứ tại thời điểm tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2022 thì số lượng cổ phần sau khi phát hành:	200.000.000 cổ phần (Hai trăm triệu)
25. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài	Đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài
26. Chào mua công khai	Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Nhà đầu tư tham gia đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai trong trường hợp số lượng cổ phiếu mà Nhà đầu tư mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 35 Luật Chứng khoán.

II. ỦY QUYỀN VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Căn cứ trên phương án phát hành được ĐHĐCĐ thông qua, để việc triển khai thực hiện công tác chào bán thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu được nhanh chóng và thuận lợi, HĐQT trình ĐHĐCĐ phê duyệt và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây:

- Xây dựng, phê duyệt phương án phát hành chi tiết và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện. Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết Phương án phát hành nêu trên theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai phương án phát hành cổ phần này đảm bảo lợi ích tốt nhất cho các cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành;

- Quyết định điều chỉnh giá chào bán (nếu có) và lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp, sao cho có lợi nhất cho cổ đông và cho Công ty theo phê duyệt của Đại Hội đồng cổ đông;

- Triển khai phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán theo đúng mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích cổ đông, Công ty, tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất. Thực hiện các thủ tục báo cáo sử dụng vốn theo quy định;

- Quyết định, lựa chọn và thông qua danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và nhà đầu tư chiến lược được mua và số lượng cổ phiếu được mua của mỗi nhà đầu tư, trên cơ sở đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công;

- Lập và phê duyệt các hồ sơ chào bán cổ phần cho nhà đầu tư, hồ sơ báo cáo phát hành tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật.

- Lập phương án xử lý số lượng cổ phiếu không chào mua hết cho Nhà đầu tư (nếu có).

- Thực hiện xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và nhà đầu tư chiến lược.

- Xây dựng phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

- Thực hiện tất cả các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước để hoàn tất phát hành theo đúng quy định của pháp luật

- Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan hay phát sinh mà HĐQT nhận thấy là cần thiết để hoàn thành các nội dung công việc được giao;

- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty với cơ quan nhà nước có thẩm quyền; và sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phần trong Điều lệ Công ty căn cứ trên kết quả thực tế của đợt phát hành;

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký niêm yết và đăng ký lưu ký toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm với Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HSX) và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD), điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại VSD cho toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành;

- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết khác theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn thành việc phát hành cổ phần theo phương án này, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Cân nhắc và lựa chọn đơn vị Tư vấn, đơn vị Bảo lãnh phát hành (nếu xét thấy cần thiết), chủ động triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phần phù hợp với các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty nhằm đảm bảo quyền lợi của Cổ đông, lợi ích Công ty;

- HĐQT có thể phân công hoặc ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc được ủy quyền nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS;
- Lưu: HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tấn Thụ



Số:/BB-VCG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2022

DỰ THẢO

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN VICTORY CAPITAL

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Victory Capital
2. Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0305284081 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29/10/2007, thay đổi từ từ thời điểm.
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Victory, Số 12 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

1. Thời gian: 08h30, Thứ Tư, ngày 13 tháng 4 năm 2022
2. Địa điểm: Số 12 Tân Trào, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh.

III. THÀNH PHẦN THAM DỰ

- Công ty Cổ phần Victory Capital (VCG): Các thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Kiểm soát (BKS) và Ban Tổng Giám đốc (BTGD).

- cổ đông và đại diện được ủy quyền, đại diện cho cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Victory Capital (số liệu tính đến thời điểm bỏ phiếu).

IV. PHẦN KHAI MẠC

1. Đề đại hội tiến hành đúng quy định, Ông - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông trình bày Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội: tại thời điểm giờ phút

✦ Tổng số cổ đông có mặt tham dự trực tiếp Đại hội: cổ đông

✦ Tổng số cổ đông ủy quyền hợp lệ: cổ đông

✦ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: cổ phần chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 đủ điều kiện tiến hành.

2. Ông Nguyễn Tấn Thụ – Chủ tọa giới thiệu đoàn Chủ tịch bao gồm:

- ✦ Ông Nguyễn Tấn Thụ - Chủ tịch HĐQT;
- ✦ Ông Dương Văn Việt - Thành viên HĐQT;
- ✦ Ông Nguyễn Tuấn Anh – Thành viên độc lập HĐQT.

Thành phần Đoàn Chủ tịch được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

3. ĐHĐCĐ đã bầu Ban Thư ký gồm:

- ✦ Bà Nguyễn Thị Huyền Mai, Thư ký HĐQT - Trưởng Ban;
- ✦ Bà – Thành viên

Thành phần Ban Thư ký được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4. ĐHĐCĐ đã bầu Ban Kiểm phiếu gồm:

- ✦ Ông- Trưởng Ban
- ✦ Bà- Thành viên

Thành phần Ban Kiểm phiếu được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

5. Thông qua chương trình nghị sự của Đại hội:

Ông – Thành viên HĐQT đọc chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, cụ thể:

a.	Báo cáo về kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và mục tiêu kinh doanh năm 2022 của Công ty Victory Capital
b.	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán
c.	Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Victory Capital năm 2021 và kế hoạch năm 2022
d.	Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022
e.	Tờ trình về việc quyết toán thù lao năm 2021 và phương án thù lao năm 2022 của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát
f.	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022
g.	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022

h.	Tờ trình về việc thay đổi cơ cấu tổ chức và điều chỉnh chức danh Người đại diện theo pháp luật của Công ty
i.	Tờ trình về phương án phát hành tăng Vốn Điều lệ

Chương trình nghị sự của Đại hội được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

6. Ông – Thành viên HĐQT trình bày Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Victory Capital.

Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

V. NỘI DUNG BÁO CÁO, TỜ TRÌNH

1. Ông Nguyễn Thanh Tuấn – Tổng Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo về kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và mục tiêu kinh doanh năm 2022 của Công ty Victory Capital theo Báo cáo số/BC-VCG ngày

2. Ông Trương Tuấn Thành – Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán (riêng và hợp nhất) năm 2021 của Công ty theo tờ trình số Tờ trình số/TTr-VCG ngày

3. Ông Dương Văn Việt – Thành viên HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Victory Capital năm 2021 và kế hoạch năm 2022 theo Báo cáo số/BC-VCG ngày

Các chỉ tiêu chủ yếu của kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ đạt (thực hiện so với KH năm 2021)
1	Vốn điều lệ	tỷ đồng	1.000,00	1.000,00	100%
2	Giá trị sản lượng	tỷ đồng	136	127	93,38%
3	Doanh thu/thu nhập khác	tỷ đồng	125	115,17	92,14%
4	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	10	28,08	280,80%
5	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	10	28,08	280,80%
6	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	tỷ đồng	0,43	0,48	111,63%

4. Ông Nguyễn Thanh Tuấn – Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 theo tờ trình số Tờ trình số/TTr-VCG ngày

Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	%KH2022/TH2021
1	Giá trị sản lượng	tỷ đồng	127,00	723,89	570%
2	Doanh thu/thu nhập khác	tỷ đồng	115,17	664,12	577%
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	28,08	98,21	350%
4	Tổng các khoản phải nộp NSNN	tỷ đồng	0,48	12,00	2500%
5	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	28,08	86,21	307%

5. Ông Phạm Mạnh Hải – Phó Tổng Giám đốc Công ty trình bày Tờ trình Quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và phê duyệt phương án thù lao năm 2022 theo tờ trình số Tờ trình số/TTr-VCG ngày

6. Bà Từ Thị Vy Uyên – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022 theo Báo cáo số/BC-BKS ngày

7. Bà Từ Thị Vy Uyên – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Tờ trình danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022 theo Tờ trình số/TTr-VCG ngày

8. Ông Đoàn Thành Nhân – Giám đốc Pháp lý trình bày Tờ trình về việc thay đổi cơ cấu tổ chức và điều chỉnh chức danh Người đại diện theo pháp luật của Công ty theo Tờ trình số/TTr-VCG ngày

9. Ông Nguyễn Thanh Tuấn – Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình về phương án phát hành tăng Vốn Điều lệ theo Tờ trình số/TTr-VCG ngày

VI. THẢO LUẬN

1 ý kiến:

2 ý kiến:

VI. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI

Các cổ đông và đại diện được ủy quyền tham dự đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung vừa được trình bày tại Đại hội.

VII. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CÁC TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI

Ông- Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết như sau:

STT	Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Báo cáo về kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và mục tiêu kinh doanh năm 2022 của Công ty Victory Capital theo Báo cáo số/BC-VCG ngày cổ phần cổ phần cổ phần
		Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.	Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.	Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
2	Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán (riêng và hợp nhất) năm 2021 của Công ty theo Tờ trình số/TTr-VCG ngày cổ phần cổ phần cổ phần
		Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.	Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.	Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
3	Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Victory Capital năm 2021 và kế hoạch năm 2022 theo Báo cáo số/BC-VCG ngày cổ phần cổ phần cổ phần
		Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.	Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.	Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
4	Thông qua Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 theo tờ trình số Tờ trình số/TTr-VCG ngày cổ phần cổ phần cổ phần
		Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.	Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.	Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
5	Thông qua Tờ trình Quyết toán thù lao cổ phầncổ phần cổ phần

STT	Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
	của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và phê duyệt phương án thù lao năm 2022 theo Tờ trình số/TTr-VCG ngày	Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.	Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.	Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
6	Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022 theo Báo cáo số/BC-BKS ngày cổ phần cổ phần cổ phần
		Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.	Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.	Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
7	Thông qua Tờ trình danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022 theo Tờ trình số/TTr-VCG ngày cổ phần cổ phần cổ phần
		Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.	Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.	Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
8	Thông qua Tờ trình về việc thay đổi cơ cấu tổ chức và điều chỉnh chức danh Người đại diện theo pháp luật của Công ty theo Tờ trình số/TTr-VCG ngày cổ phần cổ phần cổ phần
		Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.	Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.	Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
9	Thông qua Tờ trình về phương án phát hành tăng Vốn Điều lệ theo Tờ trình số/TTr-VCG ngày cổ phần cổ phần cổ phần
		Tương ứng% tổng số cổ phần có	Tương ứng% tổng số cổ phần có	Tương ứng% tổng số cổ phần có

STT	Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
		quyền biểu quyết tại Đại hội.	quyền biểu quyết tại Đại hội.	quyền biểu quyết tại Đại hội.

VIII. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Bà Nguyễn Thị Huyền Mai - Trưởng Ban Thư ký Đại hội trình bày Biên bản và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Victory Capital.

Biên bản và Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với số phiếu biểu quyết là cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Đại hội bế mạc hồi giờ phút cùng ngày.

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nguyễn Thị Huyền Mai

Nguyễn Tấn Thụ

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Các TV HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VT.



Số:/NQ-VCG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN VICTORY CAPITAL**

Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Victory Capital;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Victory Capital số/BB-VCG ngày 13/4/2022.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo về kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và mục tiêu kinh doanh năm 2022 của Công ty Victory Capital theo Báo cáo số/BC-VCG ngày

Nội dung: Theo Báo cáo số/BC-VCG ngày

Đại hội nhất trí thông qua với cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 2. Thông qua Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán (riêng và hợp nhất) năm 2021.

Nội dung: Theo Tờ trình số/TTr-VCG ngày

Đại hội nhất trí thông qua với cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Victory Capital năm 2021 và kế hoạch năm 2022 theo Báo cáo số/BC-VCG ngày

Các chỉ tiêu chủ yếu của kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ đạt (thực hiện so với KH năm 2021)
1	Vốn điều lệ	tỷ đồng	1.000,00	1.000,00	100%

2	Giá trị sản lượng	tỷ đồng	136	127	93,38%
3	Doanh thu/thu nhập khác	tỷ đồng	125	115,17	92,14%
4	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	10	28,08	280,80%
5	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	10	28,08	280,80%
6	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	tỷ đồng	0,43	0,48	111,63%

Nội dung: Theo Báo cáo số/BC-VCG ngày

Đại hội nhất trí thông qua với cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 4. Thông qua Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	%KH2022/TH2021
1	Giá trị sản lượng	tỷ đồng	127,00	723,89	570%
2	Doanh thu/thu nhập khác	tỷ đồng	115,17	664,12	577%
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	28,08	98,21	350%
4	Tổng các khoản phải nộp NSNN	tỷ đồng	0,48	12,00	2500%
5	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	28,08	86,21	307%

Nội dung: Theo tờ trình số Tờ trình số/TTr-VCG ngày

Đại hội nhất trí thông qua với cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 5. Thông qua Tờ trình Quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và phê duyệt phương án thù lao năm 2022

Nội dung: Theo Tờ trình số/TTr-VCG ngày

Đại hội nhất trí thông qua với cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 6. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

Nội dung: Theo Báo cáo số/BC-BKS ngày

Đại hội nhất trí thông qua với cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 7. Thông qua Tờ trình danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022

Nội dung: Theo Tờ trình số/TTr-VCG ngày

Đại hội nhất trí thông qua với cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 8. Thông qua Tờ trình về việc thay đổi cơ cấu tổ chức và điều chỉnh chức danh Người đại diện theo pháp luật của Công ty

Nội dung: Theo Tờ trình số/TTr-VCG ngày

Đại hội nhất trí thông qua với cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 9. Thông qua Tờ trình về phương án phát hành tăng Vốn Điều lệ

Nội dung: Theo Tờ trình số/TTr-VCG ngày

Đại hội nhất trí thông qua với cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Victory Capital thông qua toàn văn tại cuộc họp.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty căn cứ vào nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT; BKS; Ban TGD;
- Lưu: VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nguyễn Tấn Thụ